

Số: 24 /NQ-TMC-ĐHĐCĐ

TP.Hồ Chí Minh, ngày 31 tháng 3 năm 2025

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025
CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI XUẤT NHẬP KHẨU THỦ ĐỨC

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Thương mại Xuất Nhập khẩu Thủ Đức;

Căn cứ Quy chế tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty Cổ phần Thương mại Xuất Nhập khẩu Thủ Đức thông qua ngày 31/3/2025;

Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty Cổ phần Thương mại Xuất Nhập khẩu Thủ Đức ngày 31/3/2025.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty Cổ phần Thương mại Xuất Nhập khẩu Thủ Đức ngày 31/3/2025 đã biểu quyết thông qua các nội dung như sau:

- Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị tại Đại hội cổ đông thường niên năm 2025 (Báo cáo đính kèm).
- Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2024 và Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025 (Báo cáo đính kèm), trong đó có một số chỉ tiêu chính như sau:
 - Kết quả kinh doanh năm 2024

CHỈ TIÊU	ĐVT	NĂM 2024				
		TH năm 2023	KH	TH	%KH	%/TH 2023
1. Sản lượng	m3					
- Sản lượng KD XD	"	126.034	127.100	128.443	101%	102%
- Sản lượng DMN	"	84.321	75.000	81.000	108%	96%
2. Doanh thu	Tỷ.đ	2.539	2.372,6	2.489	105%	98%
-Kinh doanh xăng dầu	"	2.428	2.145,7	2.398,31	112%	99%
-Kinh doanh, dịch vụ khác	"	111	96,7	90,96	94%	82%
Lợi nhuận trước thuế	"	15,3	10,1	12,75	126%	83%
Các khoản nộp NSNN	"	18	21,8	25,19	116%	140%

2.2. Kế hoạch kinh doanh năm 2025

- Sản lượng KD xăng dầu : 127.000 m3
- Doanh thu : 1.909,1 tỷ đồng

- Lợi nhuận trước thuế : 10 tỷ đồng.
- 3. Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát về việc thẩm định tình hình hoạt động, tài chính của Công ty, hoạt động của Hội đồng quản trị, Giám đốc Công ty năm 2024, báo cáo tự đánh giá về kết quả hoạt động của Ban kiểm soát (Báo cáo đính kèm).
- 4. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán (Tờ trình đính kèm), trong đó có các chỉ tiêu chính sau:
- 4.1. Bảng cân đối kế toán

Đơn vị tính: đồng

STT	Chỉ tiêu	Thời điểm 31/12/2024
I	TỔNG TÀI SẢN	337.194.388.638
1	Tài sản ngắn hạn	173.003.579.142
2	Tài sản dài hạn	164.190.809.496
II	TỔNG NGUỒN VỐN	337.194.388.638
1.	Nợ phải trả	143.284.393.803
2.	Vốn chủ sở hữu	193.909.994.835

4.2. Kết quả hoạt động kinh doanh

Đơn vị tính: đồng

STT	Chỉ tiêu	Thời điểm 31/12/2024
1.	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	2.489.000.782.722
2.	Lợi nhuận trước thuế	12.753.847.514
3.	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	10.024.304.981

- 5. Thông qua Tờ trình về việc quyết toán tiền lương, thưởng, thù lao của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban điều hành Công ty (Tờ trình đính kèm).
- 5.1. Thù lao thực hiện của TVHĐQT, TVBKS không chuyên trách.

STT	Chức danh	Thực hiện năm 2024 (Tr.đồng)	Kế hoạch năm 2025 (Tr.đồng)
1	TVHĐQT	4,5 Tr.đ/người/tháng	4,5 Tr.đ/người/tháng
2	Kiểm soát viên	3 Tr.đ/người/tháng	3 Tr.đ/người/tháng

- Tổng thù lao của TVHĐQT không chuyên trách thực hiện năm 2024 là: 216 triệu đồng.
- Kế hoạch thù lao của TVHĐQT không chuyên trách năm 2025 là: 216 triệu đồng.

- Tổng thù lao của TVBKS không chuyên trách thực hiện năm 2024 là: 72 triệu đồng.
 - Kế hoạch thù lao của TVBKS không chuyên trách năm 2025 là: 72 triệu đồng.
- 5.2. Quỹ tiền lương của Người quản lý chuyên trách:

- Chủ tịch HĐQT, Trưởng ban kiểm soát và Người quản lý chuyên trách được hưởng lương, thưởng theo Quy chế trả lương của Công ty và được hạch toán vào chi phí sản xuất kinh doanh năm 2024 của Công ty.

Chức danh	Số người	Thực hiện năm 2024 (Tr.đ/năm)	Kế hoạch năm 2025 (Tr.đ/năm)	Ghi chú
Chủ tịch HĐQT, Trưởng ban Kiểm soát, Ban điều hành	7	5.216	4.385	

5.3. Quỹ thưởng Người quản lý

- Thực hiện năm 2024: 650 Triệu đồng.
- Kế hoạch năm 2025:
 - + Lợi nhuận thực hiện bằng hoặc cao hơn kế hoạch: trích tối đa không quá 1,5 tháng tiền lương bình quân thực hiện của Người quản lý công ty chuyên trách.
 - + Lợi nhuận thấp hơn kế hoạch: trích tối đa không quá 01 tháng tiền lương bình quân thực hiện của Người quản lý Công ty chuyên trách.

6. Thông qua phân phối lợi nhuận năm 2024, kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2025 (Tờ trình đính kèm).

6.1. Thực hiện năm 2024

Đơn vị tính: đồng

STT	Chỉ tiêu	Tỷ lệ	Số tiền
1	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm trước chuyển qua		1.262.788.848
2	Tổng lợi nhuận sau thuế năm 2024		10.024.304.981
3	Trích các quỹ năm 2024	40%	4.009.721.991
-	Quỹ đầu tư phát triển	8%	801.944.398
-	Quỹ khen thưởng	3%	300.729.149
-	Quỹ phúc lợi	22,5%	2.257.048.444
-	Quỹ thưởng người quản lý	6,5%	650.000.000
4	LNST chưa phân phối 2024 sau khi trích các quỹ (4=1+2-3)		7.277.371.838
5	Chia cổ tức 2024	5%	6.200.000.000
7	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối chuyển năm sau (7=4-5)		1.077.371.838

6.2. Kế hoạch năm 2025

Stt	Nội dung	Diễn giải
1	Lợi nhuận sau thuế năm 2025	LNST
2	Các khoản được trích vào LNST theo quy định	
3	Lợi nhuận sau thuế năm 2025 trước khi trích lập các quỹ	$3 = 1 - 2$
4	Trích lập các quỹ: - Quỹ Khen thưởng – Phúc lợi của NLD - Quỹ thưởng Người quản lý - Quỹ Đầu tư Phát triển	Dự kiến 40% Lợi nhuận sau thuế năm 2025. Tỷ lệ trích lập các quỹ do Công ty chủ động thực hiện phù hợp với đặc điểm tình hình của đơn vị
5	Lợi nhuận còn lại năm 2025 sau khi trích lập các quỹ	$5 = 3 - 4$
6	Lợi nhuận năm trước còn lại chưa chia	
7	Lợi nhuận dùng để chia cổ tức năm 2025	$7 = 5 + 6$
8	Chia cổ tức năm 2025	Thực hiện theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2026

7. Thông qua Tờ trình danh sách lựa chọn Đơn vị kiểm toán năm 2025 (Tờ trình đính kèm).

Trình Đại hội đồng cổ đông biểu quyết về việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty lựa chọn một trong những đơn vị kiểm toán trong danh sách dưới đây để thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2025 và soát xét báo cáo tài chính hàng quý:

- Công ty TNHH Kiểm toán và định giá Việt Nam (VAE)
- Công ty TNHH Kiểm toán An Việt (AN VIỆT CPA)
- Công ty TNHH Kiểm toán Quốc Tế (ICPA)

8. Thông qua việc chấp thuận cho Công ty thực hiện các hợp đồng mua, bán, thuê/cho thuê tài sản và các giao dịch khác với Tổng công ty Dầu Việt Nam - Công ty cổ phần (PVOIL) và các Đơn vị thành viên của PVOIL (Tờ trình đính kèm):

- Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí Hà Nội (PVOIL Hà Nội)
- Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí Thái Bình (PVOIL Thái Bình)
- Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí Nam Định (PVOIL Nam Định)
- Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí PVOIL Hải Phòng (PVOIL Hải Phòng)
- Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí Cái Lân (PVOIL Cái Lân)
- Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí Phú Thọ (PVOIL Phú Thọ)
- Công ty TNHH MTV Xăng dầu Dầu khí Thanh Hóa (PVOIL Thanh Hóa)
- Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí Vũng Áng (PVOIL Vũng Áng)
- Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí PVOIL Miền Trung (PVOIL Miền Trung)
- Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí Phú Yên (PVOIL Phú Yên)

- Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí Bình Thuận (PVOIL Bình Thuận)
- Tổng công ty Thương mại Kỹ thuật và Đầu tư - CTCP (PETEC)
- Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí Sài Gòn (PVOIL Sài Gòn)
- Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí Vũng Tàu (PVOIL Vũng Tàu)
- Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí Mê Kông (Petromekong)
- Công ty TNHH MTV Xăng dầu Dầu khí Bạc Liêu (PVOIL Bạc Liêu)
- Công ty TNHH MTV Xăng dầu Dầu khí Trà Vinh (PVOIL Trà Vinh)
- Công ty Cổ phần Dầu nhờn PVOIL (PVOIL Lube)
- Công ty Cổ phần Dịch vụ Dầu khí Thái Bình (Thái Bình PSC)
- Công ty Cổ phần Vận tải Xăng dầu Dầu khí Việt Nam (PVOIL Trans)
- Công ty Cổ phần Vật tư – Xăng dầu (COMECO)

9. Thông qua việc chấp thuận cho Công ty thực hiện các hợp đồng mua, bán, thuê/cho thuê tài sản và các giao dịch khác với Công ty TNHH Một thành viên Dầu khí Thành phố Hồ Chí Minh (SAIGON PETRO) (Tờ trình đính kèm).
10. Thông qua việc chấp thuận cho Công ty thực hiện các hợp đồng mua, bán, thuê/cho thuê tài sản và các giao dịch khác với Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Sài Gòn Co.op (SCID), Công ty mẹ của SCID (Liên hiệp HTX Thương mại Thành phố Hồ Chí Minh (Saigon Co.op)) và các đơn vị thành viên của Saigon Co.op (Tờ trình đính kèm).
11. Thông qua nội dung sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty, Quy chế nội bộ về quản trị (Tờ trình đính kèm). Ủy quyền cho HĐQT thực hiện việc điều chỉnh, bổ sung các nội dung nói trên theo đúng quy định của pháp luật.

Điều 2. Nghị quyết này đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua và có hiệu lực từ ngày 31/3/2025. Các thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban Giám đốc Công ty có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện các nội dung của Nghị quyết này theo Điều lệ của Công ty Cổ phần Thương mại Xuất nhập khẩu Thủ Đức.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- UBCKNN;
- Sở GD&ĐT Hà Nội;
- Lưu: VT, HĐQT, LTTH(02b).



Nguyễn Đức Thắng

Số: 01/BC-ĐHCĐ

TP. Hồ Chí Minh, ngày 31 tháng 3 năm 2025

BÁO CÁO
KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2024
VÀ KẾ HOẠCH KINH DOANH NĂM 2025

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông
Công ty Cổ phần Thương mại Xuất Nhập khẩu Thủ Đức

Ban Giám đốc xin báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty trong năm 2024 và Kế hoạch kinh doanh năm 2025 như sau:

I. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH

1. Đặc điểm tình hình

a. Tình hình thế giới:

Các thành viên OPEC+ duy trì hoặc cắt giảm sản lượng để giữ giá dầu ở mức cao, nhưng áp lực từ các nền kinh tế yếu kém có thể giảm nhu cầu. Dự báo của EIA (Mỹ) chỉ ra khả năng thâm hụt nguồn cung toàn cầu trong quý đầu năm 2024 khoảng 800.000 thùng/ngày. Giá dầu Brent được kỳ vọng dao động từ 80-100 USD/thùng

Trong nửa cuối năm 2024, OPEC+ có thể nới lỏng hạn mức sản xuất, dẫn đến giá dầu giảm nhẹ, tuy nhiên, các yếu tố địa chính trị và suy giảm kinh tế toàn cầu tiếp tục gây ảnh hưởng khó đoán.

Nhu cầu xăng dầu tăng chậm lại, chủ yếu từ Trung Quốc và các nước phát triển. IMF dự báo tăng trưởng kinh tế toàn cầu giảm xuống 2,9%, làm suy yếu động lực tiêu thụ dầu mỏ.

b. Tình hình trong nước:

Giá xăng dầu trong nước chịu ảnh hưởng lớn từ diễn biến giá dầu thế giới. Chính phủ và các doanh nghiệp đầu mối lớn tiếp tục thực hiện các biện pháp bình ổn thị trường, đảm bảo nguồn cung và kiểm soát chất lượng.

Giá xăng dầu trong nước đang bám sát diễn biến thị trường quốc tế. Từ đầu tháng 12, giá xăng RON95 giảm nhẹ, duy trì ở mức khoảng 20.600 đồng/lít. Tuy nhiên, giá quốc tế vẫn tiềm ẩn rủi ro do sự điều chỉnh sản lượng của OPEC+ và biến động địa chính trị, dù nhu cầu yếu từ nền kinh tế toàn cầu đang tạo áp lực giảm giá.

Năm 2024 tiếp tục là năm khó khăn đối với kinh tế. Bên cạnh đó, chủ trương xây dựng các công trình trọng điểm của Thành phố cũng ảnh hưởng không nhỏ đến quy mô cửa hàng xăng dầu của Công ty.



Những tác động của nền kinh tế cũng đang ảnh hưởng rất lớn đến các mảng kinh doanh dịch vụ ngoài xăng dầu của Công ty như hoạt động tại Cửa hàng kinh doanh xe gắn máy và cho thuê mặt bằng trong năm 2024 gặp nhiều khó khăn.

2. Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2024

CHỈ TIÊU	ĐVT	NĂM 2024				
		TH năm 2023	KH	TH	%KH	%/TH 2023
1. Sản lượng	m3					
- Sản lượng KDXD	"	126.034	127.100	128.443	101%	102%
- Sản lượng DMN	"	84.321	75.000	81.000	108%	96%
2. Doanh thu	Tỷ.đ	2.539	2.372,6	2.489	105%	98%
-Kinh doanh xăng dầu	"	2.428	2.145,7	2.398,31	112%	99%
-Kinh doanh, dịch vụ khác	"	111	96,7	90,96	94%	82%
Lợi nhuận trước thuế	"	15,3	10,1	12,75	126%	83%
Các khoản nộp NSNN	"	18	21,8	25,19	116%	140%

- Nhìn chung tình hình kinh doanh trong năm 2024 Công ty đã thực hiện tốt, sản lượng thực hiện vượt kế hoạch năm.
- Sản lượng xăng dầu tiêu thụ năm 2024 là 128.443 m³, đạt 101% so với kế hoạch năm.
- Doanh thu từ hoạt động kinh doanh xăng dầu thực hiện năm 2024 là 2.398,31 tỷ đạt 112% so với kế hoạch năm.
- Lợi nhuận trước thuế năm 2024 là 12,75 tỷ đồng, đạt 126% kế hoạch năm.

3. Tình hình đầu tư và thực hiện các dự án

- Đầu tư xây dựng cơ bản:

Timexco đã triển khai sửa chữa các Cửa hàng xăng dầu và các điểm kinh doanh đáp ứng nhu cầu hoạt động sản xuất kinh doanh, gồm:

+ Nâng nền CHXD 2; cải tạo sửa chữa CHXD số 29; sửa chữa nhà hàng tiệc cưới Róse Palace 746 Kha Vạn Cân và trang bị lắp đặt bảng hiệu cho khách hàng tại Tp. HCM, Đồng Nai...;

+ Nâng cấp thay thế bộ chỉ thị điện tử tại các CHXD trực thuộc đáp ứng nghị định số 123/20220/NĐ-CP

+ Hoàn thành việc cải tạo, sửa chữa các CHXD theo đề án 1114

+ Triển khai hồ sơ sửa chữa Văn phòng 740A Võ Nguyên Giáp, phường Hiệp Phú

+ Xử lý các tồn đọng trong công tác đầu tư, hồ sơ pháp lý các khu đất:

+Tiếp tục hoàn thiện thủ tục gia hạn thời gian sử dụng đất tại CHXD số 5, văn phòng công ty 231 Võ Văn Ngân, phường Linh Chiểu, Thành phố Thủ Đức.

-Phát triển hệ thống: Số CHXD phát triển mới trong kỳ: 3 CHXD (CHXD số 26, CHXD số 27, CHXD số 29), đạt 150% so với kế hoạch 2024.

II. TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH

1. Tình hình tài sản

Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2023	Năm 2024
Cơ cấu tài sản			
- Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản	%	49,84	51,31
- Tài sản dài hạn/Tổng tài sản	%	50,16	48,69
Cơ cấu vốn			
- Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn	%	43,38	42,49
Nợ ngắn hạn/Nợ phải trả	%	88,52	90,22
Nợ dài hạn/Nợ phải trả	%	11,48	9,78
- Vốn chủ sở hữu/Tổng nguồn vốn	%	56,62	57,51
Khả năng thanh toán			
- Khả năng thanh toán hiện hành	lần	1,3	1,34
- Khả năng thanh toán nhanh	lần	0,79	0,98

2. Tình hình nợ phải trả

- Tổng các khoản nợ ngắn hạn là 129.269.545.349 đồng.

III. KẾ HOẠCH KINH DOANH NĂM 2025

Năm 2025 dự báo tình hình kinh doanh xăng dầu sẽ còn nhiều diễn biến khó lường. Công ty xây dựng kế hoạch năm 2025 căn cứ vào tình hình thực hiện năm 2024, trên tinh thần cẩn trọng và hướng dẫn của Tổng công ty Dầu Việt Nam về chiết khấu hoa hồng, giá bán xăng dầu các loại.

1. Các chỉ tiêu chính

- Sản lượng KD xăng dầu : 127.000 m³
- Doanh thu : 1.909,1 tỷ đồng.
- Lợi nhuận trước thuế : 10 tỷ đồng.

2. Các giải pháp để thực hiện kế hoạch kinh doanh năm 2025

1. Tổ chức kinh doanh xăng dầu tuân thủ các quy định của Nhà nước, chính sách của Tổng công ty và phù hợp với đặc điểm, tình hình tại đơn vị; phân đấu gia tăng sản lượng kinh doanh trên cả 3 kênh phân phối để mở rộng thị phần, song song với đảm bảo hiệu quả kinh doanh;
2. Tập trung gia tăng sản lượng bán lẻ thông qua các CHXD hiện hữu và phát triển mới trong năm 2025. Đẩy mạnh triển khai chương trình PVOIL Easy, PVOIL B2B, PVOIL

4U và các hình thức bán hàng ứng dụng CNTT khác cùng với đa dạng hóa các hình thức thanh toán phi tiền mặt (QR code, mobile money...);

3. Tiếp tục tìm kiếm cơ hội phát triển CHXD theo nhiều hình thức (thuê dài hạn, tự đầu tư, hợp tác đầu tư, giới thiệu cơ hội để Tổng công ty đầu tư/thuê thành công sau đó giao cho ĐVTV thuê khai thác...) trên cơ sở cân đối được nguồn vốn phù hợp với quy định và chịu trách nhiệm về hiệu quả đầu tư. Thường xuyên tổ chức kiểm tra, giám sát đối với công tác đầu tư CHXD để đảm bảo đầu tư hiệu quả và không để xảy ra thua lỗ/mất vốn;

4. Đẩy mạnh triển khai đầu tư và kinh doanh các dịch vụ phi xăng dầu (non-oil) tại CHXD, trạm dịch vụ xe tải đường dài;

5. Thực hiện nghiêm túc Đề án 1114 về “Nâng cao chất lượng phục vụ khách hàng tại CHXD”;

6. Tuân thủ tuyệt đối các quy định về an toàn - phòng chống cháy nổ, bảo vệ môi trường, đảm bảo an toàn cho con người và tài sản trong hoạt động SXKD;

7. Quyết liệt xử lý các tồn tại để hoàn thành việc cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất theo đúng quy định pháp luật;

8. Tập trung vào lĩnh vực chính là kinh doanh xăng dầu; Duy trì các lĩnh vực kinh doanh ngoài xăng dầu để có cơ hội mở rộng sản xuất kinh doanh, đồng thời đảm bảo hoạt động kinh doanh ổn định và hiệu quả.

9. Tăng cường sử dụng sản phẩm/ dịch vụ của PVOIL Trans, Thái Bình PSC. Tiếp tục đẩy mạnh kinh doanh dầu mỡ nhờn PVOIL Lube;

10. Về công tác quản trị:

- Tăng cường kiểm tra, giám sát hoạt động của đơn vị, đảm bảo hiệu quả, bảo toàn và phát triển vốn; Kiểm soát chặt chẽ công nợ, không để phát sinh nợ xấu mới, xử lý dứt điểm để thu hồi nợ tồn đọng, khó đòi, đảm bảo tình hình tài chính lành mạnh và thực hiện đầy đủ các biện pháp quản trị rủi ro theo quy định;
- Tăng cường kiểm soát, tiết giảm chi phí, giá thành, thực hiện chi phí phải gắn với hiệu quả sản xuất kinh doanh;
- Tăng cường công tác quản trị doanh nghiệp, phát triển thương hiệu, đẩy mạnh triển khai các đề tài nghiên cứu khoa học và ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý điều hành nhằm nâng cao hiệu quả kinh doanh;
- Đẩy mạnh việc triển khai công tác chuyển đổi số nhằm tăng cường hiệu quả quản trị, trong đó đặc biệt quan tâm đến công tác hiện đại hóa trụ bơm nhằm tạo nền tảng vững chắc cho việc ứng dụng công nghệ 4.0 trong kinh doanh bán lẻ và đa dạng hóa các hình thức thanh toán không tiền mặt;
- Rà soát/xây dựng và áp dụng hệ thống tiêu chí đánh giá kết quả thực hiện công việc (KPIs) tại Đơn vị nhằm sử dụng hiệu quả các nguồn lực hiện có và đáp ứng yêu cầu phát triển của Đơn vị;

IV. BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ LIÊN QUAN ĐẾN TRÁCH NHIỆM VỀ MÔI TRƯỜNG VÀ XÃ HỘI CỦA CÔNG TY

1. Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường

- Công ty thường xuyên tổ chức đo kiểm chất thải, nước thải, đo kiểm các chỉ tiêu về vi khí hậu, môi trường làm việc tại các CHXD. Việc đo, kiểm được cơ quan có thẩm quyền thực hiện định kỳ mỗi năm 02 lần và kết quả các chỉ số đều đạt tiêu chuẩn theo quy định của pháp luật.
- Công ty đã trang bị các thùng rác có nhãn nhận biết loại rác sinh hoạt hay rác thải rắn nguy hại tại các điểm kinh doanh trực thuộc và văn phòng Công ty và được các đơn vị chức năng đến thu gom theo định kỳ.
- Việc quản lý chất thải rắn và chất thải nguy hại công ty luôn tuân thủ quy định pháp luật, đồng thời công ty ký kết hợp đồng với các đơn vị có chức năng thu gom xử lý đúng theo quy định hiện hành.

2. Trách nhiệm đối với cộng đồng và xã hội

- Tham gia các hoạt động xã hội từ thiện do địa phương phát động; Công ty làm thêm ủng hộ, hỗ trợ đồng bào thiên tai, bão lũ và các hoạt động an sinh khác.
- Tổ chức các khóa đào tạo, các lớp tập huấn nghiệp vụ để nâng cao kiến thức, nghiệp vụ cho Cán bộ nhân viên, nâng cao ý thức bảo vệ an toàn về người và tài sản, các kỹ năng ứng phó với tình huống khẩn cấp về an toàn lao động- môi trường- PCCC.
- Quan tâm cải thiện môi trường làm việc cho NLĐ, đảm bảo sức khỏe, an toàn vệ sinh cho NLĐ.

Trên đây là Báo cáo của Ban Giám Đốc về kết quả hoạt động kinh doanh năm 2024 và kế hoạch kinh doanh năm 2025 của Công ty Cổ phần Thương Mại Xuất Nhập Khẩu Thủ Đức. Kính chúc Quý Cổ đông, Quý vị khách mời sức khỏe và thành công.

GIÁM ĐỐC N



Đại Thế Nghĩa

Số: 02/BC-ĐHCD

Tp HCM, ngày 31 tháng 3 năm 2025

BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty

Hội đồng quản trị (HĐQT) Công ty Cổ phần Thương mại Xuất Nhập Khẩu Thủ Đức kính trình Đại hội đồng cổ đông báo cáo hoạt động của HĐQT như sau:

I. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SXKD NĂM 2024 VÀ KẾ HOẠCH NĂM 2025

1. Kết quả kinh doanh năm 2024

Hoạt động kinh doanh xăng dầu năm 2024 vẫn tiếp tục gặp nhiều khó khăn. Đối mặt với những khó khăn và thách thức, Công ty luôn nỗ lực phấn đấu để nâng cao hiệu quả kinh doanh trong bối cảnh chiết khấu thấp, chi phí kinh doanh xăng dầu tăng cao. Kết quả kinh doanh cụ thể như sau:

- Tổng sản lượng kinh doanh xăng dầu năm 2024 là 128.443,12 m³, đạt 101% kế hoạch năm.
- Doanh thu năm 2024 là 2.489 tỷ đồng, đạt 105% kế hoạch năm.
- Lợi nhuận trước thuế năm 2024 là 12,75 tỷ, đạt 126% kế hoạch năm.
- Kế hoạch phát triển hệ thống: trong năm Công ty đã thuê và đưa vào hoạt động mới được 3 CHXD, đạt 150% kế hoạch phát triển CHXD.
- Bảo toàn và phát triển nguồn vốn của Công ty, không để phát sinh các khoản nợ xấu, khó đòi.
- Đảm bảo an toàn tuyệt đối trong công tác an toàn, PCCC tại hệ thống CHXD trực thuộc;
- Tuân thủ pháp luật, thực hiện đầy đủ nghĩa vụ với Nhà nước, thực hiện tốt trách nhiệm xã hội. Quản trị công ty công khai, minh bạch và đặt lợi ích của Công ty trong sự kết hợp hài hòa với lợi ích của cổ đông, khách hàng và người lao động.

2. Kế hoạch năm 2025

Dự báo năm 2025 sẽ là năm tiếp tục khó khăn với thị trường xăng dầu trong nước do thị trường thế giới biến động khó lường.

Một số chỉ tiêu kế hoạch năm 2025 như sau:

Tổng sản lượng tiêu thụ: 127.000 m³

Doanh thu: 1.909,1 tỷ đồng.

Lợi nhuận trước thuế: 10 tỷ đồng.

II. HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2024:

1. Cơ cấu tổ chức và cơ chế hoạt động của Hội đồng quản trị:

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Thương mại Xuất Nhập Khẩu Thủ Đức gồm 5 thành viên. HĐQT Công ty hoạt động theo đúng chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn được

quy định tại Luật Doanh Nghiệp và Điều lệ Công ty, có quy chế phối hợp giữa HĐQT và Ban Giám Đốc nhằm thuận lợi cho công tác quản lý và chỉ đạo các mặt hoạt động của Công ty.

2. Hoạt động của HĐQT:

2.1 Hoạt động giám sát đối với Ban Giám đốc:

- HĐQT Công ty thường xuyên giám sát hoạt động của Giám đốc và các cán bộ quản lý khác trong việc thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao căn cứ theo Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty, Quy chế về tổ chức và hoạt động của HĐQT. HĐQT không can thiệp vào công tác điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Giám Đốc, luôn tạo điều kiện và hỗ trợ Giám Đốc trong việc thực hiện hiệu quả các nghị quyết và quyết định của ĐHCĐ và HĐQT.

- Thường xuyên giám sát, đôn đốc và chỉ đạo việc thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch SXKD, chỉ đạo phát triển các CHXD.

- Chỉ đạo, giám sát việc quản lý công nợ phải thu, phải trả, xử lý/thu hồi công nợ/nợ tồn đọng trong kinh doanh, tránh để phát sinh nợ xấu; chỉ đạo xây dựng kế hoạch tiết kiệm chi phí tại Công ty.

- Giám sát và chỉ đạo việc triển khai các dự án đầu tư xây dựng cơ bản: sửa chữa các CHXD và các địa điểm kinh doanh; xử lý các tồn đọng trong công tác đầu tư, hồ sơ pháp lý các khu đất; phát triển hệ thống các CHXD.

- Chỉ đạo việc xây dựng và phê duyệt định biên, kế hoạch sử dụng lao động và tiền lương năm 2024, quyết toán quỹ tiền lương thực hiện năm 2023.

- Tiếp tục chỉ đạo thực hiện rà soát, sửa đổi/bổ sung các văn bản quản lý nội bộ để phù hợp với các văn bản pháp luật mới có hiệu lực của Nhà nước và tình hình thực tế của Công ty; nâng cao chất lượng phục vụ khách hàng tại các CHXD; nâng cao công tác quản trị trong hoạt động bán lẻ tại các CHXD; tăng cường công tác phòng chống cháy nổ, an toàn vệ sinh lao động tại các CHXD.

- HĐQT thường xuyên phối hợp chặt chẽ và hiệu quả với Giám Đốc và Ban Kiểm soát trong việc triển khai các Nghị quyết của ĐHCĐ và HĐQT; Giám sát việc tuân thủ pháp luật và các quy định nội bộ trong công tác quản lý, điều hành hoạt động của Công ty. Các Nghị quyết/Quyết định của HĐQT ban hành đều được gửi kịp đến Giám Đốc và thông báo đến Ban kiểm soát. Tình hình thực hiện các nghị quyết/quyết định của HĐQT thường xuyên được giám sát và định kỳ xem xét đánh giá.

Đánh giá về hoạt động của Ban Giám Đốc: HĐQT đánh giá cao và ghi nhận kết quả điều hành kinh doanh năm 2024 của Ban Giám Đốc. Ban Giám Đốc và các cán bộ quản lý đã chủ động và quyết liệt trong công tác điều hành, triển khai nhiều giải pháp kinh doanh phù hợp với chủ trương, định hướng của HĐQT và diễn biến thị trường, có vai trò quan trọng, quyết định đến việc thực hiện các chỉ tiêu mà Đại hội đồng cổ đông giao; tổ chức thực hiện đầy đủ, kịp thời, hiệu quả Nghị quyết/quyết định của ĐHCĐ và HĐQT.

2.2 Hoạt động của HĐQT trong năm 2024.

Trong năm 2024, HĐQT Công ty đã tổ chức các cuộc họp và lấy ý kiến bằng văn bản các thành viên HĐQT các nội dung như sau:

STT	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung chính
1	01/NQ-TMC-HĐQT	22/01/2024	Nghị quyết HĐQT thông qua hợp đồng giao dịch giữa Công ty Cổ phần Thương mại Xuất Nhập khẩu Thủ Đức với Người có liên quan.
2	02/QĐ-TMC-HĐQT	23/01/2024	Nghị quyết HĐQT thông qua báo cáo kết quả kinh doanh thực hiện năm 2023, kế hoạch kinh doanh năm 2024; kế hoạch tổ chức Đại hội cổ đông thường niên 2024.
3	03/QĐ-TMC-HĐQT	19/02/2024	Quyết định HĐQT về việc thành lập Ban tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024.
4	04/NQ-TMC-HĐQT	20/02/2024	Nghị quyết HĐQT về việc thông qua nội dung, chương trình Đại hội cổ đông thường niên 2024.
5	07/NQ-TMC-HĐQT	29/3/2024	Nghị quyết về việc bầu Trưởng Ban kiểm soát Công ty.
6	08/QĐ-TMC-HĐQT	29/3/2024	Quyết định HĐQT về việc chi trả lương cho Trưởng Ban kiểm soát.
7	09/QĐ-TMC-HĐQT	29/3/2024	Quyết định HĐQT về việc thay đổi nhân sự giữ chức Trưởng Ban kiểm soát.
8	10/QĐ-TMC-HĐQT	16/4/2024	Quyết định HĐQT về việc kiện toàn Hội đồng xét duyệt công nợ khách hàng.
9	11/NQ-TMC-HĐQT	31/5/2024	Nghị quyết HĐQT về việc phê duyệt chủ trương thuê lại quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại phường Bửu Long, Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai để làm địa điểm kinh doanh xăng dầu.
10	12/NQ-TMC-HĐQT	05/6/2024	Nghị quyết HĐQT về việc thông qua tổ chức Đại hội cổ đông bất thường năm 2024.
11	13/QĐ-TMC-HĐQT	10/6/2024	Quyết định HĐQT về việc cử cán bộ đi công tác nước ngoài.
12	15/QĐ-TMC-HĐQT	21/6/2024	Quyết định HĐQT về việc thành lập Ban tổ chức Đại hội cổ đông bất thường.
13	16/NQ-TMC-HĐQT	28/6/2024	Nghị quyết HĐQT thông qua kết quả kinh doanh ước thực hiện 06 tháng đầu năm 2024; Thông qua chọn Công ty TNHH Kiểm toán An Việt thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2024 của Công ty; Thông qua nội dung, chương trình tổ chức Đại hội cổ đông bất thường tổ chức vào ngày 22/7/2024.

1.0301
CỘNG
HÒA
CỐ PH
THƯƠNG
MẠI
THỦ ĐỨC
MEXCO
TPHCM

37
G
NH
DU
TH
JS
HỒ

STT	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung chính
14	17/NQ-TMC-HĐQT	28/6/2024	Nghị quyết HĐQT về việc phân công ông Lại Thế nghĩa phụ trách hoạt động của Hội đồng quản trị (từ 01/7/2024 đến 22/7/2024).
15	18/QĐ-TMC-HĐQT	28/6/2024	Quyết định HĐQT về việc quyết toán quỹ tiền lương năm 2023.
16	19/QĐ-TMC-HĐQT	28/6/2024	Quyết định HĐQT về việc bổ sung chức danh công việc và điều chỉnh hệ số phụ cấp trong Quy chế Trả lương của Công ty.
17	20/NQ-TMC-HĐQT	09/07/2024	Nghị quyết bổ nhiệm lại cán bộ
18	21/QĐ-TMC-HĐQT	12/07/2024	Nghị quyết thông qua chủ trương cho thuê tầng 4 Tòa nhà TMC tại 231 Võ Văn Ngân, Phường Linh Chiểu, thành phố Thủ Đức.
19	25/NQ-TMC-HĐQT	22/07/2024	Nghị quyết bầu Chủ tịch Hội đồng quản trị.
20	26/QĐ-TMC-HĐQT	01/08/2024	Quyết định bổ nhiệm lại cán bộ.
21	29/QĐ-TMC-HĐQT	12/08/2024	Quyết định phân công nhiệm vụ các Thành viên HĐQT Công ty.
22	30/QĐ-TMC-HĐQT	12/08/2024	Quyết định thành lập hội đồng xét duyệt bán nợ.
23	33/NQ-TMC-HĐQT	09/09/2024	Nghị quyết bổ nhiệm người phụ trách quản trị Công ty.
24	34/QĐ-TMC-HĐQT	09/09/2024	Quyết định bổ nhiệm người phụ trách quản trị Công ty.
25	37/QĐ-TMC-HĐQT	25/10/2024	Quyết định phê duyệt quỹ tiền lương kế hoạch năm 2024 của Công ty.
26	38/QĐ-TMC-HĐQT	25/10/2024	Quyết định ban hành Quy chế Công bố thông tin của Công ty.
27	41/NQ-TMC-HĐQT	07/11/2024	Nghị quyết thông qua báo cáo thực hiện hoạt động SXKD 9 tháng năm 2024 và kế hoạch hoạt động quý IV năm 2024.
28	44/QĐ-TMC-HĐQT	20/11/2024	Quyết định ban hành Quy định Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn các phòng chức năng của Công ty.

2.3 Thù lao và chi phí hoạt động của HĐQT

Tiền lương, thù lao và các chi phí hoạt động của HĐQT được thực hiện theo đúng Điều lệ Công ty và Nghị quyết ĐHCĐ thường niên năm 2024. Tổng số tiền thù lao của thành viên HĐQT không chuyên trách thực hiện năm 2024 là 216 Tr.đồng.

2.4 Hoạt động của Thành viên HĐQT độc lập và kết quả đánh giá của thành viên độc lập về hoạt động của HĐQT

Theo Quyết định phân công nhiệm vụ các thành viên HĐQT, ông Phạm Xuân Phong
- Thành viên HĐQT độc lập có nhiệm vụ:

- Phát triển thị trường ngoài lĩnh vực xăng dầu của Công ty;
- Phối hợp trong công tác kiểm tra, giám sát/kiểm toán của Công ty;
- Thực hiện các nhiệm vụ khác do HĐQT phân công.

Trong năm 2024, Thành viên HĐQT độc lập đã thực hiện đúng chức trách, nhiệm vụ được giao, phù hợp với Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty; tham gia đầy đủ các cuộc họp HĐQT và tham gia đóng góp nhiều ý kiến thiết thực cho Công ty về hoạt động kinh doanh và các mặt hoạt động của Công ty.

Thành viên HĐQT độc lập đánh giá về hoạt động của HĐQT Công ty như sau:

- Năm 2024, HĐQT của Công ty Cổ phần Thương mại Xuất Nhập khẩu Thủ Đức đã làm việc với tinh thần trách nhiệm cao; tuân thủ đầy đủ các quy định về quản trị công ty. HĐQT đã tổ chức đầy đủ các cuộc họp định kỳ hoặc lấy ý kiến các thành viên bằng văn bản để thông qua các vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT; HĐQT đã thường xuyên chỉ đạo, giám sát Ban điều hành về việc thực hiện các nghị quyết của HĐQT và Đại hội đồng cổ đông.
- Hội đồng quản trị đã chỉ đạo kịp thời và hỗ trợ Ban điều hành Công ty giải quyết một số khó khăn trong hoạt động của Công ty, hạn chế rủi ro.

2.5 Hoạt động của các Tiểu ban thuộc HĐQT

Hoạt động của các Tiểu ban thuộc HĐQT luôn tuân thủ theo đúng quy định, quy chế của HĐQT.

- Tiểu ban chính sách phát triển: tham mưu cho HĐQT về chiến lược kinh doanh của Công ty; tham mưu cho HĐQT về việc đầu tư, phát triển mới các cửa hàng xăng dầu.
- Tiểu ban nhân sự, lương thưởng: rà soát, góp ý về các chính sách về tiền lương, thưởng của Công ty.

2.6 Giao dịch giữa Công ty với người có liên quan của Công ty; hoặc giữa Công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ

Giao dịch mua bán xăng dầu với các đơn vị thành viên của Tổng công ty Dầu Việt Nam – CTCP (PVOIL) để kinh doanh. PVOIL là cổ đông lớn của Công ty Cổ phần Thương mại Xuất Nhập khẩu Thủ Đức. Tổng trị giá giao dịch thực hiện trong năm 2024 là 1.981.715.323.510 (Một ngàn chín trăm tám mươi một tỷ, bảy trăm mười lăm triệu, ba trăm hai mươi ba ngàn, năm trăm mười đồng), cụ thể như sau:

Giao dịch mua xăng dầu từ Công ty TNHH Một thành viên Dầu khí Thành phố Hồ Chí Minh (SAIGON PETRO) để kinh doanh. SAIGON PETRO là cổ đông lớn của Công ty Cổ phần Thương mại Xuất Nhập khẩu Thủ Đức. Tổng trị giá giao dịch thực hiện trong năm 2023 là 279.493.942.721 đồng (Hai trăm bảy mươi chín tỷ, bốn trăm chín mươi ba triệu, chín trăm bốn mươi hai ngàn, bảy trăm hai mươi một đồng.)

III. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2025 CỦA HĐQT

- Chỉ đạo triển khai thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh theo nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên năm 2025; tập trung các giải pháp nhằm nâng cao năng lực cạnh tranh và tiếp tục cải thiện hiệu quả kinh doanh;
- Xem xét phê duyệt các phương án huy động vốn để đáp ứng nhu cầu vốn phục vụ hoạt động kinh doanh và đầu tư CHXD;
- Tiếp tục rà soát các quy chế, quy định quản lý nội bộ để xây dựng, sửa đổi, bổ sung hoàn thiện hệ thống các quy chế, quy định tạo khung pháp lý cần thiết đáp ứng nhu cầu quản lý, điều hành hoạt động của Công ty.

Trên đây là Báo cáo của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Thương mại Xuất Nhập Khẩu Thủ Đức năm 2024 tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025.

Trân trọng kính trình

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



CHỦ TỊCH //

Nguyễn Đức Thắng

Số: 03 /BC-ĐHĐCĐ

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 31 tháng 3 năm 2025

**BÁO CÁO KIỂM SOÁT NĂM 2024 VÀ
KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2025**
(Trình trước Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025)

Kính thưa Đoàn Chủ tịch, kính thưa quý vị Cổ đông, thưa toàn thể Đại hội.

Sau đây tôi xin thay mặt Ban kiểm soát báo cáo trước Đại hội báo cáo kiểm soát năm 2024 như sau:

PHẦN 1: HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT

Căn cứ quyền hạn và trách nhiệm của Ban kiểm soát theo quy định tại Điều 170 của Luật Doanh nghiệp 2020 và Điều lệ công ty, Ban kiểm soát đã thực hiện triển khai các nội dung công việc sau:

1. Hàng tháng, xem xét, đánh giá các công việc:

- Tình hình thực hiện các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh theo các kênh xăng dầu, bán buôn, bán công nghiệp, bán lẻ, các dịch vụ kinh doanh khác về sản lượng, doanh thu, giá vốn, lãi gộp, chi phí, lợi nhuận so với mục tiêu kế hoạch.

- Giám sát, đánh giá, khuyến nghị ban điều hành trong việc thực hiện các nghị quyết của ĐHĐCĐ, nghị quyết, quyết định, chỉ thị của HĐQT. Giám sát ban điều hành trong việc tuân thủ pháp luật, điều lệ và các quy trình quy chế của Công ty.

- Thẩm định, phân loại, theo dõi hợp đồng và các bảo lãnh thanh toán của khách hàng.

- Giám sát trong việc bán xăng dầu đúng thị trường, đúng đối tượng đủ điều kiện kinh doanh xăng dầu.

- Xem xét, đánh giá các khoản công nợ phải thu, phải trả, phản ánh kiến nghị các rủi ro.

- Xem xét, đánh giá tiền mặt tại quỹ Công ty và các chi nhánh, tiền gửi tại các Ngân hàng, tiền vay, tiền gửi có kỳ hạn, việc sử dụng nguồn vốn, dòng tiền, các khoản đầu tư tài chính.

- Xem xét, đánh giá về hàng tồn kho, nguồn hàng, hao hụt tại các cửa hàng xăng dầu.

- Xem xét, đánh giá về các khoản đầu tư, duy tu, sửa chữa, xây dựng cơ bản và mua sắm tài sản cố định.

2. Rà soát các quy định, quy chế nội bộ của Công ty, đưa ra các khuyến nghị bổ sung sửa đổi.

3. Thẩm định báo cáo kết quả kinh doanh, báo cáo tài chính quý, năm, phân tích đánh giá tình hình tài chính, hiệu quả hoạt động, các rủi ro, khả năng bảo toàn vốn.

4. Phối hợp với Hội Đồng Quản Trị, Ban Giám đốc trong công tác kiểm soát tại Công ty.

5. Gửi các báo cáo kiểm soát cho Ban điều hành hàng tháng.

PHẦN 2: KẾT QUẢ KIỂM SOÁT TRONG NĂM 2024

A. Hoạt động của HĐQT và Ban Giám đốc.

Trong phạm vi đánh giá, Ban kiểm soát nhận thấy:

- Hội đồng quản trị đã tuân thủ đầy đủ các quy định theo Điều lệ, quy chế và quy định của Công ty. Trong năm 2024 HĐQT đã ban hành tổng cộng 28 Nghị quyết và Quyết định giao cho ban điều hành thực hiện.

- Trong năm 2024, Ban Giám đốc cũng đã tuân thủ đầy đủ Điều lệ, các quy chế, quy định của công ty như: Quy chế tài chính; Quy chế quản lý nợ; Quy định về thanh toán; Quy chế mua sắm hàng hóa và hoặc thuê dịch vụ; Quy trình mua hàng hóa, tài sản, dịch vụ; Quy chế thực hiện dân chủ và nhiều quy trình quy định khác.

- Hội đồng quản trị đã luôn bám sát các mục tiêu, định hướng theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, trong quá trình triển khai các nhiệm vụ cụ thể, mặc dù gặp rất nhiều khó khăn, biến động lớn về giá dầu cũng như các khủng hoảng của nền kinh tế toàn cầu, xong Hội đồng quản trị cũng đã đưa ra các giải pháp kịp thời, phù hợp với tình hình thực tế.

- Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc đã ban hành tương đối đầy đủ các Quy trình, quy chế phục vụ cho công tác điều hành quản lý. Các quy trình, quy chế, quy định đã được Ban Giám đốc Công ty tổ chức triển khai thực hiện một cách nghiêm túc.

- Trong quá trình thực hiện công tác kiểm soát, Ban kiểm soát đã được Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc, các bộ phận phòng ban hỗ trợ đầy đủ thông tin, số liệu phục vụ cho công tác kiểm soát.

- Sự phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát với Hội đồng quản trị, Giám đốc và các cổ đông đúng theo quy chế, rõ ràng về thông tin, số liệu và không có gì vướng mắc.

B. Đánh giá kết quả sản xuất kinh doanh.

I. Báo cáo tài chính năm 2024.

1. Các chỉ tiêu trên báo cáo tài chính.

Báo cáo tài chính năm 2024 của Công ty Cổ phần Thương mại Xuất nhập khẩu Thủ Đức được Ban Giám đốc và Phòng Tài chính Kế toán của Công ty lập và được Công ty TNHH kiểm toán An Việt kiểm toán vào ngày 07/02/2025. Ban Kiểm soát thống nhất với các nội dung của Báo cáo tài chính. Báo cáo kiểm toán không có ý kiến loại trừ.

2. Tính hợp lệ của báo cáo.

Báo cáo tài chính được lập đầy đủ theo quy định, đồng thời phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31/12/2024, phù hợp với chuẩn mực và chế độ kế toán Việt Nam hiện hành.

3. Tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Thương mại Xuất nhập khẩu Thủ Đức tại ngày 31/12/2024:

a) Bảng cân đối kế toán (tóm tắt) tại ngày 31/12/2024.

Đvt: triệu đồng.

TÀI SẢN		31/12/2024	31/12/2023
A/	TÀI SẢN NGẮN HẠN	173.003	171.003
I.	Tiền và các khoản tương đương tiền	47.475	34.245
II.	Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	745	745
III.	Các khoản phải thu ngắn hạn	77.786	69.227
IV.	Hàng tồn kho	46.476	65.799
V.	Tài sản ngắn hạn khác	519	985

B/	TÀI SẢN DÀI HẠN	164.190	172.067
I.	Tài sản cố định	116.190	120.149
II.	Tài sản dài hạn khác	38.232	40.135
	TỔNG CỘNG TÀI SẢN	337.194	343.070
	NGUỒN VỐN		
A/	NỢ PHẢI TRẢ	143.284	148.832
I.	Nợ ngắn hạn	129.269	131.742
II.	Nợ dài hạn	14.014	17.089
B/	VỐN CHỦ SỞ HỮU	193.909	194.238
I.	Vốn đầu tư của chủ sở hữu	124.000	124.000
II.	Thặng dư vốn cổ phần	27.458	27.458
III.	Quỹ đầu tư phát triển	31.164	30.867
IV.	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	11.287	11.912
	<i>LNST chưa phân phối lũy kế tới cuối kỳ trước</i>	1.262	24
	<i>LNST chưa phân phối kỳ này</i>	10.024	11.888
*	TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	337.194	343.070

b) Kết quả kinh doanh 2024.

CHỈ TIÊU	Năm 2024	Năm 2023
1. Doanh thu thuần bán hàng và CC dịch vụ	2.489.000	2.539.694
<i>Trong đó :+ Xăng dầu, nhớt</i>	<i>2.398.309</i>	<i>2.434.017</i>
<i>+ Xe máy</i>	<i>76.366</i>	<i>84.259</i>
<i>+ Mặt bằng</i>	<i>14.491</i>	<i>14.843</i>
2. Giá vốn hàng bán	2.348.055	2.408.082
3. Lợi nhuận gộp về bán hàng và Cc dịch vụ	140.945	131.611
4. Lợi nhuận từ hoạt động tài chính	2.746	3.075
5. Chi phí bán hàng	82.243	75.103
6. Chi phí quản lý doanh nghiệp	49.281	49.617
7. Lợi nhuận từ SXKD	12.166	9.966
8. Lợi nhuận từ hoạt động khác	587	5.371
9. Tổng lợi nhuận trước thuế TNDN	12.753	15.338
10. Chi phí thuế TNDN hiện hành	2.729	3.450
11. Lợi nhuận sau thuế TNDN	10.024	11.888
12. Lãi cơ bản/cổ phiếu (đ)	808	724

c) Các chỉ tiêu khác:

Tổng vốn điều lệ của Công ty 124 tỷ đồng, trong đó:

+ Tổng Công ty Dầu Việt Nam-CTCP góp 63,25 tỷ đồng chiếm 51,01% vốn điều lệ.

+ Công ty TNHH MTV Dầu khí Tp Hồ Chí Minh góp 18,47 tỷ đồng chiếm 14,90% vốn điều lệ.

+ Các cổ đông khác góp 42,27 tỷ đồng chiếm 34,09% vốn điều lệ.

Hiện tại, cổ phiếu của Công ty hiện đang được đăng ký giao dịch tại Sàn giao dịch chứng khoán Hà nội với mã cổ phiếu là TMC.

Tổng số cán bộ công nhân viên của Công ty tại ngày 31/12/2024 là 264 người (tại ngày 31/12/2023 là 292 người).

- Tổng sản lượng kinh doanh xăng dầu năm 2024 là 128.443m³, đạt 101% kế hoạch năm.
- Doanh thu năm 2024 là 2.489 tỷ đồng, đạt 105% kế hoạch năm.
- Lợi nhuận trước thuế năm 2024 là 12,75 tỷ, đạt 126% kế hoạch năm.
- Tổng số thuế phải nộp NSNN trong năm 24,6 tỷ đồng, số đã nộp 25,2 tỷ đồng.

II. Kiểm soát Công tác quản lý công nợ phải thu khách hàng, phải trả người bán.

Tổng số công nợ phải thu khách hàng tại thời điểm 31/12/2024 là 49,2 tỷ đồng.

Về quản lý công nợ: công ty nghiêm túc trong việc quản lý và thu hồi công nợ. trong năm 2024, công ty không phát sinh thêm các khoản phải thu dây dợ, quá hạn.

Tổng số công nợ phải trả người bán tại thời điểm 31/12/2024 là: 84,2 tỷ đồng. Trong đó nợ tiền mua xăng dầu từ PVOil Sài Gòn là 77,5 tỷ, còn lại nợ các nhà cung cấp dịch vụ khác.

III. Công tác quản lý hàng hóa.

Trong năm 2024, hoạt động vận chuyển kinh doanh xăng dầu được thực hiện an toàn, không có sự cố xảy ra. Chất lượng cũng như số lượng xăng dầu luôn được kiểm soát chặt chẽ theo đúng quy định; công tác PCCC được tổ chức thường xuyên, nghiêm túc. Không có hiện tượng hàng hóa hư hỏng, kém chất lượng.

Công tác quản lý hao hụt tại các CHXD được thực hiện tốt, luôn nằm trong định mức của công ty.

IV. Kết quả thực hiện đầu tư tại đơn vị năm 2024.

1. Phát triển hệ thống bán lẻ xăng dầu.

Trong năm 2024, Công ty đã thuê và đưa vào hoạt động mới được thêm 3 CHXD, đạt 150% kế hoạch phát triển CHXD. Nâng số CHXD của đơn vị đang hoạt động lên 26 CHXD.

2. Công tác đầu tư khác.

Về đầu tư xây dựng cơ bản và mua sắm trang thiết bị năm 2024 có các hạng mục và công ty đã thực hiện được như sau:

Đầu tư XD CB hoàn thành 3,06 tỷ đồng.

Mua sắm TTB: 1,22 tỷ đồng.

Công tác sửa chữa bảo dưỡng CHXD, nâng cấp trụ bơm và văn phòng công ty bằng nguồn kinh phí luôn được thực hiện kịp thời, tiết kiệm nhưng vẫn đảm bảo chất lượng thiết bị. Đảm bảo cho máy móc thiết bị vận hành liên tục trong điều kiện tốt, không để xảy ra sự cố.

C. Sự phối hợp giữa Ban Kiểm soát, Hội đồng quản trị, Ban điều hành và các cổ đông:

Trong năm 2024, Ban Kiểm soát đã phối hợp chặt chẽ với Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc trong việc thực hiện chức năng nhiệm vụ được giao. Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc đã tạo điều kiện thuận lợi để Ban Kiểm soát thực hiện nhiệm vụ, cung cấp các thông tin và tài liệu liên quan đến hoạt động của Công ty. Ban Kiểm soát được mời tham gia đầy đủ các cuộc họp của Hội đồng quản trị, họp giao ban của Công ty.

Ban Kiểm soát đã phối hợp chặt chẽ với Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc trong công tác kiểm tra, giám sát các hoạt động của Công ty cũng như CHXD và các chi nhánh để có những biện pháp xử lý kịp thời những vấn đề còn tồn tại nhằm hạn chế rủi ro, nâng

cao hiệu quả quản lý, đảm bảo tuân thủ đúng và đầy đủ quy định hiện hành của cơ quan quản lý Nhà nước. Trong năm, Ban kiểm soát không nhận được ý kiến, kiến nghị gì từ phía cơ quan quản lý Nhà nước cũng như các Cổ đông.

D. Thù lao, chi phí hoạt động và các lợi ích khác của Ban kiểm soát

Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Thương mại Xuất nhập khẩu Thủ Đức gồm có 3 thành viên

- 1) Ông Nguyễn Trọng Bình – TBKS;
- 2) Ông Nguyễn Thanh Bình – TV BKS;
- 3) Bà Ngô Phương Hạnh – TV BKS;

Theo như Kế hoạch chi trả thù lao của Ban kiểm soát theo nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2024 : Trưởng BKS hoạt động chuyên trách của công ty hưởng lương theo quy chế trả lương của Công ty; Thù lao của TV BKS kiêm nhiệm : 2 người x 3.000.000 đồng x 12 tháng = 72.000.000 đồng.

Các chi phí hoạt động của BKS như chi phí ăn, ở, đi lại, chi phí sử dụng dịch vụ tư vấn độc lập : chưa phát sinh

E. Báo cáo tự đánh giá kết quả hoạt động của Ban kiểm soát và Kiểm soát viên

Trong năm 2024 thành viên Ban kiểm soát đã có nhiều trao đổi đánh giá và có 2 cuộc họp.

Stt	Thành viên Ban kiểm soát	Số buổi họp/tham dự	Lý do không tham gia họp
1	Ông Nguyễn Trọng Bình	2/2	
2	Ông Nguyễn Thanh Bình	2/2	
3	Bà Ngô Phương Hạnh	2/2	

Ban kiểm soát đã theo và nắm sát tình hình thực tế của doanh nghiệp. Cùng bàn bạc trao đổi và thống nhất kết luận kiến nghị với Giám đốc và Ban điều hành các vấn đề về: cảnh báo các công nợ có biểu hiện dây dưa, quá thời hạn thanh toán; Kiến nghị về các khách hàng giấy phép đủ điều kiện kinh doanh xăng dầu hết hạn; Kiến nghị về các công nợ sắp hết hạn bảo lãnh thanh toán mà vẫn còn công nợ; Kiến nghị về công tác đối chiếu công nợ; Kiến nghị về các khoản phải trả nhà cung cấp quá hạn về giá trị và thời gian; Kiến nghị về tối ưu hóa các khoản tiền nhân rồi; Các giải pháp kinh doanh; Theo dõi và tái ký các hợp đồng đã hết hạn; Kiến nghị về việc tăng cường kiểm tra giám sát và các kiến nghị khác v.v.

Ban điều hành cũng đã khắc phục xử lý được nhiều tồn tại trong năm, tình hình tài chính minh bạch, thu hồi được hết tạm ứng dây dưa, Không để phát sinh thêm nợ xấu, tạm ứng quá hạn, hạn chế tối đa nợ dây dưa, không còn ý kiến loại trừ trên báo cáo tài chính kiểm toán.

F. Kết quả giám sát tình hình hoạt động và tài chính của công ty

Trong năm toàn Công ty có mở tài khoản tại 43 ngân hàng để phục vụ cho hoạt động sản kinh doanh xăng dầu, xe gắn máy. Số tiền trong tài khoản thanh toán luôn ở mức vừa phải phục vụ nhu cầu thanh toán hàng ngày. Số tiền nhân rồi công ty đã kịp thời gửi qua tiền gửi có kỳ hạn để có được khoản lãi tiền gửi cao hơn, tối đa hiệu quả tiền vốn. Tổng số tiền lãi trong năm thu được là 378 triệu đồng cao hơn năm 2023 là 88 triệu đồng. Công ty chưa đi vay và không phát sinh chi phí lãi vay.

G. Báo cáo về các giao dịch liên quan đến các thành viên HĐQT

Ban Kiểm soát thống nhất với báo cáo về các giao dịch liên quan đến các thành viên HĐQT của Hội đồng quản trị cụ thể:

- Giao dịch giữa Công ty với Tổ chức là cổ đông lớn và Tổ chức có liên quan đến cổ đông lớn trong thời gian 03 năm gần nhất trước thời điểm giao dịch.

Stt	Tên đơn vị	Mối quan hệ với Timexco	Nội dung chính hợp đồng giao dịch	Giá trị
I. Hợp đồng giao dịch giữa Công ty với các Tổ chức là cổ đông lớn của Công ty				
1	Tổng công ty Dầu Việt Nam – CTCP (PVOIL)	Cổ đông lớn (nắm giữ 50,01 % cổ phần của Timexco)	Cho thuê mặt bằng;	Đến dưới 35% tổng giá trị tài sản trên báo cáo tài chính gần nhất của Công ty
2	Công ty TNHH MTV Dầu khí Tp Hồ Chí Minh	Cổ đông lớn (nắm giữ 14,90% cổ phần của Timexco)	Mua bán xăng dầu	Đến trên 35% tổng giá trị tài sản trên báo cáo tài chính gần nhất của Công ty
II. Hợp đồng giao dịch Giữa Công ty với các Tổ chức có liên quan đến Tổ chức là cổ đông lớn của Công ty				
	Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí Sài Gòn	Công ty con của PVOIL	Mua bán xăng dầu	Đến trên 35% tổng giá trị tài sản trên báo cáo tài chính gần nhất của Công ty
	Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí PVOIL Miền Trung	Công ty con của PVOIL	- Mua bán xăng dầu - Mua bán Dầu mỡ nhờn PVOIL	Đến dưới 35% tổng giá trị tài sản trên báo cáo tài chính gần nhất của Công ty
	Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí Phú Thọ	Công ty con của PVOIL	Mua bán xăng dầu	Đến dưới 35% tổng giá trị tài sản trên báo cáo tài chính gần nhất của Công ty
	Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí Phú Yên	Công ty con của PVOIL	Mua bán xăng dầu	Đến dưới 35% tổng giá trị tài sản trên báo cáo tài chính gần nhất của Công ty
	Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí Nam Định	Công ty con của PVOIL	Mua bán xăng dầu	Đến dưới 35% tổng giá trị tài sản trên báo cáo tài chính gần nhất của Công ty
	Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí Vũng Tàu	Công ty con của PVOIL	Mua bán xăng dầu	Đến dưới 35% tổng giá trị tài sản trên báo cáo tài chính gần nhất của Công ty

Stt	Tên đơn vị	Mối quan hệ với Timexco	Nội dung chính hợp đồng giao dịch	Giá trị
	Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí Hà Nội	Công ty con của PVOIL	Mua bán xăng dầu	Đến dưới 35% tổng giá trị tài sản trên báo cáo tài chính gần nhất của Công ty
	Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí Bình Thuận	Công ty con của PVOIL	Mua bán xăng dầu	Đến dưới 35% tổng giá trị tài sản trên báo cáo tài chính gần nhất của Công ty
	Tổng Công ty Thương mại Kỹ thuật và Đầu tư - CTCP	Công ty con của PVOIL	Mua bán xăng dầu	Đến dưới 35% tổng giá trị tài sản trên báo cáo tài chính gần nhất của Công ty
	Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí Vũng Áng	Công ty con của PVOIL	-Mua bán xăng dầu -Mua bán Dầu mỡ nhờn PVOIL	Đến dưới 35% tổng giá trị tài sản trên báo cáo tài chính gần nhất của Công ty
	Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí Hải Phòng	Công ty con của PVOIL	Mua bán xăng dầu	Đến dưới 35% tổng giá trị tài sản trên báo cáo tài chính gần nhất của Công ty
	Công ty cổ phần Dầu khí Mê Kông	Công ty con của PVOIL	Mua bán xăng dầu	Đến dưới 35% tổng giá trị tài sản trên báo cáo tài chính gần nhất của Công ty
	Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí Thái Bình	Công ty con của PVOIL	Mua bán xăng dầu	Đến dưới 35% tổng giá trị tài sản trên báo cáo tài chính gần nhất của Công ty
	Công Ty TNHH Một Thành Viên Xăng dầu Dầu khí Thanh Hóa	Công ty con của PVOIL	-Mua bán xăng dầu -Mua bán Dầu mỡ nhờn PVOIL	Đến dưới 35% tổng giá trị tài sản trên báo cáo tài chính gần nhất của Công ty
	Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí Tây Ninh	Công ty con của PVOIL	Mua bán xăng dầu	Đến dưới 35% tổng giá trị tài sản trên báo cáo tài chính gần nhất của Công ty
	Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí Cái Lân	Công ty con của PVOIL	Mua bán xăng dầu	Đến dưới 35% tổng giá trị tài sản trên báo cáo tài chính gần nhất của Công ty
	Công ty TNHH MTV Vận tải Xăng dầu Dầu khí Việt Nam	Công ty con của PVOIL	-Thuê vận chuyển xăng dầu	Đến dưới 35% tổng giá trị tài sản trên báo cáo tài chính gần nhất của Công ty
	Công ty TNHH MTV Xăng dầu Dầu khí Bạc Liêu	Công ty con của PVOIL	Mua bán xăng dầu	Đến dưới 35% tổng giá trị tài sản trên báo cáo tài chính gần

Stt	Tên đơn vị	Mối quan hệ với Timexco	Nội dung chính hợp đồng giao dịch	Giá trị
				nhất của Công ty
	TNHH MTV Xăng dầu Dầu khí Trà Vinh	Công ty con của PVOIL	Mua bán xăng dầu	Đến dưới 35% tổng giá trị tài sản trên báo cáo tài chính gần nhất của Công ty
	Công ty Cổ phần Dầu nhờn PVOil	Công ty con của PVOIL	- Mua bán xăng dầu - Mua Dầu mỡ nhờn PVOIL	Đến dưới 35% tổng giá trị tài sản trên báo cáo tài chính gần nhất của Công ty

- Trong thời gian 03 năm gần nhất trước thời điểm giao dịch, Timexco có giao dịch với công ty trong đó thành viên HĐQT là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp như sau:

+ Timexco có phát sinh giao dịch với Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí Sài Gòn (PVOIL Sài Gòn) là tổ chức có liên quan của ông Nguyễn Quốc Cường – thành viên HĐQT Công ty (ông Cường đồng thời là Giám đốc PVOIL Sài Gòn).

+ Timexco có phát sinh giao dịch với Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí Bình Thuận (PVOIL Bình Thuận) là tổ chức có liên quan của ông Hoàng Đình Sơn – Nguyên Giám Đốc Công ty (ông Sơn đồng thời là Chủ tịch PVOIL Bình Thuận).

H. Một số nhận định, đánh giá.

Năm 2024 vẫn là một năm đầy khó khăn bởi biến động giá, nguồn cung xăng dầu và các sản phẩm dầu mỏ, cạnh tranh gay gắt về chiết khấu giữa các đầu mối xăng dầu, đơn giá thuê đất trả tiền hàng năm tăng cao hơn so với năm trước, tuy nhiên Công ty vẫn đạt được một số kết quả nhất định, cụ thể là vẫn giữ được thị trường, nhiều khách hàng đại lý và công nghiệp vẫn trung thành với Timexco, công tác quản lý hàng tồn kho tốt hơn, giảm giá thành, giảm chi phí hơn, quản lý hiệu quả nguồn tài chính, công việc kinh doanh ổn định, luôn đảm bảo chất lượng sản phẩm, lợi nhuận đạt vượt kế hoạch.

Các hoạt động đầu tư nhìn chung đều đáp ứng nhu cầu SXKD, hiệu quả và đảm bảo quy trình, thủ tục đầu tư.

PHẦN 3: KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2025

Trong năm 2025, Ban kiểm soát sẽ tiếp tục thực hiện công tác kiểm soát, đánh giá trên cơ sở:

- Xem xét tình hình thực hiện các Nghị quyết, Quyết định của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025.

- Xem xét kết quả thực hiện sản xuất kinh doanh, công tác bán hàng, công nợ, hàng tồn kho, đầu tư xây dựng cơ bản, công tác quản lý điều hành trên cơ sở xem xét các báo cáo theo biểu mẫu hàng tháng mà Ban kiểm soát yêu cầu Ban điều hành, các phòng ban cung cấp cùng các báo cáo khác của Ban điều hành.

Trên đây là báo cáo tóm tắt tình hình hoạt động của Ban kiểm soát trong năm 2024 và phương hướng hoạt động năm 2025, kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét.

Kính cáo Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Thay mặt Ban kiểm soát Công ty, tôi xin chân thành cảm ơn và chúc các vị đại biểu, các vị khách quý cùng các quý cổ đông mạnh khỏe, hạnh phúc và thành công.

Trân trọng kính trình./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: BKS.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**



Nguyễn Trọng Bình



Số: 01 /TTr-DHĐCĐ

TP.Hồ Chí Minh, ngày 31 tháng 3 năm 2025

TỜ TRÌNH

Về việc thông qua Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2024

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông
Công ty Cổ phần Thương mại Xuất Nhập khẩu Thủ Đức

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 06 năm 2020;
Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Thương mại Xuất Nhập khẩu
Thủ Đức;

Căn cứ Báo cáo tài chính đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán An Việt,
Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua Báo cáo tài chính
năm 2024 đã được kiểm toán với một số chỉ tiêu chính như sau:

I. Bảng cân đối kế toán

Đơn vị tính: đồng

STT	Chỉ tiêu	Thời điểm 31/12/2024
A.	Tài sản ngắn hạn	173.003.579.142
1	Tiền và các khoản tương đương tiền	47.475.568.492
2	Đầu tư tài chính ngắn hạn	745.358.144
3	Các khoản phải thu ngắn hạn	77.786.698.850
4	Hàng tồn kho	46.476.874.515
5	Tài sản ngắn hạn khác	519.079.141
B.	Tài sản dài hạn	164.190.809.496
1	Tài sản cố định	116.137.562.107
2	Bất động sản đầu tư	5.022.580.370
3	Đầu tư tài chính dài hạn	4.779.833.420
4	Tài sản dài hạn khác	38.232.315.080
	TỔNG TÀI SẢN	337.194.388.638
C.	Nợ phải trả	143.284.393.803
1	Nợ ngắn hạn	129.269.545.349
2	Nợ dài hạn	14.014.848.454
D.	Vốn chủ sở hữu	193.909.994.835
	TỔNG NGUỒN VỐN	337.194.388.638

h

II. Kết quả hoạt động kinh doanh

Đơn vị tính: đồng

STT	Chỉ tiêu	Thời điểm 31/12/2024
1.	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	2.489.000.782.722
2.	Giá vốn hàng bán	2.348.055.354.753
3.	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	140.945.427.969
4.	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	12.166.213.405
5.	Lợi nhuận khác	587.634.109
6.	Lợi nhuận trước thuế	12.753.847.514
7.	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	10.024.304.981

Kính trình Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH h



Nguyễn Đức Thắng

Số: 02/TTr-DHĐCĐ

TP. Hồ Chí Minh, ngày 31 tháng 3 năm 2025

TỜ TRÌNH

Về việc quyết toán tiền lương, thưởng, thù lao của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban điều hành Công ty

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Thương mại Xuất Nhập Khẩu Thủ Đức

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH2014 đã được nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020;

Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Thương mại Xuất Nhập Khẩu Thủ Đức;

Căn cứ Thông tư số 28/2016/TT-LĐTBXH ngày 01/9/2016 của Bộ lao động – Thương binh và Xã hội;

Căn cứ kết quả sản xuất kinh doanh năm 2024 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025 của Công ty Cổ phần Thương mại Xuất Nhập Khẩu Thủ Đức.

Công ty Cổ phần Thương mại Xuất Nhập Khẩu Thủ Đức kính trình Đại hội đồng cổ đông về việc quyết toán quỹ tiền lương, thưởng, thù lao năm 2024 và kế hoạch tiền lương, thưởng, thù lao năm 2025 của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Ban điều hành Công ty như sau:

1. Thù lao thực hiện của TVHĐQT, TVBKS không chuyên trách:

STT	Chức danh	Thực hiện năm 2024 (Tr.đồng)	Kế hoạch năm 2025 (Tr.đồng)
1	TVHĐQT	4,5 Tr.đ/người/tháng	4,5 Tr.đ/người/tháng
2	Kiểm soát viên	3 Tr.đ/người/tháng	3 Tr.đ/người/tháng

- Tổng thù lao của TVHĐQT không chuyên trách thực hiện năm 2024 là: 216 triệu đồng.
- Kế hoạch thù lao của TVHĐQT không chuyên trách năm 2025 là: 216 triệu đồng.
- Tổng thù lao của TVBKS không chuyên trách thực hiện năm 2024 là: 72 triệu đồng.
- Kế hoạch thù lao của TVBKS không chuyên trách năm 2025 là: 72 triệu đồng.

2. Quỹ tiền lương của Người quản lý chuyên trách:

Chủ tịch HĐQT, Trưởng ban kiểm soát và Người quản lý chuyên trách được hưởng lương, thưởng theo Quy chế trả lương của Công ty và được hạch toán vào chi phí sản xuất kinh doanh năm 2024 của Công ty.

Chức danh	Số người	Thực hiện năm 2024 (Tr.đ/năm)	Kế hoạch năm 2025 (Tr.đ/năm)	Ghi chú
Chủ tịch HĐQT, Trưởng ban Kiểm soát, Ban điều hành	7	5.216	4.385	

Ghi chú: Tổng tiền lương của các thành viên HĐQT, BKS và Ban điều hành Công ty nêu trên chưa bao gồm các khoản tiền thưởng, phúc lợi....được hưởng theo quy định của nhà nước và theo quy chế lương của Công ty. Chi tiết xem BCTC đã được kiểm toán cho năm 2024.

3. Quỹ thưởng Người quản lý

- Thực hiện năm 2024: 650 Triệu đồng.
- Kế hoạch năm 2025:
 - Lợi nhuận thực hiện bằng hoặc cao hơn kế hoạch: trích tối đa không quá 1,5 tháng tiền lương bình quân thực hiện của Người quản lý công ty chuyên trách.
 - Lợi nhuận thấp hơn kế hoạch: trích tối đa không qua 01 tháng tiền lương bình quân thực hiện của Người quản lý Công ty chuyên trách.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.

TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Nguyễn Đức Thắng

TỔNG CÔNG TY DẦU VIỆT NAM - CTCP
CÔNG TY CP THƯƠNG MẠI
XUẤT NHẬP KHẨU THỦ ĐỨC

Số: 03 /TTr-ĐHĐCĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TP. Hồ Chí Minh, ngày 11 tháng 5 năm 2025

TỜ TRÌNH
(Về việc phân phối lợi nhuận và chia cổ tức)

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông
Công ty Cổ phần Thương mại Xuất Nhập khẩu Thủ Đức

Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 số 06/NQ-TMC-ĐHĐCĐ ngày 29/3/2024;

Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2024 của Công ty Cổ phần Thương mại Xuất Nhập khẩu Thủ Đức đã được kiểm toán;

Trên cơ sở kết quả hoạt động kinh doanh, tình hình thực tế trích lập, sử dụng, số dư các quỹ năm 2024; các quy định về tỷ lệ trích lập Quỹ Khen thưởng- phúc lợi; Quỹ thưởng Người quản lý.

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua phương án phân phối lợi nhuận và chia cổ tức năm 2024 và kế hoạch phân phối lợi nhuận, chia cổ tức năm 2025 như sau:

1. Thực hiện năm 2024

Đơn vị tính: đồng

STT	Chỉ tiêu	Tỷ lệ	Số tiền
1	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm trước chuyển qua		1.262.788.848
2	Tổng lợi nhuận sau thuế năm 2024		10.024.304.981
3	Trích các quỹ năm 2024	40%	4.009.721.991
-	Quỹ đầu tư phát triển	8%	801.944.398
-	Quỹ khen thưởng	3%	300.729.149
-	Quỹ phúc lợi	22,5%	2.257.048.444
-	Quỹ thưởng người quản lý	6,5%	650.000.000
4	LNST chưa phân phối 2024 sau khi trích các quỹ (4=1+2-3)		7.277.371.838
5	Chia cổ tức 2024	5%	6.200.000.000
7	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối chuyển năm sau (7=4-5)		1.077.371.838

2. Kế hoạch năm 2025

Stt	Nội dung	Diễn giải
1	Lợi nhuận sau thuế năm 2025	LNST
2	Các khoản được trích vào LNST theo quy định	
3	Lợi nhuận sau thuế năm 2025 trước khi trích lập các quỹ	$3 = 1 - 2$
4	Trích lập các quỹ: - Quỹ Khen thưởng – Phúc lợi của NLĐ - Quỹ thưởng Người quản lý - Quỹ Đầu tư Phát triển	Dự kiến 40% Lợi nhuận sau thuế năm 2025. Tỷ lệ trích lập các quỹ do Công ty chủ động thực hiện phù hợp với đặc điểm tình hình của đơn vị
5	Lợi nhuận còn lại năm 2025 sau khi trích lập các quỹ	$5 = 3 - 4$
6	Lợi nhuận năm trước còn lại chưa chia	
7	Lợi nhuận dùng để chia cổ tức năm 2025	$7 = 5 + 6$
8	Chia cổ tức năm 2025	Thực hiện theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2026

Kính trình Đại hội đồng cổ đông.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH/H**



Nguyễn Đức Thắng

TỔNG CÔNG TY DẦU VIỆT NAM - CTCP
CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI XUẤT NHẬP
KHẨU THỦ ĐỨC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 04 /TTr-ĐHĐCĐ

TP. Hồ Chí Minh, ngày 31 tháng 3 năm 2025

TỜ TRÌNH

Về việc thông qua danh sách đơn vị kiểm toán năm 2025

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông
Công ty Cổ phần Thương mại Xuất Nhập khẩu Thủ Đức

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17 tháng 06 năm 2020;

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Thương mại Xuất Nhập khẩu Thủ Đức;

Trên cơ sở xem xét các đơn vị kiểm toán được Ủy ban chứng khoán Nhà nước chấp thuận kiểm toán cho các Doanh nghiệp.

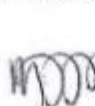
Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Thương mại Xuất nhập khẩu Thủ Đức kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua danh sách đơn vị kiểm toán năm 2025 và ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty lựa chọn một trong những đơn vị kiểm toán trong danh sách dưới đây để thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2025 và soát xét báo cáo tài chính hàng quý:

1. Công ty TNHH Kiểm toán và định giá Việt Nam (VAE)
2. Công ty TNHH Kiểm toán An Việt (AN VIỆT CPA)
3. Công ty TNHH Kiểm toán Quốc Tế (ICPA)

Kính trình!

TM. BAN KIỂM SOÁT

TRƯỞNG BAN



Nguyễn Trọng Bình

TỔNG CÔNG TY DẦU VIỆT NAM- CTCP
CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI XUẤT
NHẬP KHẨU THỦ ĐỨC

Số: 05 /TTr-ĐHĐCĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TP. Hồ Chí Minh, ngày 31 tháng 3 năm 2025

TỜ TRÌNH

Về việc thông qua các hợp đồng mua, bán, thuê/cho thuê tài sản và
các giao dịch khác với Công ty TNHH Một thành viên Dầu khí
Thành phố Hồ Chí Minh (SAIGON PETRO)

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông
Công ty Cổ phần Thương mại Xuất Nhập khẩu Thủ Đức

Thực hiện theo Điều 167 (bao gồm khoản 1 và khoản 2) Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ban hành ngày 17/06/2020, theo đó, các hợp đồng, giao dịch giữa Công ty với các đối tượng là cổ đông sở hữu trên 10% tổng số cổ phần phổ thông của Công ty và người có liên quan của họ; các hợp đồng, giao dịch giữa Công ty với Thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc hoặc Tổng giám đốc và người có liên quan của họ; doanh nghiệp mà thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Giám đốc hoặc Tổng giám đốc và người quản lý khác của công ty phải kê khai theo quy định tại khoản 2 Điều 164 của Luật Doanh nghiệp phải được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận.

Công ty TNHH Một thành viên Dầu khí Thành phố Hồ Chí Minh (SAIGON PETRO) là một trong những cổ đông lớn của Công ty Cổ phần Thương mại Xuất Nhập khẩu Thủ Đức.

Nhằm khai thác những lợi thế từ các cổ đông lớn và người có liên quan của cổ đông lớn trong việc mua, bán, thuê/cho thuê tài sản, Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông chấp thuận cho Công ty thực hiện các hợp đồng mua, bán, thuê/cho thuê tài sản và các giao dịch khác đối với Công ty TNHH Một thành viên Dầu khí Thành phố Hồ Chí Minh (SAIGON PETRO).

Nội dung chính của các hợp đồng mua, bán, thuê/cho thuê tài sản và các giao dịch khác với các Đơn vị trên sẽ do Công ty trực tiếp thỏa thuận và thực hiện theo đúng quy định của Pháp luật hiện hành.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Nguyễn Đức Thắng

TỜ TRÌNH

**Về việc thông qua các hợp đồng mua, bán, thuê/cho thuê tài sản và
các giao dịch khác với Tổng công ty Dầu Việt Nam - CTCP**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông
Công ty Cổ phần Thương mại Xuất Nhập khẩu Thủ Đức

Thực hiện theo Điều 167 (bao gồm khoản 1 và khoản 2) Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ban hành ngày 17/06/2020, theo đó, các hợp đồng, giao dịch giữa Công ty với các đối tượng là cổ đông sở hữu trên 10% tổng số cổ phần phổ thông của Công ty và người có liên quan của họ; các hợp đồng, giao dịch giữa Công ty với Thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc hoặc Tổng giám đốc và người có liên quan của họ; doanh nghiệp mà thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Giám đốc hoặc Tổng giám đốc và người quản lý khác của công ty phải kê khai theo quy định tại khoản 2 Điều 164 của Luật Doanh nghiệp phải được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận.

Tổng công ty Dầu Việt Nam - CTCP (PVOIL) là một trong những cổ đông lớn của Công ty Cổ phần Thương mại Xuất Nhập khẩu Thủ Đức.

Nhằm khai thác những lợi thế từ các cổ đông lớn và người có liên quan của cổ đông lớn trong việc mua, bán, thuê/cho thuê tài sản, Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông chấp thuận cho Công ty thực hiện các hợp đồng mua, bán, thuê/cho thuê tài sản và các giao dịch khác đối với Tổng công ty Dầu Việt Nam - CTCP (PVOIL) và các đơn vị thành viên của PVOIL:

- Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí Hà Nội (PVOIL Hà Nội)
- Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí Thái Bình (PVOIL Thái Bình)
- Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí Nam Định (PVOIL Nam Định)
- Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí PVOIL Hải Phòng (PVOIL Hải Phòng)
- Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí Cái Lân (PVOIL Cái Lân)
- Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí Phú Thọ (PVOIL Phú Thọ)
- Công ty TNHH MTV Xăng dầu Dầu khí Thanh Hóa (PVOIL Thanh Hóa)
- Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí Vũng Áng (PVOIL Vũng Áng)
- Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí PVOIL Miền Trung (PVOIL Miền Trung)

- Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí Phú Yên (PVOIL Phú Yên)
- Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí Bình Thuận (PVOIL Bình Thuận)
- Tổng công ty Thương mại Kỹ thuật và Đầu tư - CTCP (PETEC)
- Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí Sài Gòn (PVOIL Sài Gòn)
- Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí Vũng Tàu (PVOIL Vũng Tàu)
- Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí Mê Kông (Petromekong)
- Công ty TNHH MTV Xăng dầu Dầu khí Bạc Liêu (PVOIL Bạc Liêu)
- Công ty TNHH MTV Xăng dầu Dầu khí Trà Vinh (PVOIL Trà Vinh)
- Công ty Cổ phần Dầu nhờn PVOIL (PVOIL Lube)
- Công ty Cổ phần Dịch vụ Dầu khí Thái Bình (Thái Bình PSC)
- Công ty Cổ phần Vận tải Xăng dầu Dầu khí Việt Nam (PVOIL Trans)
- Công ty Cổ phần Vật tư – Xăng Dầu (COMECO)

Nội dung chính của các hợp đồng mua, bán, thuê/cho thuê tài sản và các giao dịch khác với các Đơn vị trên sẽ do Công ty trực tiếp thỏa thuận và thực hiện theo đúng quy định của Pháp luật hiện hành.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Đức Thắng

TỔNG CÔNG TY DẦU VIỆT NAM- CTCP
CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI XUẤT
NHẬP KHẨU THỦ ĐỨC

Số: 04/TTTr-ĐHĐCĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TP. Hồ Chí Minh, ngày 31 tháng 3 năm 2025

TỜ TRÌNH

Về việc thông qua các hợp đồng mua, bán, thuê/cho thuê tài sản và
các giao dịch khác với Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Sài Gòn Coop (SCID)

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông
Công ty Cổ phần Thương mại Xuất Nhập khẩu Thủ Đức

Thực hiện theo Điều 167 (bao gồm khoản 1 và khoản 2) Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ban hành ngày 17/06/2020, theo đó, các hợp đồng, giao dịch giữa Công ty với các đối tượng là cổ đông sở hữu trên 10% tổng số cổ phần phổ thông của Công ty và người có liên quan của họ; các hợp đồng, giao dịch giữa Công ty với Thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc hoặc Tổng giám đốc và người có liên quan của họ; doanh nghiệp mà thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Giám đốc hoặc Tổng giám đốc và người quản lý khác của công ty phải kê khai theo quy định tại khoản 2 Điều 164 của Luật Doanh nghiệp phải được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận.

Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Sài Gòn Co.op (SCID) là một trong những cổ đông lớn của Công ty Cổ phần Thương mại Xuất Nhập khẩu Thủ Đức.

Nhằm khai thác những lợi thế từ các cổ đông lớn và người có liên quan của cổ đông lớn trong việc mua, bán, thuê/cho thuê tài sản, Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông chấp thuận cho Công ty thực hiện các hợp đồng mua, bán, thuê/cho thuê tài sản và các giao dịch khác đối với Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Sài Gòn Coop (SCID), Công ty mẹ của SCID (Liên hiệp HTX Thương mại Thành phố Hồ Chí Minh (Saigon Co.op)) và các đơn vị thành viên của Saigon Co.op (Người có liên quan với người nội bộ).

Nội dung chính của các hợp đồng mua, bán, thuê/cho thuê tài sản và các giao dịch khác với các Đơn vị trên sẽ do Công ty trực tiếp thỏa thuận và thực hiện theo đúng quy định của Pháp luật hiện hành.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông.



TỔNG CÔNG TY DẦU VIỆT NAM - CTCP
CÔNG TY CỔ PHẦN TM XNK THỦ ĐỨC

Số: 08 /TTr-ĐHĐCĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do- Hạnh phúc

Tp.Hồ Chí Minh, ngày 31 tháng 3 năm 2025

TỜ TRÌNH

Về việc thông qua Quy chế nội bộ về quản trị của
Công ty Cổ phần Thương mại Xuất nhập khẩu Thủ Đức

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;

Căn cứ Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng tại Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Thương mại Xuất nhập khẩu Thủ Đức,

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Thương mại Xuất nhập khẩu Thủ Đức kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua **Quy chế nội bộ về quản trị** của Công ty Thương mại Xuất nhập khẩu Thủ Đức như tài liệu kèm theo.

Tài liệu kèm theo: Quy chế nội bộ về quản trị của Công ty Thương mại Xuất nhập khẩu Thủ Đức

Kính trình!

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Nguyễn Đức Thắng



TÓM TẮT NỘI DUNG QUY CHẾ NỘI BỘ VỀ QUẢN TRỊ CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI XUẤT NHẬP KHẨU THỦ ĐỨC

Toàn bộ nội dung Quy chế gồm 11 chương và 65 điều, được xây dựng theo yêu cầu của pháp luật về quản trị công ty cổ phần niêm yết theo quy định của Luật Doanh nghiệp 2020, Luật Chứng khoán 2019, Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ hướng dẫn về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng, Thông tư 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Nghị định 155/2020/NĐ-CP và Điều lệ Cổ phần Thương mại Xuất nhập khẩu Thủ Đức phù hợp với hoạt động sản xuất kinh doanh của Cổ phần Thương mại Xuất nhập khẩu Thủ Đức. Cụ thể như sau:

1. **Chương I:** Quy định chung gồm 3 điều: Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng, giải thích từ ngữ.

2. **Chương II:** gồm 18 điều, quy định về trình tự, thủ tục triệu tập và biểu quyết tại ĐHĐCĐ thường niên/bất thường, trong đó quy định cụ thể các vấn đề như sau:

- Quyền và nghĩa vụ của Đại hội đồng cổ đông;
- Việc triệu tập ĐHĐCĐ;
- Lập Danh sách cổ đông có quyền dự họp;
- Thông báo về việc chốt danh sách cổ đông có quyền tham dự họp ĐHĐCĐ;
- Thông báo triệu tập Đại hội đồng cổ đông;
- Chương trình, nội dung Đại hội đồng cổ đông;
- Việc ủy quyền cho người đại diện dự họp ĐHĐCĐ;
- Cách thức đăng ký tham dự Đại hội đồng cổ đông;
- Điều kiện tiến hành;
- Hình thức thông qua nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông;
- Cách thức bỏ phiếu;
- Cách thức kiểm phiếu;
- Điều kiện đề nghị quyết được thông qua;
- Thông báo kết quả kiểm phiếu;
- Cách thức phản đối nghị quyết của Đại hội đồng cổ;
- Lập biên bản họp Đại hội đồng cổ đông;
- Công bố Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông;
- Trình tự, thủ tục họp Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị quyết bằng hình thức lấy ý kiến bằng văn bản để thông qua nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.

3. **Chương III:** gồm 9 điều, quy định về đề cử, ứng cử, bầu cử, miễn nhiệm và bãi nhiệm thành viên hội đồng quản trị, trong đó quy định cụ thể các vấn đề như sau:

- Hội đồng quản trị;
- Nhiệm kỳ và số lượng thành viên Hội đồng quản trị;
- Cơ cấu, tiêu chuẩn và điều kiện của thành viên Hội đồng quản trị;
- Ứng cử, đề cử thành viên Hội đồng quản trị;
- Cách thức bầu Thành viên HĐQT;
- Bầu Chủ tịch Hội đồng quản trị;
- Các trường hợp miễn nhiệm, bãi nhiệm thay thế và bổ sung thành viên Hội đồng quản trị;
- Thông báo về bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị;
- Tiền lương, thù lao, thưởng và lợi ích khác của thành viên Hội đồng quản trị.

4. **Chương IV:** gồm 7 điều, quy định về trình tự, thủ tục tổ chức họp hội đồng quản trị, cụ thể các quy định sau:

- Cuộc họp Hội đồng quản trị;
- Thông báo họp Hội đồng quản trị;
- Ủy quyền tham dự cuộc họp Hội đồng quản trị;
- Bỏ phiếu trước bằng văn bản;
- Cách thức phản đối, yêu cầu hủy bỏ nghị quyết của Hội đồng quản trị;
- Biên bản và thông qua biên bản họp Hội đồng quản trị;
- Công bố thông tin về nghị quyết Hội đồng quản trị.

5. **Chương V:** gồm 1 điều, quy định về Các tiểu ban giúp việc Hội đồng quản trị.

6. **Chương VI:** gồm 7 điều, quy định về Ban kiểm soát, cụ thể các quy định sau:

- Kiểm soát viên;
- Quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm soát;
- Đề cử, ứng cử thành viên Ban kiểm soát;
- Cách thức bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Ban kiểm soát;
- Các trường hợp miễn nhiệm, bãi nhiệm Kiểm soát viên;
- Thông báo về việc thay đổi, bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm kiểm soát viên;
- Tiền lương và quyền lợi khác của thành viên Ban kiểm soát.

7. **Chương VII:** gồm 01 điều, quy định về Giám đốc công ty

8. **Chương VIII:** gồm 13 điều, quy định về việc quy chế làm việc, quan hệ công tác và phối hợp hoạt động giữa Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Giám đốc.

9. **Chương IX:** gồm 2 điều, quy định về đánh giá hoạt động, khen thưởng và kỷ luật đối với cán bộ quản lý.

10. **Chương X:** gồm 6 điều, quy định về trình tự, thủ tục lựa chọn, bổ nhiệm, miễn nhiệm người phụ trách quản trị, bổ nhiệm người công bố thông tin.



11. **Chương XI:** gồm 2 điều, quy định về thanh tra kiểm tra và xử lý vi phạm.

12. **Chương XII:** gồm 2 điều : quy định về tổ chức thực hiện và điều khoản thi hành.



CÔNG TY DẦU VIỆT NAM - CTPC
**CÔNG TY CỔ PHẦN
THƯƠNG MẠI XNK THỦ ĐỨC**
(TIMEXCO)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

QUY CHẾ

Nội bộ về quản trị Công ty của

Công ty Cổ phần Thương mại XNK Thủ Đức

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-TMC ngày tháng năm 202..
của Hội đồng quản trị Cổ phần Thương mại XNK Thủ Đức)

CHƯƠNG I QUY ĐỊNH CHUNG

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;

Căn cứ Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng tại Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Thương mại XNK Thủ Đức (sửa đổi, bổ sung) đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 26/03/2021

Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông số ... ngày... tháng... năm 2021; (Điều 138 Luật doanh nghiệp 2020 ĐHCĐ Phê duyệt quy chế quản trị nội bộ; quy chế hoạt động Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát;)

Hội đồng quản trị ban hành Quy chế nội bộ về quản trị công ty Cổ phần Thương mại XNK Thủ Đức;

Quy chế nội bộ về quản trị công ty Cổ phần Thương mại XNK Thủ Đức bao gồm các nội dung sau:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế nội bộ về quản trị công ty quy định các nội dung về vai trò, quyền và nghĩa vụ của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Giám đốc; trình tự, thủ tục họp Đại hội đồng cổ đông; đề cử, ứng cử, bầu, miễn nhiệm và bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Giám đốc và các hoạt động khác theo quy định tại Điều lệ công ty và các quy định hiện hành khác của pháp luật.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy chế này được áp dụng cho các thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Giám đốc, Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị, và những người liên quan.

Điều 3. Giải thích từ ngữ

Trong Quy chế này, các từ ngữ sau đây được hiểu như sau:

a. Quản trị công ty: là hệ thống các quy tắc để đảm bảo cho Công ty được định hướng điều hành và được kiểm soát một cách có hiệu quả vì quyền lợi của cổ đông và những người liên quan đến Công ty;

b. ĐHĐCĐ: Đại hội đồng cổ đông Công ty;

c. HĐQT: Hội đồng quản trị Công ty;

d. BKS: Ban Kiểm soát của Công ty;

đ. Công ty: là Cổ phần Thương Mại XNK Thủ Đức ;

e. Điều lệ: là Điều lệ được Đại hội đồng Cổ đông thông qua ở từng thời điểm;

f. Cổ đông: là những cá nhân, tổ chức sở hữu cổ phiếu của Công ty.

CHƯƠNG II

TRÌNH TỰ, THỦ TỤC VỀ TRIỆU TẬP VÀ BIỂU QUYẾT TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Điều 4. Quyền và nghĩa vụ của Đại hội đồng cổ đông.

1. Đại hội đồng cổ đông gồm tất cả cổ đông có quyền biểu quyết, là cơ quan quyết định cao nhất của công ty cổ phần.

2. Đại hội đồng cổ đông có quyền và nghĩa vụ sau đây:

a. Thông qua định hướng phát triển của công ty;

b. Quyết định loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại được quyền chào bán; quyết định mức cổ tức hằng năm của từng loại cổ phần;

c. Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên;

d. Quyết định đầu tư hoặc bán số tài sản có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của công ty, trừ trường hợp Điều lệ công ty quy định một tỷ lệ hoặc một giá trị khác;

đ. Quyết định sửa đổi, bổ sung Điều lệ công ty;

e. Thông qua báo cáo tài chính hằng năm;

g. Quyết định mua lại trên 10% tổng số cổ phần đã bán của mỗi loại;

h. Xem xét, xử lý vi phạm của thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên gây thiệt hại cho công ty và cổ đông công ty;

i. Quyết định tổ chức lại, giải thể công ty;

k. Quyết định ngân sách hoặc tổng mức thù lao, thưởng và lợi ích khác cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát;

l. Phê duyệt quy chế quản trị nội bộ; quy chế hoạt động Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát;

m. Phê duyệt danh sách công ty kiểm toán độc lập; quyết định công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm tra hoạt động của công ty, bãi miễn kiểm toán viên độc lập khi xét thấy cần thiết;

n. Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty.

Điều 5. Triệu tập Đại hội đồng cổ đông;

1. Hội đồng quản trị triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông thường niên và bất thường. Hội đồng quản trị triệu tập họp bất thường Đại hội đồng cổ đông trong trường hợp sau đây:

- a. Hội đồng quản trị xét thấy cần thiết vì lợi ích của công ty;
- b. Số lượng thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát còn lại ít hơn số lượng thành viên tối thiểu theo quy định của pháp luật;
- c. Theo yêu cầu của cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản 2 Điều 115 của Luật Doanh nghiệp;
- d. Theo yêu cầu của Ban kiểm soát;
- đ. Trường hợp khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty.

2. Trường hợp Điều lệ công ty có quy định khác, Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày xảy ra trường hợp quy định tại mục b khoản 1 Điều này hoặc nhận được yêu cầu triệu tập họp quy định tại mục c, d khoản 1 Điều này. Trường hợp Hội đồng quản trị không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định thì Chủ tịch Hội đồng quản trị và các thành viên Hội đồng quản trị phải bồi thường thiệt hại phát sinh cho công ty.

3. Trường hợp Hội đồng quản trị không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại khoản 2 Điều này thì trong thời hạn 30 ngày tiếp theo, Ban kiểm soát thay thế Hội đồng quản trị triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định của Luật Doanh nghiệp. Trường hợp Ban kiểm soát không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định thì Ban kiểm soát phải bồi thường thiệt hại phát sinh cho công ty.

4. Trường hợp Ban kiểm soát không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại khoản 3 Điều này thì cổ đông hoặc nhóm cổ đông theo quy định tại khoản 2 Điều 115 của Luật Doanh nghiệp có quyền đại diện công ty triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định.

5. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải thực hiện các công việc sau đây:

- a. Lập danh sách cổ đông có quyền dự họp;
- b. Cung cấp thông tin và giải quyết khiếu nại liên quan đến danh sách cổ đông;
- c. Lập chương trình và nội dung cuộc họp;
- d. Chuẩn bị tài liệu cho cuộc họp;
- đ. Dự thảo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông theo nội dung dự kiến của cuộc họp; danh sách và thông tin chi tiết của các ứng cử viên trong trường hợp bầu thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên;
- e. Xác định thời gian và địa điểm họp;
- g. Gửi thông báo mời họp đến từng cổ đông có quyền dự họp theo quy định của Luật Doanh nghiệp;
- h. Công việc khác phục vụ cuộc họp.

6. Chi phí triệu tập và tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại các mục b,c,d khoản 1 Điều này sẽ được công ty hoàn lại.

Điều 6. Lập Danh sách cổ đông có quyền dự họp

1. Danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông được lập dựa trên sổ đăng ký cổ đông của công ty. Danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông được lập không quá 10 ngày trước ngày gửi giấy mời họp Đại hội đồng cổ đông nếu Điều lệ công ty không quy định thời hạn ngắn hơn.

2. Danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông phải có họ, tên, địa chỉ liên lạc, quốc tịch, số giấy tờ pháp lý của cá nhân đối với cổ đông là cá nhân; tên, mã số doanh nghiệp hoặc số giấy tờ pháp lý của tổ chức, địa chỉ trụ sở chính đối với cổ đông là tổ chức; số lượng cổ phần từng loại, số và ngày đăng ký cổ đông của từng cổ đông.

3. Cổ đông có quyền kiểm tra, tra cứu, trích lục, sao chép tên và địa chỉ liên lạc của cổ đông trong danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông; yêu cầu sửa đổi thông tin sai lệch hoặc bổ sung thông tin cần thiết về mình trong danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông. Người quản lý công ty phải cung cấp kịp thời thông tin trong sổ đăng ký cổ đông, sửa đổi, bổ sung thông tin sai lệch theo yêu cầu của cổ đông; chịu trách nhiệm bồi thường thiệt hại phát sinh do không cung cấp hoặc cung cấp không kịp thời, không chính xác thông tin sổ đăng ký cổ đông theo yêu cầu. Trình tự, thủ tục yêu cầu cung cấp thông tin trong sổ đăng ký cổ đông thực hiện theo quy định tại Điều lệ công ty.

Điều 7. Thông báo về việc chốt danh sách cổ đông có quyền tham dự họp Đại hội đồng cổ đông

Công ty công bố thông tin về ngày đăng ký cuối cùng dự kiến thực hiện quyền cho cổ đông hiện hữu để tham dự họp Đại hội đồng cổ đông tối thiểu 20 ngày trước ngày đăng ký cuối cùng dự kiến.

Điều 8. Thông báo triệu tập Đại hội đồng cổ đông

1. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải gửi thông báo mời họp đến tất cả cổ đông trong danh sách cổ đông có quyền dự họp chậm nhất là 21 ngày trước ngày khai mạc nếu Điều lệ công ty không quy định thời hạn dài hơn. Thông báo mời họp phải có tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp; tên, địa chỉ liên lạc của cổ đông, thời gian, địa điểm họp và những yêu cầu khác đối với người dự họp.

2. Thông báo mời họp được gửi bằng phương thức để bảo đảm đến được địa chỉ liên lạc của cổ đông và đăng trên trang thông tin điện tử của công ty; trường hợp công ty xét thấy cần thiết thì đăng báo hằng ngày của trung ương hoặc địa phương theo quy định của Điều lệ công ty.

3. Thông báo mời họp phải được gửi kèm theo các tài liệu sau đây:

a. Chương trình họp, các tài liệu sử dụng trong cuộc họp và dự thảo nghị quyết đối với từng vấn đề trong chương trình họp;

b. Phiếu biểu quyết.

4. Trường hợp công ty có trang thông tin điện tử, việc gửi tài liệu họp kèm theo thông báo mời họp quy định tại khoản 3 Điều này có thể thay thế bằng việc đăng tải lên

trang thông tin điện tử của công ty. Trường hợp này, thông báo mời họp phải ghi rõ nơi, cách thức tải tài liệu.

Điều 9. Chương trình, nội dung Đại hội đồng cổ đông

1. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải chuẩn bị chương trình, nội dung cuộc họp.

2. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 05% tổng số cổ phần phổ thông trở lên hoặc một tỷ lệ khác nhỏ hơn theo quy định tại Điều lệ công ty có quyền kiến nghị vấn đề đưa vào chương trình họp Đại hội đồng cổ đông. Kiến nghị phải bằng văn bản và được gửi đến công ty chậm nhất là 03 ngày làm việc trước ngày khai mạc, trừ trường hợp Điều lệ công ty có quy định thời hạn khác. Kiến nghị phải ghi rõ tên cổ đông, số lượng từng loại cổ phần của cổ đông, vấn đề kiến nghị đưa vào chương trình họp.

3. Trường hợp người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông từ chối kiến nghị quy định tại khoản 2 Điều này thì chậm nhất là 02 ngày làm việc trước ngày khai mạc cuộc họp Đại hội đồng cổ đông phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông chỉ được từ chối kiến nghị nếu thuộc một trong các trường hợp sau đây:

a. Kiến nghị được gửi đến không đúng quy định tại khoản 2 Điều này;
b. Vấn đề kiến nghị không thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông;

c. Trường hợp khác theo quy định tại Điều lệ công ty.

4. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải chấp nhận và đưa kiến nghị quy định tại khoản 2 Điều này vào dự kiến chương trình và nội dung cuộc họp, trừ trường hợp quy định tại khoản 3 Điều này; kiến nghị được chính thức bổ sung vào chương trình và nội dung cuộc họp nếu được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận.

Điều 10. Việc ủy quyền cho người đại diện dự họp Đại hội đồng cổ đông

Nếu cổ đông không thể tham dự Đại hội thì có thể ủy quyền cho đại diện của mình tham dự. Việc ủy quyền cho cá nhân, tổ chức đại diện dự họp Đại hội đồng cổ đông phải lập thành văn bản. Văn bản ủy quyền được lập theo quy định của pháp luật về dân sự và phải nêu rõ tên cá nhân, tổ chức được ủy quyền và số lượng cổ phần được ủy quyền. Cá nhân, tổ chức được ủy quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông phải xuất trình văn bản ủy quyền khi đăng ký dự họp trước khi vào phòng họp và phải đảm bảo các yêu cầu sau đây:

1. Trường hợp cổ đông cá nhân là người ủy quyền thì phải có chữ ký của cổ đông và người được ủy quyền dự họp;

2. Trường hợp người đại diện theo ủy quyền của cổ đông tổ chức là người ủy quyền thì phải có chữ ký của người đại diện theo ủy quyền, người đại diện theo pháp luật của cổ đông và người được ủy quyền dự họp;

3. Trường hợp có nhiều hơn một người đại diện theo ủy quyền được cử, thì phải xác định cụ thể số cổ phần và số phiếu bầu của người đại diện. Đại diện ủy quyền không được ủy quyền lại cho người khác.

4. Người được ủy quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông phải mang theo Thẻ căn cước công dân, Giấy chứng minh nhân dân, Hộ chiếu hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác để kiểm tra và nộp lại văn bản bản gốc giấy ủy quyền trước khi vào họp.

Điều 11. Cách thức đăng ký tham dự Đại hội đồng cổ đông

Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức có thể trực tiếp tham dự họp, ủy quyền bằng văn bản cho một hoặc một số cá nhân, tổ chức khác dự họp hoặc dự họp thông qua một trong các hình thức quy định sau đây:

1. Tham dự và biểu quyết trực tiếp tại cuộc họp;
2. Ủy quyền cho cá nhân, tổ chức khác tham dự và biểu quyết tại cuộc họp;
3. Tham dự và biểu quyết thông qua hội nghị trực tuyến, bỏ phiếu điện tử hoặc hình thức điện tử khác;
4. Gửi phiếu biểu quyết đến cuộc họp thông qua gửi thư, fax, thư điện tử;
5. Gửi phiếu biểu quyết bằng phương tiện khác theo quy định trong Điều lệ công ty.

Điều 12. Điều kiện tiến hành

1. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện trên 50% tổng số phiếu biểu quyết; tỷ lệ cụ thể do Điều lệ công ty quy định.
2. Trường hợp cuộc họp lần thứ nhất không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại khoản 1 Điều này thì thông báo mời họp lần thứ hai phải được gửi trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất, nếu Điều lệ công ty không quy định khác. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông lần thứ hai được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện từ 33% tổng số phiếu biểu quyết trở lên; tỷ lệ cụ thể do Điều lệ công ty quy định.
3. Trường hợp cuộc họp lần thứ hai không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại khoản 2 Điều này thì thông báo mời họp lần thứ ba phải được gửi trong thời hạn 20 ngày kể từ ngày dự định họp lần thứ hai, nếu Điều lệ công ty không quy định khác. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông lần thứ ba được tiến hành không phụ thuộc vào tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.
4. Chỉ có Đại hội đồng cổ đông mới có quyền quyết định thay đổi chương trình họp đã được gửi kèm theo thông báo mời họp theo quy định tại khoản 142 Luật Doanh nghiệp.

Điều 13. Hình thức thông qua nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông

1. Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị quyết thuộc thẩm quyền bằng hình thức biểu quyết tại cuộc họp hoặc lấy ý kiến bằng văn bản.
2. Trường hợp Điều lệ công ty không có quy định khác thì nghị quyết Đại hội đồng cổ đông về các vấn đề sau đây phải được thông qua bằng hình thức biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông:
 - a. Sửa đổi, bổ sung nội dung của Điều lệ công ty;
 - b. Định hướng phát triển công ty;
 - c. Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại;
 - d. Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát;
 - đ. Quyết định đầu tư hoặc bán số tài sản có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của công ty, trừ trường hợp Điều lệ công ty quy định tỷ lệ hoặc giá trị khác;

e. Thông qua báo cáo tài chính hằng năm;

g. Tổ chức lại, giải thể công ty.

Điều 14. Cách thức bỏ phiếu

Khi tiến hành đăng ký cổ đông, Công ty cấp cho từng cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền có quyền biểu quyết một thẻ biểu quyết, trên đó ghi số đăng ký, họ và tên của cổ đông, họ và tên đại diện được ủy quyền và số phiếu biểu quyết của cổ đông đó.

Đại hội đồng cổ đông thảo luận và biểu quyết theo từng vấn đề trong nội dung chương trình. Đại hội bầu những người chịu trách nhiệm kiểm phiếu hoặc giám sát kiểm phiếu theo đề nghị của Chủ tọa. Số thành viên của ban kiểm phiếu do Đại hội đồng cổ đông quyết định căn cứ đề nghị của Chủ tọa cuộc họp nhưng không vượt quá số người theo quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 15. Cách thức kiểm phiếu

Khi tiến hành biểu quyết tại đại hội, số thẻ tán thành nghị quyết được thu trước, số thẻ không tán thành nghị quyết được thu sau, cuối cùng đếm tổng số phiếu tán thành hay không tán thành để quyết định. Tổng số phiếu tán thành, không tán thành, không có ý kiến hoặc không hợp lệ theo từng vấn đề được Chủ tọa công bố trước khi bế mạc cuộc họp.

Các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua bằng 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết là hợp pháp và có hiệu lực ngay cả khi trình tự và thủ tục thông qua nghị quyết đó không được thực hiện đúng như quy định.

Điều 16. Điều kiện để nghị quyết được thông qua

1. Nghị quyết về nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện từ 65% tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông dự họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản 3,4,6 Điều này; tỷ lệ cụ thể do Điều lệ công ty quy định:

a. Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại;

b. Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh;

c. Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý công ty;

d. Dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của công ty, trừ trường hợp Điều lệ công ty quy định tỷ lệ hoặc giá trị khác;

đ. Tổ chức lại, giải thể công ty;

e. Vấn đề khác do Điều lệ công ty quy định.

2. Các nghị quyết được thông qua khi được số cổ đông sở hữu trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản 1,3, 4 và 6 Điều này; tỷ lệ cụ thể do Điều lệ công ty quy định.

3. Trừ trường hợp Điều lệ công ty có quy định khác, việc biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát phải thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên được bầu của Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát và cổ đông có quyền dồn hết hoặc một phần tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên. Người trúng cử thành viên Hội đồng quản trị hoặc Kiểm soát viên được xác định

theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên quy định tại Điều lệ công ty. Trường hợp có từ 02 ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau hoặc lựa chọn theo tiêu chí quy định tại quy chế bầu cử hoặc Điều lệ công ty.

4. Trường hợp thông qua nghị quyết dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản thì nghị quyết Đại hội đồng cổ đông được thông qua nếu được số cổ đông sở hữu trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông có quyền biểu quyết tán thành; tỷ lệ cụ thể do Điều lệ công ty quy định.

5. Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông phải được thông báo đến cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày thông qua; trường hợp công ty có trang thông tin điện tử, việc gửi nghị quyết có thể thay thế bằng việc đăng tải lên trang thông tin điện tử của công ty.

6. Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông về nội dung làm thay đổi bất lợi quyền và nghĩa vụ của cổ đông sở hữu cổ phần ưu đãi chỉ được thông qua nếu được số cổ đông ưu đãi cùng loại dự họp sở hữu từ 75% tổng số cổ phần ưu đãi loại đó trở lên tán thành hoặc được các cổ đông ưu đãi cùng loại sở hữu từ 75% tổng số cổ phần ưu đãi loại đó trở lên tán thành trong trường hợp thông qua nghị quyết dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản.

Điều 17. Thông báo kết quả kiểm phiếu

Đại hội đồng cổ đông thảo luận và biểu quyết theo từng vấn đề trong nội dung chương trình. Việc biểu quyết được tiến hành bằng biểu quyết tán thành, không tán thành và không có ý kiến. Kết quả kiểm phiếu được chủ tọa công bố ngay trước khi bế mạc cuộc họp, trừ trường hợp Điều lệ công ty có quy định khác.

Điều 18. Cách thức phản đối nghị quyết của Đại hội đồng cổ

Trong thời hạn 90 ngày kể từ ngày nhận được nghị quyết hoặc biên bản họp Đại hội đồng cổ đông hoặc biên bản kết quả kiểm phiếu lấy ý kiến Đại hội đồng cổ đông, cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu từ 05% tổng số cổ phần phổ thông trở lên hoặc một tỷ lệ khác nhỏ hơn theo quy định tại Điều lệ công ty có quyền yêu cầu Tòa án hoặc Trọng tài xem xét, hủy bỏ nghị quyết hoặc một phần nội dung nghị quyết Đại hội đồng cổ đông trong các trường hợp sau đây:

1. Trình tự, thủ tục triệu tập họp và ra quyết định của Đại hội đồng cổ đông vi phạm nghiêm trọng quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty, trừ trường hợp Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông được thông qua bằng 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết là hợp pháp và có hiệu lực ngay cả khi trình tự, thủ tục triệu tập họp và thông qua nghị quyết đó vi phạm quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty.

2. Nội dung nghị quyết vi phạm pháp luật hoặc Điều lệ công ty.

Điều 19. Lập biên bản họp Đại hội đồng cổ đông

1. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông phải được ghi biên bản và có thể ghi âm hoặc ghi và lưu giữ dưới hình thức điện tử khác. Biên bản phải lập bằng tiếng Việt, có thể lập thêm bằng tiếng nước ngoài và phải bao gồm các nội dung chủ yếu sau đây:

- a. Tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp;
- b. Thời gian và địa điểm họp Đại hội đồng cổ đông;

- c. Chương trình và nội dung cuộc họp;
- d. Họ, tên chủ tọa và thư ký;
- đ. Tóm tắt diễn biến cuộc họp và các ý kiến phát biểu tại Đại hội đồng cổ đông về từng vấn đề trong nội dung chương trình họp;
- e. Số cổ đông và tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp, phụ lục danh sách đăng ký cổ đông, đại diện cổ đông dự họp với số cổ phần và số phiếu bầu tương ứng;
- g. Tổng số phiếu biểu quyết đối với từng vấn đề biểu quyết, trong đó ghi rõ phương thức biểu quyết, tổng số phiếu hợp lệ, không hợp lệ, tán thành, không tán thành và không có ý kiến; tỷ lệ tương ứng trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp;
- h. Các vấn đề đã được thông qua và tỷ lệ phiếu biểu quyết thông qua tương ứng;
- i. Họ, tên, chữ ký của chủ tọa và thư ký.

Trường hợp chủ tọa, thư ký từ chối ký biên bản họp thì biên bản này có hiệu lực nếu được tất cả thành viên khác của Hội đồng quản trị tham dự họp ký và có đầy đủ nội dung theo quy định tại khoản này. Biên bản họp ghi rõ việc chủ tọa, thư ký từ chối ký biên bản họp.

2. Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông phải làm xong và thông qua trước khi kết thúc cuộc họp.

3. Chủ tọa và thư ký cuộc họp hoặc người khác ký tên trong biên bản họp phải liên đới chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của nội dung biên bản.

4. Biên bản lập bằng tiếng Việt và tiếng nước ngoài có hiệu lực pháp lý như nhau. Trường hợp có sự khác nhau về nội dung giữa biên bản bằng tiếng Việt và bằng tiếng nước ngoài thì nội dung trong biên bản bằng tiếng Việt được áp dụng.

5. Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông phải được gửi đến tất cả cổ đông trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày kết thúc cuộc họp; việc gửi biên bản kèm phiếu có thể thay thế bằng việc đăng tải lên trang thông tin điện tử của công ty.

6. Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông, phụ lục danh sách cổ đông đăng ký dự họp, nghị quyết đã được thông qua và tài liệu có liên quan gửi kèm theo thông báo mời họp phải được lưu giữ tại trụ sở chính của công ty.

Điều 20. Công bố Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông

Biên bản và Nghị quyết họp Đại hội đồng cổ đông (hoặc biên bản kiểm phiếu lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản) phải được công bố trong thời hạn hai mươi bốn (24) giờ trên các phương tiện thông tin sau:

- Website của Công ty;
- Hệ thống công bố thông tin của UBCKNN;
- Trang thông tin điện tử của Sở GD&ĐT.

Điều 21. Trình tự, thủ tục họp Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị quyết bằng hình thức lấy ý kiến bằng văn bản để thông qua nghị quyết Đại hội đồng cổ đông

Trường hợp Điều lệ công ty không có quy định khác thì thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua nghị quyết Đại hội đồng cổ đông được thực hiện theo quy định sau đây:

1. Hội đồng quản trị có quyền lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua nghị quyết Đại hội đồng cổ đông bao gồm tất cả các nội dung thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông khi xét thấy cần thiết vì lợi ích của công ty;

2. Hội đồng quản trị chuẩn bị phiếu lấy ý kiến, dự thảo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, các tài liệu giải trình dự thảo nghị quyết và gửi đến tất cả cổ đông có quyền biểu quyết chậm nhất là 10 ngày trước thời hạn phải gửi lại phiếu lấy ý kiến, nếu Điều lệ công ty không quy định thời hạn khác dài hơn. Việc lập danh sách cổ đông gửi phiếu lấy ý kiến thực hiện theo quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 141 của Luật Doanh nghiệp. Yêu cầu và cách thức gửi phiếu lấy ý kiến và tài liệu kèm theo thực hiện theo quy định tại Điều 143 của Luật Doanh nghiệp;

3. Phiếu lấy ý kiến phải bao gồm các nội dung chủ yếu sau đây:

a. Tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp;

b. Mục đích lấy ý kiến;

c. Họ, tên, địa chỉ liên lạc, quốc tịch, số giấy tờ pháp lý của cá nhân đối với cổ đông là cá nhân; tên, mã số doanh nghiệp hoặc số giấy tờ pháp lý của tổ chức, địa chỉ trụ sở chính đối với cổ đông là tổ chức hoặc họ, tên, địa chỉ liên lạc, quốc tịch, số giấy tờ pháp lý của cá nhân đối với đại diện của cổ đông là tổ chức; số lượng cổ phần của từng loại và số phiếu biểu quyết của cổ đông;

d. Vấn đề cần lấy ý kiến để thông qua;

đ. Phương án biểu quyết bao gồm tán thành, không tán thành và không có ý kiến;

e. Thời hạn phải gửi về công ty phiếu lấy ý kiến đã được trả lời;

g. Họ, tên, chữ ký của Chủ tịch Hội đồng quản trị;

4. Cổ đông có thể gửi phiếu lấy ý kiến đã trả lời đến công ty bằng hình thức gửi thư, fax hoặc thư điện tử theo quy định sau đây:

a. Trường hợp gửi thư, phiếu lấy ý kiến đã được trả lời phải có chữ ký của cổ đông là cá nhân, của người đại diện theo ủy quyền hoặc người đại diện theo pháp luật của cổ đông là tổ chức. Phiếu lấy ý kiến gửi về công ty phải được đựng trong phong bì dán kín và không ai được quyền mở trước khi kiểm phiếu;

b. Trường hợp gửi fax hoặc thư điện tử, phiếu lấy ý kiến gửi về công ty phải được giữ bí mật đến thời điểm kiểm phiếu;

c. Các phiếu lấy ý kiến gửi về công ty sau thời hạn đã xác định tại nội dung phiếu lấy ý kiến hoặc đã bị mở trong trường hợp gửi thư và bị tiết lộ trong trường hợp gửi fax, thư điện tử là không hợp lệ. Phiếu lấy ý kiến không được gửi về được coi là phiếu không tham gia biểu quyết;

5. Hội đồng quản trị tổ chức kiểm phiếu và lập biên bản kiểm phiếu dưới sự chứng kiến, giám sát của Ban kiểm soát hoặc của cổ đông không nắm giữ chức vụ quản lý công ty. Biên bản kiểm phiếu phải bao gồm các nội dung chủ yếu sau đây:

a. Tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp;

- b. Mục đích và các vấn đề cần lấy ý kiến để thông qua nghị quyết;
 - c. Số cổ đông với tổng số phiếu biểu quyết đã tham gia biểu quyết, trong đó phân biệt số phiếu biểu quyết hợp lệ và số phiếu biểu quyết không hợp lệ và phương thức gửi phiếu biểu quyết, kèm theo phụ lục danh sách cổ đông tham gia biểu quyết;
 - d. Tổng số phiếu tán thành, không tán thành và không có ý kiến đối với từng vấn đề;
 - đ. Vấn đề đã được thông qua và tỷ lệ biểu quyết thông qua tương ứng;
 - e. Họ, tên, chữ ký của Chủ tịch Hội đồng quản trị, người giám sát kiểm phiếu và người kiểm phiếu.
- Các thành viên Hội đồng quản trị, người kiểm phiếu và người giám sát kiểm phiếu phải liên đới chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của biên bản kiểm phiếu; liên đới chịu trách nhiệm về các thiệt hại phát sinh từ các quyết định được thông qua do kiểm phiếu không trung thực, không chính xác;
6. Biên bản kiểm phiếu và nghị quyết phải được gửi đến các cổ đông trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày kết thúc kiểm phiếu. Trường hợp công ty có trang thông tin điện tử, việc gửi biên bản kiểm phiếu và nghị quyết có thể thay thế bằng việc đăng tải lên trang thông tin điện tử của công ty;
7. Phiếu lấy ý kiến đã được trả lời, biên bản kiểm phiếu, nghị quyết đã được thông qua và tài liệu có liên quan gửi kèm theo phiếu lấy ý kiến được lưu giữ tại trụ sở chính của công ty;
8. Nghị quyết được thông qua theo hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản có giá trị như nghị quyết được thông qua tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.

CHƯƠNG III

ĐỀ CỬ, ỨNG CỬ, BẦU CỬ, MIỄN NHIỆM VÀ BÃI NHIỆM THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Điều 22. Hội đồng quản trị

1. Hội đồng quản trị là cơ quan quản lý Công ty, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định, thực hiện quyền và nghĩa vụ của Công ty, trừ các quyền và nghĩa vụ thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.
2. Hội đồng quản trị có quyền và nghĩa vụ sau đây:
- a. Quyết định chiến lược, kế hoạch phát triển trung hạn và kế hoạch kinh doanh hằng năm của công ty;
 - b. Kiến nghị loại cổ phần và tổng số cổ phần được quyền chào bán của từng loại;
 - c. Quyết định bán cổ phần chưa bán trong phạm vi số cổ phần được quyền chào bán của từng loại; quyết định huy động thêm vốn theo hình thức khác;
 - d. Quyết định giá bán cổ phần và trái phiếu của công ty;
 - đ. Quyết định mua lại cổ phần theo quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 133 của Luật Doanh nghiệp;

e. Quyết định phương án đầu tư và dự án đầu tư trong thẩm quyền và giới hạn theo quy định của pháp luật;

g. Quyết định giải pháp phát triển thị trường, tiếp thị và công nghệ;

h. Thông qua hợp đồng mua, bán, vay, cho vay và hợp đồng, giao dịch khác có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của công ty, trừ trường hợp Điều lệ công ty có quy định tỷ lệ hoặc giá trị khác và hợp đồng, giao dịch thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 138, khoản 1 và khoản 3 Điều 167 của Luật Doanh nghiệp;

i. Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch Hội đồng quản trị; bổ nhiệm, miễn nhiệm, ký kết hợp đồng, chấm dứt hợp đồng đối với Giám đốc và người quản lý quan trọng khác do Điều lệ công ty quy định; quyết định tiền lương, thù lao, thưởng và lợi ích khác của những người quản lý đó; cử người đại diện theo ủy quyền tham gia Hội đồng thành viên hoặc Đại hội đồng cổ đông ở công ty khác, quyết định mức thù lao và quyền lợi khác của những người đó;

k. Giám sát, chỉ đạo Giám đốc và người quản lý khác trong điều hành công việc kinh doanh hằng ngày của công ty;

l. Quyết định cơ cấu tổ chức, quy chế quản lý nội bộ của công ty, quyết định thành lập công ty con, chi nhánh, văn phòng đại diện và việc góp vốn, mua cổ phần của doanh nghiệp khác;

m. Duyệt chương trình, nội dung tài liệu phục vụ họp Đại hội đồng cổ đông, triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông hoặc lấy ý kiến để Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị quyết;

n. Trình báo cáo tài chính hằng năm lên Đại hội đồng cổ đông;

o. Kiến nghị mức cổ tức được trả; quyết định thời hạn và thủ tục trả cổ tức hoặc xử lý lỗ phát sinh trong quá trình kinh doanh;

p. Kiến nghị việc tổ chức lại, giải thể công ty; yêu cầu phá sản công ty;

q. Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty.

3. Hội đồng quản trị thông qua nghị quyết, quyết định bằng biểu quyết tại cuộc họp, lấy ý kiến bằng văn bản hoặc hình thức khác do Điều lệ công ty quy định. Mỗi thành viên Hội đồng quản trị có một phiếu biểu quyết.

4. Trường hợp nghị quyết, quyết định do Hội đồng quản trị thông qua trái với quy định của pháp luật, nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, Điều lệ công ty gây thiệt hại cho công ty thì các thành viên tán thành thông qua nghị quyết, quyết định đó phải cùng liên đới chịu trách nhiệm cá nhân về nghị quyết, quyết định đó và phải đền bù thiệt hại cho công ty; thành viên phản đối thông qua nghị quyết, quyết định nói trên được miễn trừ trách nhiệm. Trường hợp này, cổ đông của công ty có quyền yêu cầu Tòa án đình chỉ thực hiện hoặc hủy bỏ nghị quyết, quyết định nói trên.

Điều 23. Nhiệm kỳ và số lượng thành viên Hội đồng quản trị

1. Số lượng thành viên của Hội đồng quản trị có từ 03 (ba) đến 05 (năm) người.

2. Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị không quá năm (05) năm và có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Một cá nhân chỉ được bầu làm thành viên

độc lập Hội đồng quản trị của một công ty không quá 02 nhiệm kỳ liên tục. Thành viên Hội đồng quản trị công ty có thể đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị của công ty khác.

3. Trường hợp tất cả thành viên Hội đồng quản trị cùng kết thúc nhiệm kỳ thì các thành viên đó tiếp tục là thành viên Hội đồng quản trị cho đến khi có thành viên mới được bầu thay thế và tiếp quản công việc, trừ trường hợp Điều lệ công ty có quy định khác.

4. Cơ cấu Hội đồng quản trị của Công ty phải đảm bảo tối thiểu 1/3 (một phần ba) tổng số thành viên Hội đồng quản trị là thành viên không điều hành. Công ty hạn chế tối đa thành viên Hội đồng quản trị kiêm nhiệm chức danh điều hành của Công ty để đảm bảo tính độc lập của Hội đồng quản trị.

5. Thành viên Hội đồng quản trị sẽ không còn tư cách thành viên Hội đồng quản trị trong các trường hợp sau:

a. Thành viên đó không đủ tư cách làm thành viên Hội đồng quản trị nữa theo quy định của Luật Doanh nghiệp hoặc bị Pháp luật cấm không được làm thành viên Hội đồng quản trị;

b. Thành viên đó gửi đơn bằng văn bản xin từ chức đến trụ sở chính của Công ty;

c. Thành viên đó không đủ sức khỏe, tinh thần để đảm nhận chức vụ và các thành viên khác của Hội đồng quản trị có những bằng chứng chuyên môn chứng tỏ người đó không còn có năng lực hành vi;

d. Thành viên đó không tham gia các hoạt động của Hội đồng quản trị liên tục trong vòng 06 (sáu) tháng, trừ trường hợp bất khả kháng.

đ. Thành viên đó bị cách chức thành viên Hội đồng quản trị theo nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.

6. Việc bổ nhiệm các thành viên Hội đồng quản trị phải được thông báo theo các quy định của pháp luật.

7. Thành viên Hội đồng quản trị không nhất thiết phải là cổ đông của Công ty.

Điều 24. Cơ cấu, tiêu chuẩn và điều kiện của thành viên Hội đồng quản trị

1. Thành viên Hội đồng quản trị phải đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định sau:

a. Không thuộc đối tượng quy định tại khoản 2 Điều 17 của Luật Doanh nghiệp;

b. Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản trị kinh doanh hoặc trong lĩnh vực, ngành, nghề kinh doanh của công ty và không nhất thiết phải là cổ đông của công ty, trừ trường hợp Điều lệ công ty có quy định khác;

c. Thành viên Hội đồng quản trị công ty có thể đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị của công ty khác;

d. Hội đồng quản trị không được là người có quan hệ gia đình của Giám đốc và người quản lý khác của công ty; của người quản lý, người có thẩm quyền bổ nhiệm người quản lý công ty.

2. Trừ trường hợp pháp luật về chứng khoán có quy định khác, thành viên độc lập Hội đồng quản trị theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 137 của Luật Doanh nghiệp phải có các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây:

a. Không phải là người đang làm việc cho công ty, công ty mẹ hoặc công ty con của công ty; không phải là người đã từng làm việc cho công ty, công ty mẹ hoặc công ty con của công ty ít nhất trong 03 năm liền trước đó;

b. Không phải là người đang hưởng lương, thù lao từ công ty, trừ các khoản phụ cấp mà thành viên Hội đồng quản trị được hưởng theo quy định;

c. Không phải là người có vợ hoặc chồng, bố đẻ, bố nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi, anh ruột, chị ruột, em ruột là cổ đông lớn của công ty; là người quản lý của công ty hoặc công ty con của công ty;

d. Không phải là người trực tiếp hoặc gián tiếp sở hữu ít nhất 01% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của công ty;

đ. Không phải là người đã từng làm thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát của công ty ít nhất trong 05 năm liền trước đó, trừ trường hợp được bổ nhiệm liên tục 02 nhiệm kỳ.

3. Thành viên độc lập Hội đồng quản trị phải thông báo với Hội đồng quản trị về việc không còn đáp ứng đủ các tiêu chuẩn và điều kiện quy định tại khoản 2 Điều này và đương nhiên không còn là thành viên độc lập Hội đồng quản trị kể từ ngày không đáp ứng đủ các tiêu chuẩn và điều kiện. Hội đồng quản trị phải thông báo trường hợp thành viên độc lập Hội đồng quản trị không còn đáp ứng đủ các tiêu chuẩn và điều kiện tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông gần nhất hoặc triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông để bầu bổ sung hoặc thay thế thành viên độc lập Hội đồng quản trị trong thời hạn 06 tháng kể từ ngày nhận được thông báo của thành viên độc lập Hội đồng quản trị có liên quan.

Điều 25. Ứng cử, đề cử thành viên Hội đồng quản trị

1. Trường hợp đã xác định được trước ứng viên, thông tin liên quan đến các ứng viên Hội đồng quản trị được đưa vào tài liệu họp Đại hội đồng cổ đông và công bố tối thiểu mười (10) ngày trước ngày khai mạc cuộc họp Đại hội đồng cổ đông trên trang thông tin điện tử của Công ty để cổ đông có thể tìm hiểu về các ứng viên này trước khi bỏ phiếu. Ứng viên Hội đồng quản trị phải có cam kết bằng văn bản về tính trung thực, chính xác và hợp lý của các thông tin cá nhân được công bố và phải cam kết thực hiện nhiệm vụ một cách trung thực nếu được bầu làm thành viên Hội đồng quản trị. Thông tin liên quan đến ứng viên Hội đồng quản trị được công bố bao gồm các nội dung tối thiểu sau đây:

a. Họ tên, ngày, tháng, năm sinh;

b. Trình độ học vấn;

c. Trình độ chuyên môn;

d. Quá trình công tác;

e. Các công ty mà ứng viên đang nắm giữ chức vụ thành viên Hội đồng quản trị và các chức danh quản lý khác;

f. Báo cáo đánh giá về đóng góp của ứng viên cho Công ty, trong trường hợp ứng viên đó hiện đang là thành viên Hội đồng quản trị của Công ty;

- g. Các lợi ích có liên quan tới Công ty (nếu có);
- h. Họ, tên của cổ đông hoặc nhóm cổ đông đề cử ứng viên đó (nếu có);
- i. Các thông tin khác (nếu có).

2. Các Cổ đông nắm giữ cổ phần phổ thông có quyền gộp số phiếu có quyền biểu quyết để đề cử các ứng viên Hội đồng quản trị. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% đến dưới 30% số phiếu có quyền biểu quyết được đề cử 01 (một) thành viên; từ 30% đến dưới 65% số phiếu có quyền biểu quyết được đề cử 02 (hai) thành viên và nếu từ 65% số phiếu có quyền biểu quyết trở lên được đề cử đủ số ứng viên.

3. Trường hợp số lượng ứng viên Hội đồng quản trị thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết, Hội đồng quản trị đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo cơ chế được Công ty quy định tại Quy chế nội bộ về quản trị công ty. Thủ tục Hội đồng quản trị đương nhiệm giới thiệu ứng viên Hội đồng quản trị phải được công bố rõ ràng và phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua trước khi tiến hành đề cử theo quy định pháp luật.

Điều 26. Cách thức bầu Thành viên HĐQT

Việc biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị được thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu quy định tại khoản 3 Điều 148 Luật doanh nghiệp.

Điều 27. Bầu Chủ tịch Hội đồng quản trị

Sau khi có kết quả bầu cử thành viên Hội đồng quản trị của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị phải lựa chọn trong số các thành viên Hội đồng quản trị để bầu làm Chủ tịch. Chủ tịch Hội đồng quản trị không kiêm nhiệm chức vụ Giám đốc của Công ty.

Điều 28. Các trường hợp miễn nhiệm, bãi nhiệm thay thế và bổ sung thành viên Hội đồng quản trị

1. Đại hội đồng cổ đông miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị trong trường hợp sau đây:

- a. Không có đủ tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định tại Điều 155 của Luật Doanh nghiệp;
- b. Có đơn từ chức và được chấp thuận;
- c. Trường hợp khác quy định tại Điều lệ công ty.

2. Đại hội đồng cổ đông bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị trong trường hợp sau đây:

- a. Không tham gia các hoạt động của Hội đồng quản trị trong 06 tháng liên tục, trừ trường hợp bất khả kháng;
- b. Trường hợp khác quy định tại Điều lệ công ty.

3. Khi xét thấy cần thiết, Đại hội đồng cổ đông quyết định thay thế thành viên Hội đồng quản trị; miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị ngoài trường hợp quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều này.

4. Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông để bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị trong trường hợp sau đây:

a. Số thành viên Hội đồng quản trị bị giảm quá một phần ba so với số quy định tại Điều lệ công ty. Trường hợp này, Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông trong thời hạn 60 ngày kể từ ngày số thành viên bị giảm quá một phần ba;

b. Số lượng thành viên độc lập Hội đồng quản trị giảm xuống, không bảo đảm tỷ lệ theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 137 của Luật Doanh nghiệp;

c. Trừ trường hợp quy định tại điểm a và điểm b khoản này, Đại hội đồng cổ đông bầu thành viên mới thay thế thành viên Hội đồng quản trị đã bị miễn nhiệm, bãi nhiệm tại cuộc họp gần nhất.

Điều 29. Thông báo về bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị

Việc bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị phải được công bố thông tin theo các quy định của pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán.

Điều 30. Tiền lương, thù lao, thưởng và lợi ích khác của thành viên Hội đồng quản trị

1. Công ty có quyền trả thù lao, thưởng cho thành viên Hội đồng quản trị, trả lương, thưởng cho Giám đốc và người quản lý khác theo kết quả và hiệu quả kinh doanh và theo quy chế trả lương trả thưởng của Công ty.

2. Trường hợp Điều lệ công ty không có quy định khác thì tiền lương, thù lao, thưởng và lợi ích khác của thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc được trả theo quy định sau đây:

a. Thành viên Hội đồng quản trị được hưởng thù lao công việc và thưởng. Thù lao công việc được tính theo số ngày công cần thiết hoàn thành nhiệm vụ của thành viên Hội đồng quản trị và mức thù lao mỗi ngày. Hội đồng quản trị dự tính mức thù lao cho từng thành viên theo nguyên tắc nhất trí. Tổng mức thù lao và thưởng của Hội đồng quản trị do Đại hội đồng cổ đông quyết định tại cuộc họp thường niên;

b. Thành viên Hội đồng quản trị được thanh toán chi phí ăn, ở, đi lại và chi phí hợp lý khác khi thực hiện nhiệm vụ được giao;

c. Giám đốc được trả lương và thưởng. Tiền lương và thưởng của Giám đốc do Hội đồng quản trị quyết định.

3. Thù lao của từng thành viên Hội đồng quản trị, tiền lương của Giám đốc và người quản lý khác được tính vào chi phí kinh doanh của công ty theo quy định của pháp luật về thuế thu nhập doanh nghiệp, được thể hiện thành mục riêng trong báo cáo tài chính hằng năm của công ty và phải báo cáo Đại hội đồng cổ đông tại cuộc họp thường niên.

CHƯƠNG IV

TRÌNH TỰ, THỦ TỤC TỔ CHỨC HỌP HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Điều 31. Cuộc họp Hội đồng quản trị

1. Chủ tịch Hội đồng quản trị triệu tập họp Hội đồng quản trị.

2. Hội đồng quản trị họp thường kỳ mỗi quý ít nhất một (01) lần và có thể họp bất thường. Hội đồng quản trị họp tại trụ sở chính của công ty hoặc ở nơi khác.

3. Chủ tịch Hội đồng quản trị triệu tập họp Hội đồng quản trị trong trường hợp sau đây:

- a. Có đề nghị của Ban kiểm soát hoặc thành viên độc lập Hội đồng quản trị;
- b. Có đề nghị của Giám đốc hoặc ít nhất 05 người quản lý khác;
- c. Có đề nghị của ít nhất 02 thành viên Hội đồng quản trị;
- d. Trường hợp khác do Điều lệ công ty quy định.

4. Đề nghị quy định tại khoản 3 Điều này phải được lập thành văn bản, trong đó nêu rõ mục đích, vấn đề cần thảo luận và quyết định thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị.

5. Chủ tịch Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Hội đồng quản trị trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đề nghị quy định tại khoản 3 Điều này. Trường hợp không triệu tập họp Hội đồng quản trị theo đề nghị thì Chủ tịch Hội đồng quản trị phải chịu trách nhiệm về những thiệt hại xảy ra đối với công ty; người đề nghị có quyền thay thế Chủ tịch Hội đồng quản trị triệu tập họp Hội đồng quản trị.

6. Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc người triệu tập họp Hội đồng quản trị phải gửi thông báo mời họp chậm nhất là 03 ngày làm việc trước ngày họp nếu Điều lệ công ty không có quy định khác. Thông báo mời họp phải xác định cụ thể thời gian và địa điểm họp, chương trình, các vấn đề thảo luận và quyết định. Kèm theo thông báo mời họp phải có tài liệu sử dụng tại cuộc họp và phiếu biểu quyết của thành viên.

Thông báo mời họp Hội đồng quản trị có thể gửi bằng giấy mời, điện thoại, fax, phương tiện điện tử hoặc phương thức khác do Điều lệ công ty quy định và bảo đảm đến được địa chỉ liên lạc của từng thành viên Hội đồng quản trị được đăng ký tại công ty.

7. Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc người triệu tập gửi thông báo mời họp và các tài liệu kèm theo đến các Kiểm soát viên như đối với các thành viên Hội đồng quản trị.

Kiểm soát viên có quyền dự các cuộc họp Hội đồng quản trị; có quyền thảo luận nhưng không được biểu quyết.

8. Cuộc họp Hội đồng quản trị được tiến hành khi có từ ba phần tư tổng số thành viên trở lên dự họp. Trường hợp cuộc họp được triệu tập theo quy định tại khoản này không đủ số thành viên dự họp theo quy định thì được triệu tập lần thứ hai trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất, trừ trường hợp Điều lệ công ty quy định thời hạn khác ngắn hơn. Trường hợp này, cuộc họp được tiến hành nếu có hơn một nửa số thành viên Hội đồng quản trị dự họp.

9. Thành viên Hội đồng quản trị được coi là tham dự và biểu quyết tại cuộc họp trong trường hợp sau đây:

- a. Tham dự và biểu quyết trực tiếp tại cuộc họp;
- b. Ủy quyền cho người khác đến dự họp và biểu quyết theo quy định tại khoản 11 Điều này;
- c. Tham dự và biểu quyết thông qua hội nghị trực tuyến, bỏ phiếu điện tử hoặc hình thức điện tử khác;
- d. Gửi phiếu biểu quyết đến cuộc họp thông qua thư, fax, thư điện tử;

đ. Gửi phiếu biểu quyết bằng phương tiện khác theo quy định trong Điều lệ công ty.

10. Trừ trường hợp Điều lệ công ty có quy định tỷ lệ khác cao hơn, nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị được thông qua nếu được đa số thành viên dự họp tán thành; trường hợp số phiếu ngang nhau thì quyết định cuối cùng thuộc về phía có ý kiến của Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Điều 32. Thông báo họp Hội đồng quản trị

1. Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc người triệu tập họp Hội đồng quản trị phải gửi thông báo mời họp chậm nhất là 03 ngày làm việc trước ngày họp nếu Điều lệ công ty không có quy định khác. Thông báo mời họp phải xác định cụ thể thời gian và địa điểm họp, chương trình, các vấn đề thảo luận và quyết định. Kèm theo thông báo mời họp phải có tài liệu sử dụng tại cuộc họp và phiếu biểu quyết của thành viên.

2. Thông báo mời họp Hội đồng quản trị có thể gửi bằng giấy mời, điện thoại, fax, phương tiện điện tử hoặc phương thức khác do Điều lệ công ty quy định và bảo đảm đến được địa chỉ liên lạc của từng thành viên Hội đồng quản trị được đăng ký tại công ty.

Điều 33. Ủy quyền tham dự cuộc họp Hội đồng quản trị

1. Thành viên Hội đồng quản trị (kể cả Chủ tịch Hội đồng quản trị) có thể ủy quyền cho một (01) thành viên Hội đồng quản trị khác tham dự cuộc họp Hội đồng quản trị bằng văn bản gửi đến Chủ tịch Hội đồng quản trị trước ngày tổ chức họp ít nhất một (01) ngày. Chủ tịch Hội đồng quản trị ủy quyền thì phải thông báo cho các thành viên Hội đồng quản trị biết trước ngày tổ chức cuộc họp ít nhất một (01) ngày.

2. Thành viên phải tham dự đầy đủ các cuộc họp Hội đồng quản trị. Thành viên được ủy quyền cho người khác dự họp và biểu quyết nếu được đa số thành viên Hội đồng quản trị chấp thuận.

Điều 34. Bỏ phiếu trước bằng văn bản

Thành viên Hội đồng quản trị có thể gửi phiếu biểu quyết đến cuộc họp thông qua thư, fax, thư điện tử. Trường hợp gửi phiếu biểu quyết đến cuộc họp thông qua thư, phiếu biểu quyết phải đựng trong phong bì kín và phải được chuyển đến Chủ tịch Hội đồng quản trị chậm nhất một (01) giờ trước khi khai mạc. Phiếu biểu quyết chỉ được mở trước sự chứng kiến của tất cả người dự họp.

Điều 35. Cách thức phản đối, yêu cầu hủy bỏ nghị quyết của Hội đồng quản trị

1. Thành viên Hội đồng quản trị có quyền phản đối nghị quyết của Hội đồng quản trị bằng các yêu cầu, thư ký cuộc họp ghi ý kiến phản đối vào biên bản cuộc họp nếu nghị quyết công bố ngay tại cuộc họp, hoặc gửi văn bản đến Hội đồng quản trị nếu nghị quyết được công bố sau cuộc họp.

2. Trong mọi trường hợp, thành viên Hội đồng quản trị vẫn phải tuân thủ nghị quyết của Hội đồng quản trị cho đến khi có phán quyết có hiệu lực của tòa án hoặc trọng tài về việc hủy nghị quyết của Hội đồng quản trị.

Điều 36. Biên bản và thông qua biên bản họp Hội đồng quản trị

1. Các cuộc họp Hội đồng quản trị phải được ghi biên bản và có thể ghi âm, ghi và lưu giữ dưới hình thức điện tử khác. Biên bản phải lập bằng tiếng Việt và có thể lập thêm bằng tiếng nước ngoài, bao gồm các nội dung chủ yếu sau đây:

- a) Tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp;
- b) Thời gian, địa điểm họp;
- c) Mục đích, chương trình và nội dung họp;
- d) Họ, tên từng thành viên dự họp hoặc người được ủy quyền dự họp và cách thức dự họp; họ, tên các thành viên không dự họp và lý do;
- đ) Vấn đề được thảo luận và biểu quyết tại cuộc họp;
- e) Tóm tắt phát biểu ý kiến của từng thành viên dự họp theo trình tự diễn biến của cuộc họp;
- g) Kết quả biểu quyết trong đó ghi rõ những thành viên tán thành, không tán thành và không có ý kiến;
- h) Vấn đề đã được thông qua và tỷ lệ biểu quyết thông qua tương ứng;
- i) Họ, tên, chữ ký chủ tọa và người ghi biên bản, trừ trường hợp quy định tại khoản 2 Điều này.

2. Trường hợp chủ tọa, người ghi biên bản từ chối ký biên bản họp nhưng nếu được tất cả thành viên khác của Hội đồng quản trị tham dự họp ký và có đầy đủ nội dung theo quy định tại các điểm a, b, c, d, đ, e, g và h khoản 1 Điều này thì biên bản này có hiệu lực.

3. Chủ tọa, người ghi biên bản và những người ký tên trong biên bản phải chịu trách nhiệm về tính trung thực và chính xác của nội dung biên bản họp Hội đồng quản trị.

4. Biên bản họp Hội đồng quản trị và tài liệu sử dụng trong cuộc họp phải được lưu giữ tại trụ sở chính của công ty trong thời hạn ít nhất là mười lăm (15) năm.

5. Biên bản lập bằng tiếng Việt và bằng tiếng nước ngoài có hiệu lực pháp lý như nhau. Trường hợp có sự khác nhau về nội dung giữa biên bản bằng tiếng Việt và bằng tiếng nước ngoài thì nội dung trong biên bản bằng tiếng Việt được áp dụng.

6. Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc Thư ký Công ty có trách nhiệm chuyển biên bản họp và nghị quyết Hội đồng quản trị cho các thành viên Hội đồng quản trị (bao gồm các thành viên dự họp và các thành viên vắng mặt).

Điều 37. Công bố thông tin về nghị quyết Hội đồng quản trị

Công ty có trách nhiệm công bố thông tin trong nội bộ công ty và cho các cơ quan hữu quan (nếu được yêu cầu), hoặc trên các phương tiện thông tin đại chúng, trên trang website của công ty theo trình tự và quy định của pháp luật doanh nghiệp và pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán.

CHƯƠNG V

CÁC TIỂU BAN THUỘC HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Điều 38. Các tiểu ban giúp việc Hội đồng quản trị

1. Hội đồng quản trị có thể thành lập tiểu ban trực thuộc để phụ trách về chính sách phát triển, nhân sự, lương thưởng, kiểm toán nội bộ. Số lượng thành viên của tiểu ban do Hội đồng quản trị quyết định, nhưng nên có ít nhất ba (03) người bao gồm thành viên của Hội đồng quản trị và thành viên bên ngoài. Các thành viên độc lập Hội đồng quản trị/thành viên Hội đồng quản trị không điều hành nên chiếm đa số trong tiểu ban và một trong số các thành viên này được bổ nhiệm làm Trưởng tiểu ban theo quyết định của Hội đồng quản trị. Hoạt động của tiểu ban phải tuân thủ theo quy định của Hội đồng quản trị. Nghị quyết của tiểu ban chỉ có hiệu lực khi có đa số thành viên tham dự và biểu quyết thông qua tại cuộc họp của tiểu ban là thành viên Hội đồng quản trị.

2. Việc thực thi quyết định của Hội đồng quản trị, hoặc của tiểu ban trực thuộc Hội đồng quản trị, hoặc của người có tư cách thành viên tiểu ban Hội đồng quản trị phải phù hợp với các quy định pháp luật hiện hành và quy định tại Điều lệ công ty.

3. Hội đồng quản trị quy định chi tiết về việc thành lập tiểu ban, trách nhiệm của từng tiểu ban, trách nhiệm của thành viên của tiểu ban hoặc trách nhiệm của thành viên độc lập được cử phụ trách về nhân sự, lương thưởng.

CHƯƠNG VI BAN KIỂM SOÁT

Điều 39. Kiểm soát viên

1. Số lượng Kiểm soát viên của Công ty là ba (03) người. Nhiệm kỳ của Kiểm soát viên không quá năm (05) năm và có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Kiểm soát viên có thể không phải là cổ đông của Công ty.

2. Kiểm soát viên phải đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định tại Điều 169 Luật doanh nghiệp, Điều lệ công ty:

a. Không thuộc đối tượng theo quy định tại khoản 2 Điều 17 của Luật Doanh nghiệp;

b. Được đào tạo một trong các chuyên ngành về kinh tế, tài chính, kế toán, kiểm toán, luật, quản trị kinh doanh hoặc chuyên ngành phù hợp với hoạt động kinh doanh của Công ty;

c. Không phải là người có quan hệ gia đình của thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc và người quản lý khác;

d. Không phải là người quản lý công ty; không nhất thiết phải là cổ đông hoặc người lao động của công ty, trừ trường hợp Điều lệ công ty có quy định khác;

đ. Tiêu chuẩn và điều kiện khác theo quy định khác của pháp luật có liên quan và Điều lệ công ty.

3. Kiểm soát viên phải đáp ứng không thuộc các trường hợp sau:

a. Làm việc trong bộ phận kế toán, tài chính của công ty;

b. Là thành viên hay nhân viên của công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của công ty trong ba (03) năm liền trước đó.

4. Trưởng Ban kiểm soát do Ban kiểm soát bầu trong số các Kiểm soát viên; việc bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm theo nguyên tắc đa số. Quyền và nghĩa vụ của Trưởng Ban kiểm soát do Điều lệ công ty quy định. Ban kiểm soát phải có hơn một nửa số Kiểm soát viên thường trú tại Việt Nam. Trưởng Ban kiểm soát phải có bằng tốt nghiệp đại học trở lên thuộc một trong các chuyên ngành kinh tế, tài chính, kế toán, kiểm toán, luật, quản trị kinh doanh hoặc chuyên ngành có liên quan đến hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp, trừ trường hợp Điều lệ công ty có quy định tiêu chuẩn khác cao hơn.

5. Trường hợp Kiểm soát viên có cùng thời điểm kết thúc nhiệm kỳ mà Kiểm soát viên nhiệm kỳ mới chưa được bầu thì Kiểm soát viên đã hết nhiệm kỳ vẫn tiếp tục thực hiện quyền và nghĩa vụ cho đến khi Kiểm soát viên nhiệm kỳ mới được bầu và nhận nhiệm vụ.

Điều 40. Quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm soát

1. Ban kiểm soát thực hiện giám sát Hội đồng quản trị, Giám đốc trong việc quản lý và điều hành công ty.

2. Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cẩn trọng trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh; tính hệ thống, nhất quán và phù hợp của công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính.

3. Thẩm định tính đầy đủ, hợp pháp và trung thực của báo cáo tình hình kinh doanh, báo cáo tài chính hằng năm và 06 tháng của công ty, báo cáo đánh giá công tác quản lý của Hội đồng quản trị và trình báo cáo thẩm định tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên. Rà soát hợp đồng, giao dịch với người có liên quan thuộc thẩm quyền phê duyệt của Hội đồng quản trị hoặc Đại hội đồng cổ đông và đưa ra khuyến nghị về hợp đồng, giao dịch cần có phê duyệt của Hội đồng quản trị hoặc Đại hội đồng cổ đông.

4. Rà soát, kiểm tra và đánh giá hiệu lực và hiệu quả của hệ thống kiểm soát nội bộ, kiểm toán nội bộ, quản lý rủi ro và cảnh báo sớm của công ty.

5. Xem xét sổ kế toán, ghi chép kế toán và tài liệu khác của công ty, công việc quản lý, điều hành hoạt động của công ty khi xét thấy cần thiết hoặc theo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông hoặc theo yêu cầu của cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản 2 Điều 115 của Luật Doanh nghiệp.

6. Khi có yêu cầu của cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản 2 Điều 115 của Luật Doanh nghiệp, Ban kiểm soát thực hiện kiểm tra trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được yêu cầu. Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày kết thúc kiểm tra, Ban kiểm soát phải báo cáo về những vấn đề được yêu cầu kiểm tra đến Hội đồng quản trị và cổ đông hoặc nhóm cổ đông có yêu cầu. Việc kiểm tra của Ban kiểm soát quy định tại khoản này không được cản trở hoạt động bình thường của Hội đồng quản trị, không gây gián đoạn điều hành hoạt động kinh doanh của công ty.

7. Kiến nghị Hội đồng quản trị hoặc Đại hội đồng cổ đông biện pháp sửa đổi, bổ sung, cải tiến cơ cấu tổ chức quản lý, giám sát và điều hành hoạt động kinh doanh của công ty.

8. Khi phát hiện có thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc vi phạm quy định tại Điều 165 của Luật Doanh nghiệp phải thông báo ngay bằng văn bản cho Hội đồng quản trị, yêu cầu người có hành vi vi phạm chấm dứt hành vi vi phạm và có giải pháp khắc phục hậu quả.

9. Tham dự và tham gia thảo luận tại các cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị và các cuộc họp khác của công ty.

10. Sử dụng tư vấn độc lập, bộ phận kiểm toán nội bộ của công ty để thực hiện nhiệm vụ được giao.

11. Ban kiểm soát có thể tham khảo ý kiến của Hội đồng quản trị trước khi trình báo cáo, kết luận và kiến nghị lên Đại hội đồng cổ đông.

12. Kiểm tra từng vấn đề cụ thể liên quan đến quản lý, điều hành hoạt động của Công ty theo đề nghị của cổ đông.

13. Yêu cầu Hội đồng quản trị phải triệu tập họp bất thường Đại hội đồng cổ đông.

14. Thay thế Hội đồng quản trị triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông trong thời hạn 30 ngày trong trường hợp Hội đồng quản trị không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại khoản 3 Điều 140 Luật Doanh nghiệp.

15. Đề nghị Chủ tịch Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Hội đồng quản trị.

16. Xem xét, trích lục, sao chép một phần hoặc toàn bộ nội dung kê khai Danh sách người có liên quan và lợi ích có liên quan được kê khai quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 164 Luật Doanh nghiệp.

17. Đề xuất và kiến nghị Đại hội đồng cổ đông phê duyệt danh sách tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính của Công ty; tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm tra các hoạt động của Công ty khi xét thấy cần thiết.

18. Chịu trách nhiệm trước cổ đông về hoạt động giám sát của mình.

19. Giám sát tình hình tài chính Công ty, việc tuân thủ pháp luật của thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc, người quản lý khác trong các hoạt động.

20. Đảm bảo phối hợp hoạt động với Hội đồng quản trị, Giám đốc và cổ đông.

21. Trường hợp phát hiện hành vi vi phạm pháp luật hoặc vi phạm Điều lệ công ty của thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc và người điều hành doanh nghiệp khác, Ban kiểm soát phải thông báo bằng văn bản cho Hội đồng quản trị trong vòng 48 giờ, yêu cầu người có hành vi vi phạm chấm dứt vi phạm và có giải pháp khắc phục hậu quả.

22. Xây dựng Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát và trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.

23. Chứng kiến Hội đồng quản trị tổ chức kiểm phiếu và lập biên bản kiểm phiếu nếu được Hội đồng quản trị yêu cầu trong trường hợp lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.

24. Trường hợp Ban kiểm soát điều hành để Đại hội đồng cổ đông bầu chủ tọa cuộc họp đối với trường hợp Chủ tịch vắng mặt hoặc tạm thời mất khả năng làm việc mà các thành viên Hội đồng quản trị còn lại không bầu được người làm chủ tọa. Trường hợp này, người có số phiếu bầu cao nhất làm chủ tọa cuộc họp.

25. Quyền được cung cấp thông tin của Ban kiểm soát được thực hiện theo Điều 171 Luật Doanh nghiệp.

26. Trách nhiệm của Kiểm soát viên được thực hiện theo Điều 173 Luật Doanh nghiệp.

27. Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ công ty và nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.

Điều 41. Đề cử, ứng cử thành viên Ban kiểm soát

1. Các Cổ đông nắm giữ cổ phần phổ thông có quyền gộp số phiếu có quyền biểu quyết để đề cử các ứng viên Ban kiểm soát. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% đến dưới 30% số phiếu có quyền biểu quyết được đề cử 01 (một) thành viên; từ 30% đến dưới 65% số phiếu có quyền biểu quyết được đề cử 02 (hai) thành viên và nếu từ 65% số phiếu có quyền biểu quyết trở lên được đề cử đủ số ứng viên. Việc đề cử người vào Ban Kiểm soát thực hiện như sau:

a. Các cổ đông phổ thông hợp thành nhóm để đề cử người vào Ban kiểm soát phải thông báo về việc hợp nhóm cho các cổ đông dự họp biết trước khi khai mạc Đại hội đồng cổ đông;

b. Căn cứ số lượng thành viên Ban Kiểm soát, cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản này được quyền đề cử một hoặc một số người theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông làm ứng cử viên Ban kiểm soát. Trường hợp số ứng cử viên được cổ đông hoặc nhóm cổ đông đề cử thấp hơn số ứng cử viên mà họ được quyền đề cử theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông thì số ứng cử viên còn lại do Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và các cổ đông khác đề cử.

2. Trường hợp số lượng ứng cử viên Ban kiểm soát thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết theo quy định tại khoản 5 Điều 115 Luật Doanh nghiệp, Ban kiểm soát đương nhiệm giới thiệu thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo quy định tại Điều lệ công ty, Quy chế nội bộ về quản trị công ty và Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát. Việc Ban Kiểm soát đương nhiệm giới thiệu thêm ứng cử viên phải được công bố rõ ràng trước khi Đại hội đồng cổ đông biểu quyết bầu thành viên Ban kiểm soát theo quy định của pháp luật.

Điều 42. Cách thức bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Ban kiểm soát

1. Việc bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Ban kiểm soát thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.

2. Việc biểu quyết bầu thành viên Ban kiểm soát được thực hiện tương tự theo phương thức bầu dồn phiếu quy định tại khoản 3 Điều 148 Luật doanh nghiệp. Theo đó mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên được bầu của Ban Kiểm soát và cổ đông có quyền dồn hết hoặc một phần tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên. Người trúng cử thành viên Ban kiểm soát được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên quy định tại Điều lệ công ty. Trường hợp có từ 02 ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của Ban kiểm soát thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau hoặc lựa chọn theo tiêu chí quy định tại quy chế bầu cử hoặc Điều lệ công ty.

Điều 43. Các trường hợp miễn nhiệm, bãi nhiệm Kiểm soát viên

1. Đại hội đồng cổ đông miễn nhiệm Kiểm soát viên trong trường hợp sau đây:

a. Không còn đủ tiêu chuẩn và điều kiện làm Kiểm soát viên theo quy định tại Điều 169 của Luật Doanh nghiệp;

b. Có đơn từ chức và được chấp thuận;

c. Trường hợp khác do Điều lệ công ty quy định.

2. Đại hội đồng cổ đông bãi nhiệm Kiểm soát viên trong trường hợp sau đây:

a. Không hoàn thành nhiệm vụ, công việc được phân công;

b. Không thực hiện quyền và nghĩa vụ của mình trong 06 tháng liên tục, trừ trường hợp bất khả kháng;

c. Vi phạm nhiều lần, vi phạm nghiêm trọng nghĩa vụ của Kiểm soát viên theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty;

d. Trường hợp khác theo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.

Điều 44. Thông báo về việc thay đổi, bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm kiểm soát viên

Khi thay đổi bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Kiểm soát viên, Công ty phải thực hiện công bố thông tin trên trang thông tin điện tử của Công ty trong thời hạn hai mươi bốn (24) giờ. Trong vòng ba (03) ngày làm việc kể từ ngày công bố thông tin trên, Công ty gửi cho UBCKNN, Sở GD&ĐT bản cung cấp thông tin của Kiểm soát viên mới (nếu có) và theo các quy định hướng dẫn về công bố thông tin.

Điều 45. Tiền lương và quyền lợi khác của thành viên Ban kiểm soát

Tiền lương, thù lao, thưởng và lợi ích khác của Kiểm soát viên được thực hiện theo quy định sau đây:

1. Kiểm soát viên được trả tiền lương, thù lao, thưởng và lợi ích khác theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông. Đại hội đồng cổ đông quyết định tổng mức tiền lương, thù lao, thưởng, lợi ích khác và ngân sách hoạt động hằng năm của Ban kiểm soát ;

2. Kiểm soát viên được thanh toán chi phí ăn, ở, đi lại, chi phí sử dụng dịch vụ tư vấn độc lập với mức hợp lý. Tổng mức thù lao và chi phí này không vượt quá tổng ngân sách hoạt động hằng năm của Ban kiểm soát đã được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận, trừ trường hợp Đại hội đồng cổ đông có quyết định khác;

3. Tiền lương và chi phí hoạt động của Ban kiểm soát được tính vào chi phí kinh doanh của công ty theo quy định của pháp luật về thuế thu nhập doanh nghiệp, quy định khác của pháp luật có liên quan và phải được lập thành mục riêng trong báo cáo tài chính hằng năm của công ty.

4. Tiền lương và quyền lợi khác của thành viên Ban kiểm soát chuyên trách được trả theo quy chế trả lương trả thưởng của Công ty.

CHƯƠNG VII

GIÁM ĐỐC

Điều 46. Vai trò, trách nhiệm, quyền và nghĩa vụ của Giám đốc

1. Hội đồng quản trị bổ nhiệm một thành viên Hội đồng quản trị hoặc thuê người khác làm Giám đốc.

2. Giám đốc là người điều hành công việc kinh doanh hằng ngày của công ty; chịu sự giám sát của Hội đồng quản trị; chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị và trước pháp luật về việc thực hiện quyền, nghĩa vụ được giao.

Nhiệm kỳ của Giám đốc không quá 05 năm và có thể được bổ nhiệm lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.

3. Giám đốc có quyền và nghĩa vụ sau đây:

a. Quyết định các vấn đề liên quan đến công việc kinh doanh hằng ngày của công ty mà không thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị;

b. Tổ chức thực hiện các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị;

c. Tổ chức thực hiện kế hoạch kinh doanh và phương án đầu tư của công ty;

d. Kiến nghị phương án cơ cấu tổ chức, quy chế quản lý nội bộ của công ty;

đ. Bổ nhiệm, miễn nhiệm, bãi nhiệm các chức danh quản lý trong công ty, trừ các chức danh thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị;

e. Quyết định tiền lương và lợi ích khác đối với người lao động trong công ty, kể cả người quản lý thuộc thẩm quyền bổ nhiệm của Giám đốc;

g. Tuyển dụng lao động;

h. Kiến nghị phương án trả cổ tức hoặc xử lý lỗ trong kinh doanh;

i. Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật, Điều lệ công ty và nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị.

4. Giám đốc phải điều hành công việc kinh doanh hằng ngày của công ty theo đúng quy định của pháp luật, Điều lệ công ty, hợp đồng lao động ký với công ty và nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị. Trường hợp điều hành trái với quy định tại khoản này mà gây thiệt hại cho công ty thì Giám đốc phải chịu trách nhiệm trước pháp luật và phải bồi thường thiệt hại cho công ty.

5. Đối với công ty đại chúng, doanh nghiệp nhà nước theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 88 của Luật Doanh nghiệp và công ty con của doanh nghiệp nhà nước theo quy định tại khoản 1 Điều 88 của Luật Doanh nghiệp thì Giám đốc phải đáp ứng các tiêu chuẩn, điều kiện sau đây:

a. Không thuộc đối tượng quy định tại khoản 2 Điều 17 của Luật Doanh nghiệp;

b. Không được là người có quan hệ gia đình của người quản lý doanh nghiệp, Kiểm soát viên của công ty và công ty mẹ; người đại diện phần vốn nhà nước, người đại diện phần vốn của doanh nghiệp tại công ty và công ty mẹ;

c. Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản trị kinh doanh của công ty.

6. Hội đồng quản trị có thể miễn nhiệm Giám đốc khi đa số thành viên Hội đồng quản trị có quyền biểu quyết dự họp tán thành và bổ nhiệm Giám đốc mới thay thế theo Quy định của Pháp luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.

7. Tiền lương và lợi ích khác của Giám đốc Tương tự như điều 30 Quy chế này.

CHƯƠNG VIII

QUY CHẾ LÀM VIỆC, QUAN HỆ CÔNG TÁC VÀ PHỐI HỢP HOẠT ĐỘNG GIỮA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN KIỂM SOÁT VÀ GIÁM ĐỐC

I. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Điều 47. Bộ máy điều hành và giúp việc của Hội đồng quản trị

1. Chủ tịch Hội đồng quản trị điều hành hoạt động của Hội đồng quản trị. Trường hợp chủ tịch Hội đồng quản trị vắng mặt hoặc mất khả năng thực hiện nhiệm vụ được giao, thì Chủ tịch Hội đồng quản trị có thể ủy quyền cho một ủy viên Hội đồng quản trị thực hiện các quyền và nhiệm vụ của Chủ tịch Hội đồng quản trị. Trường hợp không có người được ủy quyền thì các thành viên Hội đồng quản trị còn lại chọn một trong số họ tạm giữ chức Chủ tịch Hội đồng quản trị.

2. Hội đồng quản trị không thành lập bộ máy điều hành riêng, khi cần thiết Hội đồng quản trị sử dụng bộ máy điều hành của Công ty để phục vụ cho công việc của Hội đồng quản trị.

3. Hội đồng quản trị bổ nhiệm Thư ký hoặc sử dụng cán bộ thuộc bộ máy điều hành Công ty để làm Thư ký giúp việc cho Hội đồng quản trị.

Điều 48. Phân công, phân nhiệm giữa các thành viên Hội đồng quản trị

1. Hội đồng quản trị phân công các thành viên phụ trách các lĩnh vực công việc của Hội đồng quản trị. Thành viên Hội đồng quản trị thực hiện nhiệm vụ của mình trên cơ sở được cung cấp đầy đủ thông tin và phải trung thành, miễn cưỡng, tận trọng vì lợi ích của Công ty và các cổ đông.

2. Các thành viên Hội đồng quản trị thực hiện các quyền, nghĩa vụ theo quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty; phụ trách các lĩnh vực, công việc theo sự phân công của Hội đồng quản trị và chịu trách nhiệm cá nhân về công việc được phân công.

Điều 49. Điều kiện làm việc của Hội đồng quản trị

1. Hội đồng quản trị sử dụng bộ máy và con dấu của Công ty để thực hiện chức năng quản trị Công ty.

2. Văn phòng Công ty có trách nhiệm nhận và chuyển thư từ, tài liệu của Hội đồng quản trị. Tất cả thư từ, tài liệu của Hội đồng quản trị phải được chuyển cho Chủ tịch Hội đồng quản trị xử lý, trừ trường hợp văn bản hoặc phong bì gửi đích danh một thành viên Hội đồng quản trị.

3. Các thành viên Hội đồng quản trị có quyền trực tiếp yêu cầu Giám đốc, các Phó giám đốc, các cán bộ quản lý khác trong Công ty cung cấp các thông tin về các lĩnh vực công việc mà thành viên đó được Hội đồng quản trị phân công phụ trách. Các cán bộ quản lý khi được yêu cầu phải cung cấp kịp thời, đầy đủ và chính xác các thông tin, tài liệu theo yêu cầu của thành viên Hội đồng quản trị.

4. Thời hạn cung cấp hoặc trả lời thông tin không quá ba (03) ngày sau khi nhận được yêu cầu của thành viên Hội đồng quản trị. Trường hợp chưa thể cung cấp kịp thời thì có thể trả lời chậm hơn, nhưng cũng không quá năm (05) ngày.

5. Thành viên Hội đồng quản trị không trực tiếp giao việc cho nhân viên Công ty mà không thông qua Giám đốc hoặc Thủ trưởng đơn vị trực thuộc Công ty, trừ trường hợp nhân viên Công ty được phân công làm việc trực tiếp với thành viên Hội đồng quản trị đó.

6. Chi phí hoạt động của Hội đồng quản trị do chủ tịch Hội đồng quản trị xác nhận và được hạch toán vào chi phí của Công ty.

Điều 50. Nhiệm vụ của của Thư ký Công ty

1. Thư ký Công ty có trách nhiệm sau:

a. Theo dõi chương trình hoạt động của Hội đồng quản trị và lịch công tác của Chủ tịch Hội đồng quản trị và các thành viên Hội đồng quản trị;

b. Cung cấp thông tin cho thành viên Hội đồng quản trị. Chuẩn bị chương trình, tài liệu và cung cấp các tài liệu cho các thành viên Hội đồng quản trị để phục vụ các cuộc họp hoặc xin ý kiến các thành viên Hội đồng quản trị; Ghi chép biên bản, nội dung các cuộc họp, làm việc, đàm phán của Hội đồng quản trị, Chủ tịch Hội đồng quản trị và các thành viên Hội đồng quản trị;

c. Soạn thảo các văn bản, nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị và Chủ tịch Hội đồng quản trị; Giúp Hội đồng quản trị, Chủ tịch Hội đồng quản trị triển khai, theo dõi, tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện các nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị và Chủ tịch Hội đồng quản trị;

d. Tổng hợp trình Hội đồng quản trị và Chủ tịch Hội đồng quản trị các đề nghị, văn bản, tài liệu gửi đến Hội đồng quản trị;

đ. Cung cấp các thông tin tài chính, bản sao biên bản họp Hội đồng quản trị và các thông tin khác cho thành viên của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát.

e. Lập sổ theo dõi công văn đi, đến của Hội đồng quản trị; cung cấp và thông báo cho các đối tượng liên quan về các nghị quyết, văn bản của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị và Chủ tịch Hội đồng quản trị theo quy định của Điều lệ Công ty;

g. Tư vấn về thủ tục các cuộc họp của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị và Chủ tịch Hội đồng quản trị;

h. Được trực tiếp làm việc với các cán bộ, nhân viên của Công ty và các cơ quan, đơn vị khác để giải quyết công việc trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn được giao; chịu trách nhiệm cá nhân trước Hội đồng quản trị và Chủ tịch Hội đồng quản trị về công việc được giao;

i. Thư ký Hội đồng quản trị có trách nhiệm bảo mật thông tin theo các quy định của pháp luật và Điều lệ công ty. Phải liên đới chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực và đầy đủ của biên bản, nghị quyết họp Hội đồng quản trị.

k. Thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn khác do Hội đồng quản trị và Chủ tịch Hội đồng quản trị giao.

2. Thư ký Hội đồng quản trị được hưởng các quyền lợi theo quy chế, quy định của Công ty.

Điều 51. Mối quan hệ giữa Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát

Hội đồng quản trị chịu sự giám sát của Ban kiểm soát theo quy định của Điều lệ Công ty và phải tạo điều kiện thuận lợi cho Ban kiểm soát thực thi nhiệm vụ.

Điều 52. Trách nhiệm báo cáo cho Ban kiểm soát

1. Hội đồng quản trị hoặc cá nhân thành viên Hội đồng quản trị có trách nhiệm cung cấp tài liệu, giải trình cho Ban kiểm soát các vấn đề được Ban kiểm soát yêu cầu.
2. Thư ký Công ty có trách nhiệm sao gửi các quyết định của Hội đồng quản trị cho Trưởng Ban kiểm soát để Ban kiểm soát thực hiện nhiệm vụ của mình.

Điều 53. Tham gia của Ban kiểm soát tại các cuộc họp Hội đồng quản trị

1. Chủ tịch Hội đồng quản trị có trách nhiệm mời đại diện Ban kiểm soát tham gia và phát biểu ý kiến trong các cuộc họp của Hội đồng quản trị.
2. Trưởng Ban kiểm soát hoặc thành viên Ban kiểm soát được ủy quyền của Trưởng Ban kiểm soát có quyền tham dự các cuộc họp của Hội đồng quản trị sau khi thông báo cho Chủ tịch Hội đồng quản trị về sự tham dự của mình.

Điều 54. Bảo mật thông tin trong hoạt động của Hội đồng quản trị

Mọi thông tin về hoạt động của Hội đồng quản trị phải được giữ bí mật chỉ được trao đổi giữa các thành viên Hội đồng quản trị. Nghiêm cấm phổ biến ra ngoài phạm vi Hội đồng quản trị, ngoại trừ trường hợp những người ủy quyền dự họp theo quy định tại khoản 2 Điều 33 của Quy chế này và các trường hợp theo nghị quyết của Hội đồng quản trị.

II. GIÁM ĐỐC

Điều 55. Nhiệm vụ và quyền hạn của Giám đốc

1. Hội đồng quản trị bổ nhiệm một (01) thành viên Hội đồng quản trị hoặc một người khác làm Giám đốc
2. Giám đốc là người điều hành công việc kinh doanh hàng ngày của công ty; Thực hiện các nghị quyết của Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông, kế hoạch kinh doanh và kế hoạch đầu tư của Công ty đã được Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông thông qua
3. Nhiệm vụ và quyền hạn cụ thể của Giám đốc được quy định tại khoản 4 Điều 26 Điều lệ Công ty.

Điều 56. Trách nhiệm của Giám đốc trong việc chuẩn bị nội dung các cuộc họp Hội đồng Quản trị

Giám đốc chuẩn bị các vấn đề sẽ được trao đổi và quyết định tại cuộc họp Hội đồng quản trị hoặc Đại hội đồng cổ đông trong phạm vi thẩm quyền quản lý của mình hoặc theo sự phân công của Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Điều 57. Mối quan hệ công việc giữa Hội đồng quản trị và Giám đốc

1. Giám đốc là người quyết định cao nhất về mọi hoạt động điều hành sản xuất của Công ty là người chịu trách nhiệm nghiên cứu, xây dựng các phương án hoạt động để trình Hội đồng quản trị; tổ chức thực hiện các nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị;

2. Giám đốc được quyền từ chối thi hành và bảo lưu các ý kiến đối với các quyết định của Hội đồng quản trị nếu thấy trái pháp luật, trái với quy định của Nhà nước và báo cáo giải trình ngay với Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát bằng văn bản.

3. Hội đồng quản trị có thể đình chỉ hoặc hủy bỏ việc thi hành các quyết định của Giám đốc nếu xét thấy trái pháp luật, vi phạm Điều lệ, nghị quyết và các quyết định của Hội đồng quản trị.

4. Giám đốc có quyền quyết định các biện pháp vượt thẩm quyền của mình trong trường hợp khẩn cấp (thiên tai, dịch họa, hỏa hoạn, sự cố bất ngờ,...) nhưng phải chịu trách nhiệm về những quyết định đó. Đồng thời phải báo cáo ngay với Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông trong thời gian gần nhất.

5. Giám đốc phải giải trình về sự thua lỗ và kém hiệu quả từng thời kỳ và kế hoạch khắc phục trình Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông. Trường hợp thua lỗ liên tục và không xây dựng được phương án tích cực thì Hội đồng quản trị sẽ ra nghị quyết bãi nhiệm Giám đốc.

III. BAN KIỂM SOÁT

Điều 58. Nguyên tắc hoạt động của Ban Kiểm soát.

1. Ban Kiểm soát làm việc theo nguyên tắc tập thể. Các thành viên Ban Kiểm soát chịu trách nhiệm cá nhân về phần việc của mình và chịu trách nhiệm trước Đại hội đồng cổ đông, trước pháp luật về các kết luận giám sát của mình đối với sự phát triển của Công ty;

2. Mục tiêu hoạt động của Ban Kiểm soát là bảo vệ lợi ích của cổ đông, của Công ty, đảm bảo Công ty phát triển bền vững, đảm bảo sự đoàn kết nội bộ giữa các cổ đông, cân bằng lợi ích giữa các bộ phận trong Công ty;

3. Đảm bảo hoạt động bình thường của Công ty, của Hội đồng quản trị, không gây gián đoạn trong điều hành hoạt động kinh doanh hàng ngày của Công ty;

4. Tôn trọng pháp luật đồng thời đảm bảo tính hợp lý và thực tế;

5. Lắng nghe, đấu tranh và ngăn chặn từ xa, phòng ngừa nguy cơ dẫn đến các hành vi làm xâm hại đến lợi ích của Công ty và các cổ đông;

Điều 59. Mối quan hệ giữa Hội đồng quản trị, Giám đốc và Ban Kiểm soát

1. Ban Kiểm soát phải thường xuyên phối hợp với Hội đồng quản trị, thông báo với Hội đồng quản trị về kết quả hoạt động của Ban Kiểm soát; tham khảo ý kiến của Hội đồng quản trị trước khi trình các báo cáo, kết quả và kiến nghị lên Đại hội đồng cổ đông;

2. Kiến nghị biện pháp bổ sung, sửa đổi, cải tiến cơ cấu tổ chức quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh của Công ty giúp Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng cổ đông trong kỳ họp gần nhất;

3. Ban Kiểm soát có trách nhiệm báo cáo Đại hội đồng cổ đông về tính trung thực, chính xác, hợp lý, hợp pháp của việc ghi chép lưu giữ chứng từ và lập sổ kế toán, báo cáo tài chính, và các báo cáo khác của Công ty, tính trung thực, hợp pháp trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh của Công ty;

4. Ban Kiểm soát phải lưu giữ các tuyên bố công khai lợi ích của các cán bộ quản lý điều hành của Công ty để giám sát các giao dịch kinh tế dân sự của những người quản lý với những nơi cũ họ có liên quan và những nơi họ có lợi ích để phát hiện và giám sát

những giao dịch này, ngăn chặn những thiệt hại có thể xảy ra đối với Công ty và cổ đông của Công ty;

5. Ban Kiểm soát phải tiếp nhận các khiếu nại của cổ đông liên quan đến quản lý điều hành Công ty, tổ chức thẩm tra xác minh các khiếu nại báo cáo Hội đồng quản trị và thực hiện việc trả lời các khiếu nại của cổ đông;

6. Ban Kiểm soát được nhân danh Công ty để tiếp các đoàn kiểm tra, thanh tra của các cơ quan nhà nước, trực tiếp làm việc và cung cấp tài liệu khi cơ quan nhà nước có thẩm quyền yêu cầu, đồng thời có quyền từ chối làm việc với các đoàn thanh tra, kiểm tra nếu cho rằng việc kiểm tra, thanh tra của họ là không phù hợp với quy định của pháp luật về thanh tra, kiểm tra doanh nghiệp;

7. Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc, Phó Giám đốc, Kế toán trưởng và các cán bộ quản lý khác phải cung cấp đầy đủ và kịp thời thông tin, tài liệu về hoạt động kinh doanh của Công ty theo yêu cầu của Ban Kiểm soát, trừ trường hợp Đại hội đồng cổ đông có quyết định khác. Ban Kiểm soát không được tiết lộ bí mật của Công ty, phải chịu trách nhiệm cá nhân về việc sử dụng các thông tin được quy định là thông tin bí mật của Công ty. Việc yêu cầu cung cấp thông tin cho Ban Kiểm soát và sử dụng thông tin không được gây ảnh hưởng đến hoạt động quản lý và điều hành của Công ty.

CHƯƠNG IX

ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG, KHEN THƯỞNG VÀ KỶ LUẬT ĐỐI VỚI CÁN BỘ QUẢN LÝ

Điều 60. Đánh giá hoạt động

1. Hàng năm, căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ được phân công, Hội đồng quản trị tổ chức đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ phân công của từng thành viên Hội đồng quản trị và Giám đốc.

2. Trưởng Ban Kiểm soát tổ chức đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ phân công của từng thành viên Ban Kiểm soát.

3. Giám đốc chủ trì công tác đánh giá cán bộ quản lý trong công ty trên cơ sở căn cứ vào quy chế hoạt động của Công ty và kết quả hoạt động hàng năm của từng bộ phận/đơn vị của toàn công ty để phân loại đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ như sau:

- a. Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.
- b. Hoàn thành tốt nhiệm vụ.
- c. Hoàn thành nhiệm vụ
- d. Chưa hoàn thành nhiệm vụ.

Điều 61. Khen thưởng

- 1. Thẩm quyền khen thưởng:

- Hội đồng quản trị quyết định khen thưởng đối với các chức danh quản lý do Hội đồng quản trị bổ nhiệm;

- Giám đốc quyết định khen thưởng đối với các chức danh quản lý do Giám đốc bổ nhiệm;

2. Chế độ khen thưởng:

- Bằng tiền;

- Bằng hiện vật.

3. Nguồn kinh phí khen thưởng được trích từ Quỹ khen thưởng của Công ty;

4. Mức khen thưởng: Căn cứ vào tình hình quỹ khen thưởng thực tế hàng năm để xây dựng mức khen thưởng phù hợp.

CHƯƠNG X

TRÌNH TỰ, THỦ TỤC LỰA CHỌN, BỔ NHIỆM, MIỄN NHIỆM NGƯỜI PHỤ TRÁCH QUẢN TRỊ; BỔ NHIỆM NGƯỜI CÔNG BỐ THÔNG TIN

Điều 62. Tiêu chuẩn của Người phụ trách quản trị Công ty

1. Hiểu biết về pháp luật.

2. Không được đồng thời làm việc cho công ty kiểm toán độc lập đang thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của Công ty.

3. Các tiêu chuẩn khác theo quy định về pháp luật, Điều lệ Công ty và quyết định của HĐQT.

Điều 63. Quyền và nghĩa vụ của Người phụ trách quản trị Công ty

1. Tư vấn cho HĐQT trong việc tổ chức họp ĐHĐCĐ theo quy định và các công việc liên quan giữa Công ty và cổ đông.

2. Chuẩn bị các cuộc họp HĐQT, Ban kiểm soát và ĐHĐCĐ theo yêu cầu của HĐQT hoặc Ban kiểm soát.

3. Tư vấn về thủ tục của các cuộc họp.

4. Tham dự các cuộc họp.

5. Tư vấn thủ tục lập các nghị quyết của HĐQT phù hợp với luật pháp.

6. Cung cấp các thông tin tài chính, bản sao biên bản họp HĐQT và các thông tin khác cho thành viên HĐQT và Ban kiểm soát.

7. Giám sát và báo cáo HĐQT về hoạt động công bố thông tin của Công ty.

8. Là đầu mối liên lạc với các bên có quyền lợi liên quan.

9. Bảo mật thông tin theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

10. Các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

11. Người phụ trách quản trị Công ty được hưởng các quyền lợi theo thỏa thuận trong hợp đồng lao động ký với Công ty.

Điều 64. Trình tự, thủ tục bổ nhiệm, bãi nhiệm và thông báo về việc bổ nhiệm, miễn nhiệm Người phụ trách quản trị Công ty

1. HĐQT có thể chỉ định ít nhất một (01) người làm Người phụ trách quản trị Công ty để hỗ trợ hoạt động quản trị của Công ty được tiến hành một cách có hiệu quả.
2. Nhiệm kỳ của Người phụ trách quản trị Công ty do HĐQT quyết định, tối đa là năm (05) năm.
3. HĐQT có thể bãi nhiệm Người phụ trách quản trị Công ty khi cần nhưng không trái với các quy định pháp luật hiện hành về lao động.
4. Công ty tổ chức thông báo về việc bổ nhiệm, miễn nhiệm Người phụ trách quản trị Công ty trong nội bộ Công ty và công bố thông tin theo quy định của pháp luật chứng khoán và thị trường chứng khoán.

Điều 65. Bổ nhiệm Người công bố thông tin

Công ty bổ nhiệm ít nhất một cán bộ công bố thông tin. Cán bộ công bố thông tin có thể kiêm nhiệm các chức danh công việc khác.

Điều 66. Tiêu chuẩn của Người công bố thông tin

1. Có kiến thức tài chính, kế toán, có kỹ năng nhất định về tin học.
2. Công khai tên, số điện thoại làm việc để cổ đông có thể dễ dàng liên hệ.

Điều 67. Trách nhiệm của Người công bố thông tin

1. Công bố thông tin của Công ty với công chúng đầu tư theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.
2. Công khai tên, số điện thoại làm việc để cổ đông có thể dễ dàng liên hệ.

CHƯƠNG XI

THANH TRA, KIỂM TRA VÀ XỬ LÝ VI PHẠM

Điều 68. Thanh tra, kiểm tra

Căn cứ vào tình hình thực tế, Chủ tịch HĐQT sẽ quyết định việc thanh tra, kiểm tra và xử lý các vi phạm phát sinh trong quá trình thực hiện Quy chế này.

Điều 69. Xử lý vi phạm

1. Hàng năm, căn cứ vào kết quả đánh giá hoạt động sản xuất kinh doanh để xác định mức độ và hình thức kỷ luật theo quy định của pháp luật và của Công ty. Thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc và cán bộ quản lý không hoàn thành nhiệm vụ của mình với sự cẩn trọng, mẫn cán và năng lực chuyên môn sẽ phải chịu trách nhiệm về những thiệt hại do mình gây ra.

2. Thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc và cán bộ quản lý khi thực hiện nhiệm vụ mà có hành vi vi phạm quy định pháp luật và quy định của công ty thì tùy theo mức độ vi phạm mà bị xử lý kỷ luật. Trường hợp gây thiệt hại đến lợi ích của Công ty, cổ đông hoặc người khác thì bồi thường theo quy định của pháp luật.

CHƯƠNG XII

TỔ CHỨC THỰC HIỆN VÀ ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 70. Tổ chức thực hiện

- Hội đồng quản trị, Giám đốc, Ban kiểm soát có trách nhiệm tổ chức, triển khai thực hiện Quy chế này.
- Giám đốc Công ty có trách nhiệm giúp việc cho Hội đồng quản trị trong việc tổ chức và kiểm tra thực hiện Quy chế này tại Công ty.
- Trong quá trình thực hiện, Quy chế này có thể được sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với tình hình hoạt động thực tế của Công ty.

Điều 71. Điều khoản thi hành

- Quy chế này có 12 Chương, 71 Điều, có hiệu lực kể từ ngày ký Quyết định ban hành.
- Việc bổ sung, sửa đổi quy chế này do Đại hội đồng cổ đông quyết định.

TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

Nguyễn Đức Thắng



TỔNG CÔNG TY DẦU VIỆT NAM - CTCP
CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI XUẤT
NHẬP KHẨU THỦ ĐỨC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 09/TTTr-ĐHĐCĐ

TP. Hồ Chí Minh, ngày 31 tháng 3 năm 2025

TỜ TRÌNH
Về việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông
Công ty Cổ phần Thương mại Xuất nhập khẩu Thủ Đức

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Chứng khoán ngày 26 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;

Căn cứ Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng tại Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Thương mại XNK Thủ Đức.

Để Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty phù hợp với các quy định hiện hành, Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua nội dung sửa Điều lệ Công ty như nội dung đính kèm.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông chấp thuận thông qua.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH n
CÔNG TY
CỔ PHẦN
THƯƠNG MẠI
XUẤT NHẬP KHẨU
THỦ ĐỨC
ITIMEXCO
TP. THỦ ĐỨC - TP. HỒ CHÍ MINH



Nguyễn Đức Thắng

DỰ THẢO SỬA ĐIỀU LỆ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG 2025

ĐIỀU LỆ HIỆN TẠI	ĐỀ XUẤT SỬA ĐỔI	GHI CHÚ
<p>ĐIỀU 18. PHÊ CHUẨN CÁC NGHỊ QUYẾT THÔNG QUA HÌNH THỨC GỬI BẢNG VẤN BÀN</p> <p>1. Các nghị quyết có thể được các cổ đông đại diện cho ít nhất 51% tổng số phiếu biểu quyết thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản theo các thủ tục quy định tại Khoản 2 của Điều này.</p> <p>2. Hội đồng quản trị có trách nhiệm sau đây để các nghị quyết của cổ đông được thông qua bằng hình thức gửi văn bản:</p> <p>(...)</p>	<p>ĐIỀU 18. PHÊ CHUẨN CÁC NGHỊ QUYẾT THÔNG QUA HÌNH THỨC GỬI BẢNG VẤN BÀN</p> <p>1. Các nghị quyết có thể được các cổ đông đại diện cho ít nhất 51% tổng số phiếu biểu quyết thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản theo các thủ tục quy định tại Khoản 2 của Điều này.</p> <p>2. Hội đồng quản trị có quyền lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản đề thông qua nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông khi xét thấy cần thiết vì lợi ích của Công ty. Việc lấy ý kiến bằng văn bản có thể thực hiện cho tất cả các nội dung thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông, trừ trường hợp bầu thành viên Hội đồng Quản trị và thành viên Ban kiểm soát, Hội đồng quản trị có trách nhiệm sau đây để các nghị quyết của cổ đông được thông qua bằng hình thức gửi văn bản:</p> <p>(...)</p>	<p>Tham chiếu Luật Doanh nghiệp số: 59/2020/QH14</p> <p>Điều 147. Hình thức thông qua nghị quyết Đại hội đồng cổ đông</p> <p>1. Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị quyết thuộc thẩm quyền bằng hình thức biểu quyết tại cuộc họp hoặc lấy ý kiến bằng văn bản.</p> <p>2. Trường hợp Điều lệ công ty không có quy định khác thì nghị quyết Đại hội đồng cổ đông về các vấn đề sau đây phải được thông qua bằng hình thức biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông:</p> <p>a) Sửa đổi, bổ sung nội dung của Điều lệ công ty;</p> <p>b) Định hướng phát triển công ty;</p> <p>c) Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại;</p> <p>d) Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát;</p> <p>đ) Quyết định đầu tư hoặc bán số tài sản có</p>

		<p>e) Vấn đề khác do Điều lệ công ty quy định.</p> <p>2. Các nghị quyết được thông qua khi được số cổ đông sở hữu trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản 1, 3, 4 và 6 Điều này; tỷ lệ cụ thể do Điều lệ công ty quy định.</p> <p>3. Trừ trường hợp Điều lệ công ty có quy định khác, việc biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát phải thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên được bầu của Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát và cổ đông có quyền dồn hết hoặc một phần tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên. Người trúng cử thành viên Hội đồng quản trị hoặc Kiểm soát viên được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên quy định tại Điều lệ công ty. Trường hợp có từ 02 ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau hoặc lựa chọn theo tiêu chí quy định tại quy chế bầu cử hoặc Điều lệ công ty.</p> <p>4. Trường hợp thông qua nghị quyết dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản thì nghị</p>
--	--	--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------

<p>quyết Đại hội đồng cổ đông được thông qua nếu được số cổ đông sở hữu trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông có quyền biểu quyết tán thành; tỷ lệ cụ thể do Điều lệ công ty quy định.</p> <p>5. Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông phải được thông báo đến cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày thông qua; trường hợp công ty có trang thông tin điện tử, việc gửi nghị quyết có thể thay thế bằng việc đăng tải lên trang thông tin điện tử của công ty.</p> <p>6. Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông về nội dung làm thay đổi bất lợi quyền và nghĩa vụ của cổ đông sở hữu cổ phần ưu đãi chỉ được thông qua nếu được số cổ đông ưu đãi cùng loại dự họp sở hữu từ 75% tổng số cổ phần ưu đãi loại đó trở lên tán thành hoặc được các cổ đông ưu đãi cùng loại sở hữu từ 75% tổng số cổ phần ưu đãi loại đó trở lên tán thành trong trường hợp thông qua nghị quyết dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản.</p>		
<p>Đề phù hợp với Luật Doanh nghiệp số: 59/2020/QH14</p>	<p>ĐIỀU 20. THÀNH PHẦN VÀ NHIỆM KỲ</p> <p>(...)</p> <p>Bổ khoản 5</p>	<p>ĐIỀU 20. THÀNH PHẦN VÀ NHIỆM KỲ</p> <p>(...)</p> <p>5. Hội đồng quản trị có thể bổ nhiệm người</p>

khác tạm thời làm thành viên Hội đồng quản trị để thay thế chỗ trống phát sinh và thành viên mới này phải được chấp thuận tại Đại hội đồng cổ đông ngay tiếp sau đó. Sau khi được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận, việc bổ nhiệm thành viên mới đó được coi là có hiệu lực vào ngày được Hội đồng quản trị bổ nhiệm. Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị mới được tính từ ngày việc bổ nhiệm có hiệu lực đến ngày kết thúc nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị. Trong trường hợp thành viên mới không được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận, mọi quyết định của Hội đồng quản trị cho đến trước thời điểm diễn ra Đại hội đồng cổ đông có sự tham gia biểu quyết của thành viên Hội đồng quản trị thay thế vẫn được coi là có hiệu lực.



No.: 24/NQ-TMC-DHDCD

Ho Chi Minh City, Mar 31, 2025

RESOLUTION
OF THE 2025 ANNUAL GENERAL MEETING OF THU DUC
TRADING AND IMPORT EXPORT JOINT STOCK COMPANY

Pursuant to the Law on Enterprises No. 59/2020/QH14 passed by the National Assembly of the Socialist Republic of Vietnam on June 17, 2020;

Pursuant to the Charter on the Organization and Operations of Thu Duc Trading and Import Export Joint Stock Company;

Pursuant to the Regulations on the Organization of the Annual General Meeting of Shareholders in 2025 of Thu Duc Trading and Import Export Joint Stock Company, approved on March 31, 2025;

Pursuant to the Minutes of the Annual General Meeting of Shareholders in 2025 of Thu Duc Trading and Import Export Joint Stock Company on March 31, 2025.

RESOLUTION:

Article 1. The Annual General Meeting of Shareholders in 2025 of Thu Duc Trading Import and Export Trading Joint Stock Company on March 31, 2025, has voted and approved the following contents:

1. Approval of the activity report of the 2025 Annual General Meeting (The Report attached).

2. Approval of the report on the 2024 business performance and the 2025 business plan (The Report attached), which includes the following key targets:

2.1. The 2024 business performance results.

ITEMS	UNIT	PLAN 2024				
		Actual 2023	Plan	Actual	% Plan	%/ Actual 2023
1. Volume	m3					
- Petroleum sales volume	''	126,034	127,100	128,443	101%	102%
- Lubricant sales volume	''	84,321	75,000	81,000	108%	96%
2. Revenue	Billion dong	2,539	2,372.6	2,489	105%	98%
- Petroleum sales	''	2,428	2,145.7	2,398.31	112%	99%

- Other sales & services	''	111	96.7	90.96	94%	82%
Pre-tax profit	''	15.3	10.1	12.75	126%	83%
Tax payments to State Budget	''	18	21.8	25.19	116%	140%

2.2. Business plan for 2025

- Fuel sales volume: 127,000 m³
- Revenue: 1,909.1 billion VND
- Pre-tax profit: 10 billion VND

3. Approval of the Supervisory Board's report on the evaluation of the company's operations, financial situation, the activities of the Board of Management, and the Director of the company for 2024, as well as the self-assessment report on the Supervisory Board's performance (The Report attached).

4. Approval of the 2024 audited financial statements (The Statement attached), which include the following key indicators:

4.1. Balance sheet

Unit: VND

NO	Indicators	As at 31/12/2024
I	TOTAL ASSETS	337,194,388,638
1	Short-term assets	173,003,579,142
2	Long-term assets	164,190,809,496
II	TOTAL CAPITAL SOURCES	337,194,388,638
1	Payable debts	143,284,393,803
2	Owner's equity	193,909,994,835

II. Business Performance Results

Unit: VND

NO	Indicators	As at 31/12/2024
1.	Net revenue from sales of goods and service provision	2,489,000,782,722
2.	Profit before tax	12,753,847,514
3.	Profit after corporate income tax	10,024,304,981

5. Approval of the proposal regarding the settlement of salaries, bonuses, and remunerations for the Board of Management, Supervisory Board, and Executive Board of the Company (The Statement attached).

5.1. Actual remuneration for non-executive members of the Board of Management and Supervisory Board

No.	Title	Actual 2024 (million VND)	Plan 2025 (million VND)
1	Member of the Board of Management	4.5 million VND/person/month	4.5 million dong/person/month
2	Supervisor	3 million VND/person/month	3 million dong/person/month

- Total remuneration for non-executive members of the Board of Management in 2024: 216 million VND.
- Planned remuneration for non-executive members of the Board of Management in 2025: 216 million VND.
- Total remuneration for non-executive members of Supervisory Board in 2024: 72 million VND.

5.2. Salary Fund for Executive Managers:

The Chairman of the Board of Management, Head of the Supervisory Board and Executive Managers receive salaries and bonuses in accordance with the Company's Salary Regulations and are accounted for in the Company's 2024 business operating costs.

Title	Number of persons	Actual 2024 (Million VND/year)	Plan 2025 (Million VND/year)	Notes
Chairman of the Board of Management, Head of the Supervisory Board, Executive Board	7	5,216	4,385	

5.3 Bonus fund for Executive Managers

- Actual 2024: 650 million VND.
- Plan for 2025:
 - + If actual profit meets or exceeds the target: A maximum bonus of up to 1.5 months of the average actual salary of executive managers.
 - + If actual profit is lower than the target: A maximum bonus of up to 1 month of the average actual salary of executive managers.

6. Approval of the profit distribution for 2024 and the profit distribution plan for 2025 (The Statement attached).

6.1. Implementation for 2024

Unit: VND

NO	Indicators	Rate	Amount
1	Undistributed after-tax profit carried forward from the previous year		1,262,788,848
2	Total after-tax profit for 2024		10,024,304,981
3	Allocations to funds for 2024	40%	4,009,721,991

-	<i>Development investment fund</i>	8%	801,944,398
-	<i>Reward fund</i>	3%	300,729,149
-	<i>Welfare fund</i>	22.5%	2,257,048,444
-	<i>Bonus fund for managers</i>	6.5%	650,000,000
4	Undistributed after-tax profit for 2024 after fund allocations (4 = 1 + 2 - 3)		7,277,371,838
5	Dividend payment for 2024	5%	6,200,000,000
7	Undistributed after-tax profit carried forward to the next year (7 = 4 - 5)		1,077,371,838

6.2. Plan for 2025:

Unit: VND

No	Contents	Description
1	After-tax profit for 2025	After-tax profit
2	Amounts deducted from after-tax profit as regulated	
3	After-tax profit in 2025 before appropriating to funds	3 = 1 - 2
4	Fund appropriation: - Welfare – Reward Fund for Employees - Bonus Fund for Managers - Development and Investment Fund	Expected 40% of after-tax profit in 2025. The appropriation rate for the funds are proactively determined by the Company in accordance with its specific circumstances
5	The remaining profit in 2025 after appropriated	5 = 3 - 4
6	Undistributed profit from previous year	
7	Profit used for dividend distribution in 2025	7 = 5 + 6
8	Dividend payment for 2025	Implemented according to the Resolutions of the Annual General Meeting of Shareholders in 2026

7. Approval of the selection of the auditing firm for 2025 (The Statement attached).

The General Meeting of Shareholders will vote on authorizing the Board of Management of the Company to choose one of the auditing firms from the list below to

conduct the audit of the financial statements for 2025 and review the quarterly financial statements:

- Viet Nam Auditing & Evaluation Company Limited (VAE)
- An Viet Auditing Company Limited (AN VIET CPA)
- International Auditing Company Limited (ICPA)

8. Approval of allowing the Company to enter into purchase, sale, lease/leaseback contracts, and other transactions with PetroVietnam Oil Corporation (PVOIL) and its member units (The Statement attached):

- PetroVietnam Oil Ha Noi Joint Stock Company (PVOIL Hanoi)
- PetroVietnam Oil Thai Binh Joint Stock Company (PVOIL Thai Binh)
- PetroVietnam Oil Nam Dinh Joint Stock Company (PVOIL Nam Dinh)
- PetroVietnam Oil Hai Phong Joint Stock Company (PVOIL Hai Phong)
- PetroVietnam Oil Cai Lan Joint Stock Company (PVOIL Cai Lan)
- PetroVietnam Oil Phu Tho Joint Stock Company (PVOIL Phu Tho)
- PetroVietnam Oil Thanh Hoa - One - Member Limited Company (PVOIL Thanh Hoa)
- Vung Ang Petroleum Joint Stock Company (PVOIL Vung Ang)
- PV Oil Mien Trung Joint Stock Company (PVOIL Central)
- PetroVietnam Oil Phu Yen Joint Stock Company (PVOIL Phu Yen)
- PetroVietnam Oil Binh Thuan Joint Stock Company (PVOIL Binh Thuan)
- PETEC Trading and Investment Corporation (PETEC)
- Saigon Petro Vietnam Oil Joint Stock Company (PVOIL Saigon)
- PetroVietnam Oil Vung Tau Joint Stock Company (PVOIL Vung Tau)
- Mekong Petroleum Joint Stock Company (Petromekong)
- PetroVietnam Oil Bac Lieu - One - Member Limited Company (PVOIL Bac Lieu)
- PetroVietnam Oil Tra Vinh - One - Member Limited Company (PVOIL Tra Vinh)
- PV Oil Lube Joint Stock Company (PVOIL Lube)
- Thai Binh Petroleum Services Joint Stock Company (Thai Binh PSC)
- PetroVietnam Oil Transportation - One - Member Limited Company (PVOIL Trans)
- Materials – Petroleum Joint Stock Company (COMECO)

9. Approval of allowing the Company to enter into purchase, sale, lease/leaseback contracts, and other transactions with Hochiminh City Petroleum Company Limited (SAIGON PETRO) (The Statement attached).

10. Approval of allowing the Company to enter into purchase, sale, lease/leaseback contracts, and other transactions with Saigon Co.Op Investment Development Joint Stock Company (SCID), its parent company (Ho Chi Minh City Union of Trading Cooperatives (Saigon Co.op)), and its member units (The Statement attached).

11. Approval of the amendments and supplements to the Company's Charter, internal governance regulations (The Statement attached). Authorize the Board of Management to make the necessary adjustments and additions in accordance with the law.

Article 2. This resolution has been approved by the General Meeting of Shareholders and takes effect from March 31, 2025. The members of the Board of Management, the Supervisory Board, and the Executive Board of the Company are responsible for implementing this resolution in accordance with the Charter of Thu Duc Trading and Import Export JSC.

Recipients:

- As stipulated in Article 2;
- The State Securities Commission of Vietnam;
- Hanoi Stock Exchange;
- Records: Archival, Board of Management, LTTH (02b).

**ON BEHALF OF THE GENERAL
MEETING OF SHAREHOLDERS
CHAIRPERSON OF THE GENERAL
MEETING**

Signed and stamped
NGUYEN DUC THANG

**PETROVIETNAM OIL
CORPORATION**

**THU DUC TRADING AND IMPORT
EXPORT JOINT STOCK COMPANY**

No 01/BC-DHCD

SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM

Independence - Freedom – Happiness

Ho Chi Minh City, Mar 31, 2025

**REPORT ON
THE 2024 BUSINESS PERFORMANCE
AND 2025 BUSINESS PLAN**

To: General Meeting of Shareholders
Thu Duc Trading and Import Export Joint Stock Company

The Board of Directors would like to report on the company's 2024 business performance and the 2025 business plan as follows:

I. EVALUATION OF BUSINESS PERFORMANCE

1. Situation characteristics

a. Global situation:

OPEC+ members maintain or cut production to keep oil prices high, however, pressure from weak economies may reduce demand. The U.S. Energy Information Administration (EIA) forecasts a global supply deficit of approximately 800,000 barrels per day in the first quarter of 2024. Brent crude oil prices are expected to fluctuate between \$80 and \$100 per barrel.

In the second half of 2024, OPEC+ may ease production limits, leading to a slight decrease in oil prices, however, geopolitical factors and the global economic decline continue to cause unpredictable impacts.

Oil demand growth is slowing, mainly from China and developed countries. The International Monetary Fund (IMF) forecasts global economic growth to decline to 2.9%, weakening the momentum for oil consumption.

b. Domestic situation:

Domestic fuel prices are heavily influenced by global oil price trends. The Government and major fuel trading companies continue to implement market stabilization measures to ensure supply and maintain quality control.

Domestic fuel prices are closely tracking international market movements. Since early December, RON95 gasoline prices have slightly declined, stabilizing at around 20,600 VND per liter. However, international price risks remain, driven by OPEC+ production adjustments and geopolitical fluctuations, despite weak global economic demand causing downward pressure on prices.

2024 remains a challenging year for the economy. Additionally, the City's policy of developing key projects is expected to significantly affect the scale of the Company's fuel stations.

The impacts of the economy are also greatly affecting the Company's non-fuel business segments, such as operations at motorcycle business stores and rental space services, which are encountering many difficulties in 2024.

2. The 2024 business performance

ITEMS	UNIT	PLAN 2024				
		Actual 2023	Plan	Actual	% Plan	%/ Actual 2023
1. Volume	m3					
- Petroleum sales volume	"	126,034	127,100	128,443	101%	102%
- Lubricant sales volume	"	84,321	75,000	81,000	108%	96%
2. Revenue	Billion dong	2,539	2,372.6	2,489	105%	98%
- Petroleum sales	"	2,428	2,145.7	2,398.31	112%	99%
- Other sales & services	"	111	96.7	90.96	94%	82%
Pre-tax profit	"	15.3	10.1	12.75	126%	83%
Tax payments to State Budget	"	18	21.8	25.19	116%	140%

- Overall, the Company's business performance in 2024 was well-executed, with actual sales volume exceeding the annual target.
- The petroleum sales volume in 2024 reached 128,443 m³, achieving 101% of the annual plan.
- Revenue from petroleum business operations in 2024 amounted to 2,398.31 billion VND, reaching 112% of the annual target.
- Pre-tax profit in 2024 was 12.75 billion VND, achieving 126% of the annual plan.

3. Investment and project implementation

- Basic construction investment:

Timexco has carried out repairs on fuel stations and business locations to meet operational needs, including:

+ Raise the ground level of Fuel Station No. 2; renovate and repair Fuel Station No. 29; repair the Rose Palace wedding restaurant at 746 Kha Van Can and install signage for customers in Ho Chi Minh City and Dong Nai, etc;

+ Upgrade and replace electronic indicators at affiliated fuel stations to comply with Decree No. 123/2020/ND-CP.

+ Complete the renovation and repair of fuel stations under Project 1114.

+ Process the repair documents for the office at 740A Vo Nguyen Giap, Hiep Phu Ward.

+ Resolve outstanding investment and legal documentation issues for land plots.

+ Continue to complete procedures for extending the land use duration at Fuel Station No. 5 and the company office at 231 Vo Van Ngan, Linh Chieu Ward, Thu Duc City.

- System development: The number of newly developed fuel stations during the period was 3 (Fuel station No. 26, Fuel station No. 27 and Fuel station No. 29), achieving 150% of the 2024 plan.

II. FINANCIAL SITUATION

1. Asset status

Items	Unit	Year 2023	Year 2024
Asset structure			
- Current assets/Total assets	%	49.84	51.31
- Non-current assets/Total assets	%	50.16	48.69
Capital structure			
- Liabilities/Total capital	%	43.38	42.49
Short-term liabilities/Total liabilities	%	88.52	90.22
Long-term liabilities/Total liabilities	%	11.48	9.78
- Owner's equity/Total capital	%	56.62	57.51
Solvency			
- Current ratio	times	1.3	1.34
- Quick ratio	times	0.79	0.98

2. Liabilities situation

- Total short-term liabilities are 129,269,545,349 VND.

III. THE 2025 BUSINESS PLAN

The petroleum business in 2025 is expected to face many unpredictable developments. The company has developed its 2025 plan based on the performance of 2024, following a cautious approach and the guidance of Vietnam Oil Corporation regarding commission discounts and selling prices of various types of fuel.

1. Key targets

- Petroleum sales volume : 127,000 m³
- Revenue : 1,909.1 billion dong
- Pre-tax profit : 10 billion dong

2. Solutions for implementing the 2025 Business Plan

1. Organize petroleum business operations in compliance with state regulations, the corporation's policies, and the specific conditions of the unit; strive to increase sales volume

across all three distribution channels to expand market share while ensuring business efficiency.

2. Focus on increasing retail sales volume through existing and newly developed fuel stations in 2025. Strengthen the implementation of PVOIL Easy, PVOIL B2B, PVOIL 4U and other IT-based sales platforms, along with diversifying cashless payment methods (QR code, mobile money, etc.).
3. Continue to seek opportunities to develop fuel stations through various methods (long-term leasing, self-investment, investment partnerships, or introducing opportunities for the corporation to invest/lease successfully and then assign to subsidiaries for operation) based on capital balance in accordance with regulations and is responsible for investment efficiency. Regularly conduct inspections and supervision of fuel station investments to ensure effectiveness and prevent losses or capital erosion;
4. Accelerate investment and business of non-oil services at fuel stations and long-haul truck service stops.
5. Strictly implement Project 1114 on "Enhancing customer service quality at fuel stations."
6. Fully comply with safety, fire safety and environmental protection regulations to ensure the safety of personnel and assets in business operations.
7. Take decisive action to resolve outstanding issues and complete the issuance of the Certificates of land use rights and land-attached asset ownership in accordance with legal regulations.
8. Focus on the core business lines of petroleum trading while maintaining non-fuel business activities to create opportunities for business expansion and ensure stable and efficient operations.
9. Strengthen the use of products and services from PVOIL Trans and Thai Binh PSC. Continue promoting the PVOIL Lube lubricant business.
10. Corporate governance
 - Strengthen inspection and supervision of unit operations to ensure efficiency, capital preservation and growth. Closely monitor liabilities, prevent new bad debts from arising and take decisive actions to recover outstanding and doubtful debts, ensuring financial stability and full implementation of risk management measures as required.
 - Enhance cost control and cost reduction, ensuring that expenditures are directly tied to business efficiency.
 - Strengthen corporate governance, brand development, and actively implement scientific research projects and IT applications in management and operations to improve business efficiency;
 - Accelerate digital transformation efforts to enhance management efficiency, with a strong focus on modernizing fuel dispensers as a foundation for applying Industry 4.0 technologies in retail business and diversifying cashless payment methods.
 - Review/develop and apply a KPI-based performance evaluation system at the Unit to ensure efficient use of existing resources and meet the Unit's development requirements.

IV. REPORT ON THE EVALUATION OF THE COMPANY'S ENVIRONMENTAL AND SOCIAL RESPONSIBILITIES

1. Compliance with environmental protection laws

- The company regularly monitors emissions, wastewater quality, microclimate indicators and working environment conditions at fuel stations. These measurements and inspections are conducted twice a year by authorized agencies and all results meet legal standards.
- Waste bins with clear labels distinguishing household waste from hazardous solid waste have been installed at business locations and company offices and waste collection is periodically carried out by authorized units.
- The company strictly complies with regulations on solid and hazardous waste management and has signed contracts with licensed service providers to ensure proper collection and treatment in accordance with current laws.

2. Responsibility to the Community and Society

- Actively participate in charity and social activities initiated by local authorities. The Company provides support for disaster relief, storm victims and other social welfare programs.
- Organize training courses and professional workshops to enhance employees' knowledge and skills, improve the awareness of human and property safety and equip them with emergency response skills related to occupational safety, environmental protection and fire safety.
- Pay attention to improving the working environment, ensuring employees' health, safety and hygiene conditions.

The above is the Report of the Board of Directors on the 2024 business performance and the 2025 business plan of Thu Duc Trading and Import Export Joint Stock Company. We would like to extend our best wishes for health and success to our esteemed shareholders and distinguished customers.

DIRECTOR

Signed and stamped

LAI THE NGHIA

PETROVIETNAM OIL CORPORATION

SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM

**THU DUC TRADING AND IMPORT
EXPORT JOINT STOCK COMPANY**

Independence - Freedom - Happiness

No 02/BC-DHCD

Ho Chi Minh City, Mar 31, 2025

REPORT ON THE ACTIVITIES OF THE BOARD OF MANAGEMENT

To: General Meeting of Shareholders

The Board of Management (BOM) of Thu Duc Trading and Import Export Joint Stock Company respectfully presents the General Meeting of Shareholders with the following report on its activities:

I. THE 2024 BUSINESS PERFORMANCE AND 2025 BUSINESS PLAN

1. 2024 Business Performance

The petroleum business in 2024 continued to face numerous challenges. Despite these difficulties and challenges, the Company made continuous efforts to improve business efficiency in the context of low discounts and increasing petroleum business costs. The specific business results are as follows:

- Total petroleum sales volume in 2024: 128,443.12 m³, achieving 101% of the annual target.
- Revenue in 2024: 2,489 billion VND, reaching 105% of the annual target.
- Pre-tax profit in 2024: 12.75 billion VND, achieving 126% of the annual target.
- System development plan: The Company leased and put three new petrol stations into operation, reaching 150% of the fuel station development plan.
- Capital preservation and development, ensuring no bad debts or difficult-to-recover receivables.
- Strict compliance with safety regulations, ensuring absolute safety in fire safety across the Company's affiliated fuel station system.
- Full compliance with legal obligations, fulfilling all duties to the State and social responsibility. Corporate governance is transparent and aligned with the interests of the Company, shareholders, customers and employees.

2. Plan for 2025

The year 2025 is expected to remain challenging for the domestic petroleum market due to unpredictable fluctuations in the global market.

Some key targets for 2025 are as follows:

Total consumption volume: 127,000 m³

Revenue: 1,909.1 billion VND

Pre-tax profit: 10 billion VND

II. ACTIVITIES OF THE BOARD OF MANAGEMENT IN 2024:

1. Organizational structure and operational mechanism of the Board of Management:

The Board of Management of Thu Duc Trading and Import Export Joint Stock Company consists of five members. The Board of Management of the Company operates according to its functions, duties and powers as stipulated in the Enterprise Law and the Company's Charter, applying a coordination mechanism between the Board of Management and the Executive Board to facilitate management and direction of the Company's operations.

2. Activities of the Board of Management:

2.1 Supervision of the Board of Directors:

- The Board of Management regularly supervises the activities of the Director and other management personnel in performing their assigned duties and responsibilities, based on the Organization and Operation Charter of the Company and the Organization and Operation Regulations of the Board of Management. The Board of Management does not interfere in the Director's management of business operations but consistently facilitates and supports the Director in effectively implementing the resolutions and decisions of the General Meeting of Shareholders and the Board of Management.
- Regularly supervise, urge and direct the implementation of production and business targets, as well as the development of fuel stations.
- Direct and oversee the management of receivables and payables, handle/recover outstanding debts in business operations to prevent bad debts; guide the development of cost-saving plans for the Company.
- Supervise and direct the implementation of investment and construction projects, including the renovation of fuel stations and business locations; address outstanding issues in investment, legal documents of land lots; develop the fuel station network.
- Direct the development and approval of staffing plans, labor utilization and wage plans for 2024, as well as finalization of the 2023 salary fund.
- Continue directing the review, amendment/supplementation of internal management documents to align with newly effective State regulations and the Company's actual situation; enhance customer service quality at petroleum stations; improve retail management at petroleum stations; strengthen fire safety and occupational safety at petroleum stations.
- The Board of Management closely and effectively coordinates with the Director and the Supervisory Board in implementing resolutions of the General Meeting of Shareholders and the Board of Management; supervises compliance with laws and internal regulations in the Company's management and operations. All resolutions and decisions issued by the Board of Management are promptly sent to the Director and notified to the Supervisory Board. The implementation of these resolutions and decisions is regularly monitored and periodically reviewed.

Evaluation of the activities of the Board of Directors: The Board of Management highly appreciates and acknowledges the business management results of the Board of Directors in 2024. The Board of Directors and managers have been proactive and decisive in operation and implementation of various business solutions in line with the policies, orientations of the Board of Management and market developments, which have played a crucial role in achieving the targets assigned by the General Meeting of Shareholders and in ensuring the timely, complete and effective execution of the resolutions and decisions of the General Meeting of Shareholders and the Board of Management.

2.2 Activities of the Board of Management in 2024

In 2024, the Board of Management organized meetings and collected written opinions from Board of Management on the following issues:

NO	Resolution/Decision number	Date	Main contents
1	01/NQ-TMC-HDQT	22/01/2024	Board of Management's resolution approving the transaction contract between Thu Duc Trading and Import Export Joint Stock Company and related
2	02/QD-TMC-HDQT	23/01/2024	Board of Management's resolution approving the 2023 business performance report, the 2024 business plan and the plan for organizing the 2024 Annual General Meeting of Shareholders.
3	03/QD-TMC-HDQT	19/02/2024	Board of Managements' decision on the establishment of the Organization Board for the 2024 Annual General Meeting of Shareholders.
4	04/NQ-TMC-HDQT	20/02/2024	Board of Management's resolution approving the agenda and content of the 2024 Annual General Meeting of Shareholders.
5	07/NQ-TMC-HDQT	29/3/2024	Resolution on the election of the Head of the Supervisory Board of the Company.
6	08/QD-TMC-HDQT	29/3/2024	Board of Management's Decision on salary payment for the Head of the Supervisory Board.
7	09/QD-TMC-HDQT	29/3/2024	Board of Management's Decision on the personnel change for the position of Head of the Supervisory Board.
8	10/QD-TMC-HDQT	16/4/2024	Board of Management's Decision on the consolidation of the Customer Debt Review
9	11/NQ-TMC-HDQT	31/5/2024	Board of Management's resolution on approving the policy of leasing the land use rights and land-attached assets in Buu Long Ward, Bien Hoa City, Dong Nai Province, for establishing a petroleum business location.
10	12/NQ-TMC-HDQT	05/6/2024	Board of Management's resolution on approving the organization of the 2024 Extraordinary General Meeting of Shareholders.
11	13/QD-TMC-HDQT	10/6/2024	Board of Managements' decision on the assignment of personnel for overseas business

12	15/QD-TMC-HDQT	21/6/2024	Board of Management's decision on establishing the Organizing Board for the Extraordinary General Meeting of Shareholders.
13	16/NQ-TMC-HDQT	28/6/2024	Board of Management's resolution on approving the estimated business performance for the first six months of 2024; approving the selection of An Viet Auditing Co., Ltd. to audit the Company's 2024 financial statements; and approving the agenda and content for organizing the Extraordinary General Meeting of Shareholders on July 22, 2024.
14	17/NQ-TMC-HDQT	28/6/2024	Board of Management's resolution on assigning Mr. Lai The Nghia to oversee the activities of the Board of Management (from July 1, 2024, to July 22, 2024).
15	18/QD-TMC-HDQT	28/6/2024	Board of Management's decision on the finalization of the 2023 salary fund.
16	19/QD-TMC-HDQT	28/6/2024	Board of Management's decision on the addition of job titles and adjustment of allowance coefficients in the Company's Salary Regulations.
17	20/NQ-TMC-HDQT	09/07/2024	Resolution on the reappointment of personnel
18	21/QD-TMC-HDQT	12/07/2024	Board of Management's resolution approving the policy of leasing the 4 th floor of the TMC Tower at 231 Vo Van Ngan, Linh Chieu Ward, Thu Duc City.
19	25/NQ-TMC-HDQT	22/07/2024	Resolution on the election of the Chairman of the Board of Management.
20	26/QD-TMC-HDQT	01/08/2024	Decision on the reappointment of personnel.
21	29/QD-TMC-HDQT	12/08/2024	Decision on the assignment of duties to the members of the Company's Board of Management.
22	30/QD-TMC-HDQT	12/08/2024	Decision on the establishment of the Debt Sale Review Council.
23	33/NQ-TMC-HDQT	09/09/2024	Resolution on the appointment of the person in charge of Corporate governance.
24	34/QD-TMC-HDQT	09/09/2024	Decision on the appointment of the person in charge of Corporate governance.
25	37/QD-TMC-HDQT	25/10/2024	Decision on approving the 2024 salary fund plan of the Company.

26	38/QD-TMC-HDQT	25/10/2024	Decision on issuance of the Company's Information Disclosure Regulations.
27	41/NQ-TMC-HDQT	07/11/2024	Resolution on approving the report on the implementation of business activities for the first 9 months of 2024 and the activity plan for Quarter of 2024.
28	44/QD-TMC-HDQT	20/11/2024	Decision on issuance of the Regulations on the Functions, duties and rights of the Company's departments.

2.3 Remuneration and operational costs of the Board of Management.

The remuneration and operational costs of the Board of Management are implemented in accordance with the Company's Charter and the Resolution of the 2024 Annual General Meeting of Shareholders. The total remuneration amount for non-executive members of the Board of Management for 2024 is 216 million VND.

2.4 The activities of the independent member of the Board of Management and evaluation results of independent member regarding the activities of the Board of Management

According to the decision on the assignment of tasks to the members of the Board of Management, Mr. Pham Xuan Phong – Independent Member of the Board of Management has the following duties:

- Develop markets outside of the Company's petroleum sector;
- Coordinate in the Company's inspection, supervision/auditing;
- Perform other tasks as assigned by the Board of Management.

In 2024, the independent member of the Board of Management has carried out his duties and responsibilities in accordance with the Company's organization and operation Charter; fully participated in the meetings of the Board of Management and contributed many practical ideas for the Company's business activities and other aspects of its operations.

The independent member of the Board of Management evaluates the activities of the Company's Board of Management as follows:

- In 2024, the Board of Management of Thu Duc Trading and Import Export Joint Stock Company worked with a high sense of responsibility, fully complied with corporate governance regulations. The Board of Management held all regular meetings or obtained written opinions from members to approve issues within the Board's authority. The Board of Management regularly directed and supervised the Executive Board on implementing the resolutions of the Board of Management and the decisions of the General Meeting of Shareholders.
- The Board of Management has promptly directed and supported the Executive Board in addressing some difficulties in the Company's activities, thereby minimizing risks.

2.5 The activities of the subcommittees under the Board of Management

The activities of the subcommittees under the Board of Management always comply with the regulations and rules of the Board of Management.

- Policy development subcommittee: Advise the Board of Management on the Company's business strategy; provide advice on investment and the development of new fuel stations.
- Human resources, salary and bonus subcommittee: Review and provide feedback on the Company's salary and bonus policies.

2.6 Transactions between the Company and its related parties; or between the Company and major shareholders, insiders or related parties of insiders.

Transactions involving the purchase and sale of petroleum with member units of PetroVietnam Oil Corporation (PVOIL) for business purposes. PVOIL is a major shareholder of Thu Duc Trading and Import Export Joint Stock Company. The total value of transactions carried out in 2024 is 1,981,715,323,510 VND (One trillion, nine hundred eighty-one billion, seven hundred fifteen million, three hundred twenty-three thousand, five hundred ten Vietnamese dong).

The transaction involving the purchase of petroleum from Hochiminh City Petroleum Company Limited (SAIGON PETRO) for business purposes. SAIGON PETRO is a major shareholder of Thu Duc Trading and Import Export Joint Stock Company. The total value of transactions carried out in 2023 is 279,493,942,721 VND (Two hundred seventy-nine billion, four hundred ninety-three million, nine hundred forty-two thousand, seven hundred twenty-one Vietnamese dong).

III. THE 2025 OPERATION PLAN OF BOARD OF MANAGEMENT

- Direct the implementation of business targets according to the resolution of the 2025 Annual General Meeting of Shareholders; focus on solutions to enhance competitiveness and continuously improve business efficiency.

- Review and approve capital mobilization plans to meet funding needs for business operations and investment of fuel stations;

- Continue reviewing internal management regulations and policies to develop, amend and supplement them, thereby establishing a comprehensive legal framework that meets the Company's management and operation needs.

The above is the 2024 Report of the Board of Management of Thu Duc Trading and Import Export Joint Stock Company, presented at the 2025 Annual General Meeting of Shareholders.

Respectfully submitted.

**ON BEHALF OF THE BOARD OF
MANAGEMENT**

CHAIRMAN

Signed and stamped

NGUYEN DUC THANG

THE 2024 CONTROL REPORT AND THE 2025 OPERATION PLAN OF SUPERVISORY BOARD

(Presented before the 2025 Annual General Meeting of Shareholders)

Dear Presidium, esteemed shareholders and all attendees of the General Meeting,

On behalf of the Supervisory Board, I would like to present the 2024 Control Report as follows:

PART 1: ACTIVITIES OF THE SUPERVISORY BOARD

Based on the rights and responsibilities of the Supervisory Board as stipulated in Article 170 of the 2020 Enterprise Law and the Company's Charter, the Supervisory Board has carried out the following tasks:

1. Monthly review and evaluation of the following work:

- Implementation of business performance targets across fuel trading channels, wholesale, industrial sales, retail, and other business services, including volume, revenue, cost of goods sold, gross profit, expenses and profit compared to planned objectives.

- Supervision, evaluation and recommendations to the Executive Board regarding the implementation of resolutions of the General Meeting of Shareholders (GMS), resolutions, decisions, and directives of the Board of Management. Supervision of the Executive Board's compliance with laws, the company's charter, procedures and regulations.

- Appraisal, classification and tracking of the contracts and customer payment guarantees.

- Supervising fuel sales to ensure the right market and the right eligible business entities.

- Review and evaluation of accounts receivable and payable, identification and report of potential risks.

- Review and evaluation of cash reserves at the company and its branches, bank deposits, loans, fixed-term deposits, fund utilization, cash flow and financial investments.

- Review and evaluation of inventory levels, sources of goods and losses at fuel stations.

- Review and evaluation of investments, maintenance, repairs, capital construction and fixed asset procurement.

2. Review of internal company regulations and proposal of amendments and updates.

3. Appraisal of business results, quarterly and annual financial reports, analysis of financial status, operational efficiency, risks and capital preservation capabilities.

4. Co-ordinate with the Board of Management and the Board of Directors in control activities at the Company.

5. Submitting monthly control reports to the Executive Board.

PART 2: CONTROL RESULTS IN 2024

A. Activities of the Board of Management and the Board of Directors

Based on our evaluation, the Supervisory Board finds that:

- The Board of Management has fully complied with the Company's Charter, regulations and policies. In 2024, the Board of Management issued a total of 28 resolutions and decisions for the Executive Board's implementation.

- In 2024, the Board of Directors also fully complied with the Company's Charter, regulations, and policies, including: Financial regulation; Debt management regulations; Payment regulations; Procurement regulations for goods and/or service leasing; Procedures for purchasing goods, assets and services; Democratic implementation regulations, etc and many other procedures and regulations.

- The Board of Management has consistently adhered to the objectives and directions set forth in the resolutions of the General Meeting of Shareholders. During the implementation of specific tasks, despite facing numerous challenges, major fluctuations in oil prices, and global economic crises, the Board of Management has applied timely and appropriate solutions in accordance with the actual situation.

- The Board of Management and the Board of Directors have issued a relatively comprehensive set of processes and regulations to facilitate management and operations. These processes, regulations and policies have been seriously implemented by the Company's Board of Directors.

- During the supervision process, the Supervisory Board has received full support from the Board of Management, the Board of Directors and relevant departments in terms of information and data for control.

- The coordination between the Supervisory Board, the Board of Management, the Director and shareholders has been conducted in accordance with regulations, with clear information and data exchange and without any issues.

B. Evaluation of business performance

I. 2024 financial report

1. Indicators in the financial report

The 2024 financial report of Thu Duc Trading and Import Export Joint Stock Company was prepared by the Board of Directors and the Company's Finance and Accounting Department. It was audited by An Viet Auditing Company Limited dated February 7, 2025. The Supervisory Board agrees with the contents of the financial statements. The audit report does not contain any qualified opinions.

2. Validity of the report

The financial report has been fully prepared in accordance with regulations and fairly and accurately present the Company's financial position as of December 31, 2024, in all material aspects, in compliance with Vietnamese accounting standards and regulations.

3. Financial position of Thu Duc Trading and Import Export Joint Stock Company as of December 31, 2024:

a) The Balance Sheet (summary) as of December 31, 2024.

Unit: Million dong

ASSETS		31/12/2024	31/12/2023
A/	CURRENT ASSETS	173,003	171,003
I.	Cash and cash equivalents	47,475	34,245
II.	Short-term financial investments	745	745
III.	Short-term receivables	77,786	69,227
IV.	Inventories	46,476	65,799
V.	Other current assets	519	985
B/	NON-CURRENT ASSETS	164,190	172,067
I.	Fixed assets	116,190	120,149
II.	Other non-current assets	38,232	40,135
	TOTAL ASSETS	337,194	343,070
SOURCES OF CAPITAL			
A/	LIABILITIES	143,284	148,832
I.	Short-term liabilities	129,269	131,742
II.	Long-term liabilities	14,014	17,089
B/	OWNER'S EQUITY	193,909	194,238
I.	Owner's contributed capital	124,000	124,000
II.	Share premium	27,458	27,458
III.	Development investment fund	31,164	30,867
IV.	Undistributed after-tax profit	11,287	11,912
	<i>Accumulated undistributed after-tax profit until the end of the previous period</i>	1,262	24
	<i>Undistributed after-tax profit for the current period</i>	10,024	11,888
*	TOTAL SOURCES OF CAPITAL	337,194	343,070

b) 2024 business performance results.

ITEMS	Year 2024	Year 2023
1. Net revenue from sales of goods and service provision	2,489,000	2,539,694
<i>In which: Fuel and lubricants</i>	<i>2,398,309</i>	<i>2,434,017</i>
<i>+ Motorcycles</i>	<i>76,366</i>	<i>84,259</i>
<i>+ Premises</i>	<i>14,491</i>	<i>14,843</i>
2. Cost of goods sold	2,348,055	2,408,082
3. Gross profit from sales of goods and service provision	140,945	131,611
4. Financial income	2,746	3,075

5. Selling expenses	82,243	75,103
6. General and administrative expenses	49,281	49,617
7. Profit from business operations	12,166	9,966
8. Profit from other activities	587	5,371
9. Total profit before corporate income tax	12,753	15,338
10. Current corporate income tax expense	2,729	3,450
11. Net profit after corporate income tax	10,024	11,888
12. Basic earnings per share (VND)	808	724

c) Other indicators:

The total charter capital of the Company is 124 billion VND, in which:

+ PetroVietnam Oil Corporation contributed 63.25 billion VND, accounting for 51.01% of the charter capital.

+ Hochiminh City Petroleum Company Limited contributed 18.47 billion VND, accounting for 14.90% of the charter capital.

+ Other shareholders contributed 42.27 billion VND, accounting for 34.09% of the charter capital.

Currently, the Company's shares are registered for trading on the Hanoi Stock Exchange (HNX) under the ticker symbol TMC.

As of December 31, 2024, the Company had a total of 264 employees (292 employees as of December 31, 2023).

- The total fuel sales volume in 2024 was 128,443,1113 liters, achieving 101% of the annual plan.

- 2024 revenue reached 2,489 billion VND, achieving 105% of the annual plan.

- 2024 pre-tax profit was 12.75 billion VND, achieving 126% of the annual plan.

- The total tax payable to the State Budget in 2024 was 24.6 billion VND, while the amount already paid was 25.2 billion VND.

II. Control over accounts receivable and payable management

The total outstanding receivables from customers as of December 31, 2024, was 49.2 billion VND.

Regarding debt management, the company strictly managed and collected receivables. In 2024, no additional overdue or prolonged receivables arose.

The total outstanding payable to suppliers as of December 31, 2024, was 84.2 billion VND. Particularly, 77.5 billion VND was owed to Saigon Petro Vietnam Oil Joint Stock Company for fuel purchases while the remaining balance was owed to other service providers.

III. Goods management

In 2024, fuel transportation operations were safely carried out, with no incidents occurring. The quality and quantity of fuel were strictly controlled in compliance with regulations. Fire prevention and control measures were regularly and seriously implemented. There were no cases of damaged or substandard goods.

Shrinkage management at petrol stations was well-executed, consistently maintained within the company's allowable limits.

IV. Investment implementation results in 2024

1. Development of the retail fuel system

In 2024, the company leased and put into operation three new fuel stations, achieving 150% of the planned target for fuel station development. This total number of operational fuel stations are increased to 26.

2. Other investments

Regarding capital construction investment and equipment procurement in 2024, the company implemented the following items:

Capital construction investment completed: 3.06 billion VND

Equipment procurement: 1.22 billion VND

Maintenance and repair of fuel stations, upgrading fuel dispensers, and office renovations were carried out promptly and cost-effectively while ensuring equipment quality. The company ensured that all machinery and equipment operated continuously under optimal conditions, preventing any incidents.

C. Coordination Between the Supervisory Board, the Board of Management, the Executive Board and Shareholders

In 2024, the Supervisory Board closely coordinated with the Board of Management and the Executive Board in performing its assigned functions and duties. The Board of Management and the Executive Board facilitated the Supervisory Board to perform tasks, provide necessary information and documents related to the company's operations. The Supervisory Board was invited to attend all Board of Management meetings and the Company's briefings.

The Supervisory Board worked closely with the Board of Management and the Executive Board in inspecting and overseeing the company's operations, including fuel stations and branches in order to promptly address any outstanding issues, which mitigates risks, enhances management efficiency and ensures full compliance with current regulations set by state authorities. Throughout the year, the Supervisory Board did not receive any feedback or recommendations from regulatory agencies or shareholders.

D. Remuneration, operating expenses and other benefits of the Supervisory Board

The Supervisory Board of Thu Duc Trading and Import Export Joint Stock Company consists of three members:

- 1) Mr. Nguyen Trong Binh – Head of the Supervisory Board
- 2) Mr. Nguyen Thanh Binh – Member of the Supervisory Board
- 3) Ms. Ngo Phuong Hanh – Member of the Supervisory Board

According to the remuneration plan of the Supervisory Board as approved in the Resolution of 2024 General Meeting of Shareholders: The Head of the Supervisory Board, as a full-time officer of the company, receives a salary according to the company's salary regulations. The remuneration for part-time Supervisory Board members is calculated as follows: 2 members \times 3,000,000 VND \times 12 months = 72,000,000 VND.

1-C
VIỆN
LỊCH
SỬ
HỘI
CHÍNH

Regarding operating expenses of the Supervisory Board, such as travel, accommodation, meals, and independent consulting services: no expenses have been incurred.

E. Self-evaluation report on the performance of the supervisory board and supervisors

In 2024, the members of the Supervisory Board engaged in multiple discussions and evaluations regarding their activities and held two official meetings.

No	Members of Supervisory Board	Number of meetings/attended	Reason for absence
1	Mr. Nguyen Trong Binh	2/2	
2	Mr. Nguyen Thanh Binh	2/2	
3	Ms. Ngo Phuong Hanh	2/2	

The Supervisory Board closely monitored the actual situation of the company. The Board engaged in discussions, exchanges, and reached consensus on recommendations with the Director and the Executive Board on the following issues: Warning about overdue receivables and delayed payments; Recommendations on actions regarding customers whose business licenses for fuel trading have expired; Recommendations on receivables nearing the expiration of payment guarantees while still outstanding; Recommendations on improvements in debt reconciliation processes; Recommendations on overdue payables to suppliers in terms of both value and duration; Recommendations on optimization of idle funds; Recommendations on business solutions; Monitoring and renewing expired contracts; Recommendations on enhanced inspection and supervision, along with other necessary recommendations.

The Executive Board has also addressed and resolved many existing issues throughout the year. The financial situation is transparent, all long-standing advances have been recovered, no new bad debts or overdue advances have arisen, lingering debts have been minimized and there are no qualified opinions in the audited financial statements.

F. Monitoring results on the Company's operations and financial status

Throughout the year, the Company maintained accounts at 43 banks to support its petroleum and motorcycle business operations. The balance in payment accounts was kept at an appropriate level to meet daily payment needs, while idle funds were promptly transferred to term deposits to maximize interest earnings. The total interest income for the year was 378 million VND, an increase of 88 million VND compared to 2023. The Company did not take out any loans and incurred no interest expenses.

G. Report on transactions related to the members of Board of Management

The Supervisory Board agrees with the report on transactions related to the Board of Management members, specifically:

- Transactions between the Company and organizations that are major shareholders, as well as organizations related to major shareholders, within the last three years before the transaction date.

No	Unit name	Relationship with Timexco	Main content of transaction contract	Value
----	-----------	---------------------------	--------------------------------------	-------

I.	Transaction contracts between the Company and Organizations that are major shareholders of the Company			
1	PetroVietnam Oil Corporation (PVOIL)	Major shareholder (holding 50.01% of Timexco's shares)	Lease of premises;	Below 35% of the total asset value on the Company's most recent financial statements.
2	Hochiminh City Petroleum Company Limited	Major shareholder (holding 14.90% of Timexco's shares)	Trading petroleum products	Exceeding 35% of the total asset value on the Company's most recent financial statements.
II.	Transaction contracts between the company and organizations related to the organization that is a major shareholder of the company			
	Saigon Petro Vietnam Oil Joint Stock Company	Subsidiary of PVOIL	Trading petroleum products	Exceeding 35% of the total asset value on the Company's most recent financial statements
	PV Oil Mien Trung Joint Stock Company	Công ty con của PVOIL	-Trading petroleum products - Purchasing PVOIL lubricants	Below 35% of the total asset value on the Company's most recent financial statements
	Phu Tho Petrovietnam Oil Joint Stock Company	A subsidiary of PVOIL	Trading petroleum products	Below 35% of the total asset value on the Company's most recent financial statements
	Petrovietnam Oil Phu Yen Joint Stock Company	A subsidiary of PVOIL	Trading petroleum products	Below 35% of the total asset value on the Company's most recent financial statements
	Petrovietnam Oil Nam Dinh Joint Stock Company	A subsidiary of PVOIL	Trading petroleum products	Below 35% of the total asset value on the Company's most recent financial statements
	Petrovietnam Oil Vung Tau Joint Stock Company	A subsidiary of PVOIL	Trading petroleum products	Below 35% of the total asset value on the Company's most recent financial statements
	Petrovietnam Oil Ha Noi Joint Stock Company	A subsidiary of PVOIL	Trading petroleum products	Below 35% of the total asset value on the Company's most recent financial statements

	Petrovietnam Oil Binh Thuan Joint Stock Company	A subsidiary of PVOIL	Trading petroleum products	Below 35% of the total asset value on the Company's most recent financial statements
	Petec Trading and Investment Corporation	A subsidiary of PVOIL	Trading petroleum products	Below 35% of the total asset value on the Company's most recent financial statements
	Vung Ang Petroleum Joint- Stock Company	A subsidiary of PVOIL	-Trading petroleum products - Purchasing PVOIL lubricants	Below 35% of the total asset value on the Company's most recent financial statements
	Hai Phong Pvoil Petroleum Joint Stock Company	A subsidiary of PVOIL	Trading petroleum products	Below 35% of the total asset value on the Company's most recent financial statements
	Mekong Petroleum Joint Stock Company	A subsidiary of PVOIL	Trading petroleum products	Below 35% of the total asset value on the Company's most recent financial statements
	Petrovietnam Oil Thai Binh Joint Stock Company	A subsidiary of PVOIL	Trading petroleum products	Below 35% of the total asset value on the Company's most recent financial statements
	Petrovietnam Oil Thanh Hoa - One - Member Limited Company	A subsidiary of PVOIL	-Trading petroleum products - Purchasing PVOIL lubricants	Below 35% of the total asset value on the Company's most recent financial statements
	Petrovietnam Oil Tayninh Joint Stock Company	A subsidiary of PVOIL	Trading petroleum products	Below 35% of the total asset value on the Company's most recent financial statements
	Petrovietnam Oil Cai Lan Joint Stock Company	A subsidiary of PVOIL	Trading petroleum products	Below 35% of the total asset value on the Company's most recent financial statements
	Petrovietnam Oil Transportation - One - Member Limited Company	A subsidiary of PVOIL	- Leasing petroleum transportation services	Below 35% of the total asset value on the Company's most recent financial statements
	Petrovietnam Oil Bac Lieu - One - Member Limited Company	A subsidiary of PVOIL	Trading petroleum products	Below 35% of the total asset value on the Company's most recent financial statements

	Petrovietnam Oil Tra Vinh - One - Member Limited Company	A subsidiary of PVOIL	Trading petroleum products	Below 35% of the total asset value on the Company's most recent financial statements
	PV Oil Lube Joint Stock Company	A subsidiary of PVOIL	- Trading petroleum products - Purchasing PVOIL lubricants	Below 35% of the total asset value on the Company's most recent financial statements

- Within the last three years before the transaction date, Timexco has engaged in transactions with the company, where Board of Management members were either founding members or managers of the Company, specifically as follows:

+ Timexco has conducted transactions with Saigon Petro Vietnam Oil Joint Stock Company (PVOIL Saigon), an organization related to Mr. Nguyen Quoc Cuong, a member of the Board of Management of the Company (Mr. Cuong is also the Director of PVOIL Saigon).

+ Timexco has conducted transactions with Petrovietnam Oil Binh Thuan Joint Stock Company (PVOIL Binh Thuan), an organization related to Mr. Hoang Dinh Son, former Director of the Company (Mr. Son is also the Chairman of PVOIL Binh Thuan).

H. Some judgements and evaluations

The year 2024 remains challenging due to price fluctuations, the supply of petroleum and oil products, intense competition in fuel discounts among key suppliers, and increased annual land rental costs compared to the previous year. However, the company has achieved certain results, specifically maintaining its market presence, retaining many loyal industrial and agent customers with Timexco, improving inventory management, reducing costs and expenses, effectively managing financial resources, ensuring stable business operations, maintaining product quality, and exceeding profit targets.

Investment activities have generally met production and business demands, ensuring efficiency and compliance with investment procedures and regulations.

PART 3: 2025 OPERATION PLAN

In 2025, the Supervisory Board will continue to carry out control and evaluation tasks based on the following grounds:

- Reviewing the implementation of Resolutions and Decisions of the 2025 Annual General Meeting of Shareholders.

- Reviewing the results of business operations, sales activities, receivables, inventory, capital construction investment, and management performance based on the monthly reports requested by the Supervisory Board from the Executive Board and relevant departments, along with other reports from the Executive Board.

The above is a summary report on the activities of the Supervisory Board in 2024 and the operational direction for 2025, respectfully submitted to the General Meeting of Shareholders for consideration.

Respectfully submitted for approval by the General Meeting of Shareholders.

On behalf of the Supervisory Board, I would like to sincerely thank and extend my best wishes for good health, happiness, and success to all delegates, distinguished guests, and esteemed shareholders.

Respectfully submitted./.

Recipients:

- As above-mentioned;
- Records: Supervisory Board

**ON BEHALF OF THE SUPERVISORY
BOARD
HEAD OF THE SUPERVISORY BOARD**

Signed

Nguyen Trong Binh

PETROVIETNAM OIL CORPORATION
THU DUC TRADING AND IMPORT
EXPORT JOINT STOCK COMPANY

SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom – Happiness

No 01/TTr-DHDCD

Ho Chi Minh City, Mar 31, 2025

STATEMENT

On the approval of the 2024 audited financial statements

To: The General Meeting of Shareholders
Thu Duc Trading and Import Export Joint Stock Company

Pursuant to the Law on Enterprises No. 59/2020/QH14 dated June 17, 2020;

Pursuant to the Charter on the Organization and Operation of Thu Duc Trading and Import Export Joint Stock Company;

Pursuant to the audited financial statements conducted by An Viet Auditing Company Limited,

The Board of Management respectfully submits to the General Meeting of Shareholders for approval the 2024 audited financial statements for, with key indicators as follows:

I. Balance Sheet

Unit: VND

NO	Indicators	As at 31/12/2024
A.	Current assets	173,003,579,142
1	Cash and cash equivalents	47,475,568,492
2	Short-term financial investments	745,358,144
3	Short-term receivables	77,786,698,850
4	Inventories	46,476,874,515
5	Other current assets	519,079,141
B.	Non-current assets	164,190,809,496
1	Fixed assets	116,137,562,107
2	Investment properties	5,022,580,370
3	Long-term financial investments	4,779,833,420
4	Other non-current assets	38,232,315,080
	TOTAL ASSETS	337,194,388,638

C.	Liabilities	143,284,393,803
1	Short-term liabilities	129,269,545,349
2	Long-term liabilities	14,014,848,454
D.	Owner's equity	193,909,994,835
	TOTAL CAPITAL SOURCES	337,194,388,638

II. Business Performance Results

Unit: VND

NO	Indicators	As at 31/12/2024
1.	Net revenue from sales of goods and service provision	2,489,000,782,722
2.	Cost of goods sold	2,348,055,354,753
3.	Gross profit from sales of goods and service provision	140,945,427,969
4.	Net profit from business activities	12,166,213,405
5.	Other profit	587,634,109
6.	Profit before tax	12,753,847,514
7.	Profit after corporate income tax	10,024,304,981

Respectfully submitted to the General Meeting of Shareholders for approval.

**ON BEHALF OF THE BOARD OF
MANAGEMENT**

CHAIRMAN

Signed and stamped

NGUYEN DUC THANG

STATEMENT

On the final settlement of salaries, bonuses and remuneration for the board of management, supervisory board and executive board of the Company

To: The General Meeting of Shareholders of Thu Duc Trading and Import Export Joint Stock Company

Pursuant to the Law on Enterprises No. 59/2020/QH14, passed by the National Assembly of the Socialist Republic of Vietnam on June 17, 2020;

Pursuant to the Charter of Thu Duc Trading and Import Export Joint Stock Company;

Pursuant to Circular No. 28/2016/TT-BLDTBXH dated September 1, 2016, issued by the Ministry of Labor, Invalids and Social Affairs;

Pursuant to the 2024 business performance results for and the 2025 business plan for of Thu Duc Trading and Import Export Joint Stock Company;

Thu Duc Trading and Import Export Joint Stock Company respectfully submits to the General Meeting of Shareholders for approval the final settlement of the 2024 salary, bonus, and remuneration fund, as well as the 2025 salary, bonus, and remuneration plan for the Board of Management, the Supervisory Board and the Executive Board, as follows:

1. Actual remuneration for non-executive members of the Board of Management and the Supervisory Board:

No.	Title	Actual 2024 (million VND)	Plan 2025 (million VND)
1	Member of the Board of Management	4.5 million VND/person/month	4.5 million dong/person/month
2	Supervisor	3 million VND/person/month	3 million dong/person/month

- Total remuneration for non-executive Members of the Board of Management in 2024: 216 million VND.
- Planned remuneration for non-executive Members of the Board of Management in 2025: 216 million VND.
- Total remuneration for non-executive Members of Supervisory Board in 2024: 72 million VND.
- Planned remuneration for non-executive Members of Supervisory Board in 2025: 72 million VND.

2. Salary Fund for Executive Managers:

The Chairman of the Board of Management, Head of the Supervisory Board and Executive Managers receive salaries and bonuses in accordance with the Company's Salary Regulations and are accounted for in the Company's 2024 business operating costs.

Title	Number of persons	Actual 2024 (Million VND/year)	Plan 2025 (Million VND/year)	Notes
Chairman of the Board of Management, Head of the Supervisory Board, Executive Board	7	5,216	4,385	

Notes: The total salary of the Members of the Board of Management, Supervisory Board and Executive Board mentioned above excludes bonuses, benefits, or other entitlements as regulated by the State and the Company's salary policy. For details, please refer to the audited financial statements for 2024.

3. Bonus fund for Executive Managers

- Actual 2024: 650 million VND.
- Plan for 2025:
 - If actual profit meets or exceeds the target: A maximum bonus of up to 1.5 months of the average actual salary of executive managers.
 - If actual profit is lower than the target: A maximum bonus of up to 1 month of the average actual salary of executive managers.

Respectfully submitted to the General Meeting of Shareholders for consideration and approval.

**ON BEHALF OF THE BOARD OF
MANAGEMENT**

CHAIRMAN

Signed and stamped

Nguyen Duc Thang

No 03/TTr-DHDCD

Ho Chi Minh City, Mar 31, 2025

STATEMENT
(On the profit distribution and dividend payment)

To: The General Meeting of Shareholders
Thu Duc Trading and Import Export Joint Stock Company

Pursuant to the Resolution of the 2024 Annual General Meeting of Shareholders No. 06/NQ-TMC-DHDCD dated March 29, 2024;

Pursuant to the audited financial statements of Thu Duc Trading and Import Export Joint Stock Company for 2024;

Based on the business performance, the actual allocation usage, and balance of funds in 2024, as well as regulations on the allocation ratio for the Reward and Welfare Fund and the Bonus Fund for Managers,

The Board of Management respectfully submits to the General Meeting of Shareholders for consideration and approval of the profit distribution and dividend payment plan for 2024, as well as the 2025 profit distribution and dividend payment plan, as follows:

1. Implementation for 2024

Unit: VND

NO	Indicators	Rate	Amount
1	Undistributed after-tax profit carried forward from the previous year		1,262,788,848
2	Total after-tax profit for 2024		10,024,304,981
3	Allocations to funds for 2024	40%	4,009,721,991
-	<i>Development investment fund</i>	8%	801,944,398
-	<i>Reward fund</i>	3%	300,729,149
-	<i>Welfare fund</i>	22.5%	2,257,048,444
-	<i>Bonus fund for managers</i>	6.5%	650,000,000
4	Undistributed after-tax profit for 2024 after fund allocations (4 = 1 + 2 - 3)		7,277,371,838
5	Dividend payment for 2024	5%	6,200,000,000

7	Undistributed after-tax profit carried forward to the next year ($7 = 4 - 5$)		1,077,371,838
---	---------------------------------------------------------------------------------	--	---------------

2. Plan for 2025:

No	Contents	Description
1	After-tax profit for 2025	After-tax profit
2	Amounts deducted from after-tax profit as regulated	
3	After-tax profit in 2025 before appropriating to funds	$3 = 1 - 2$
4	Fund appropriation: - Welfare – Reward Fund for Employees - Bonus Fund for Managers - Development and Investment Fund	Expected 40% of after-tax profit in 2025. The appropriation rate for the funds are proactively determined by the Company in accordance with its specific circumstances
5	The remaining profit in 2025 after appropriated	$5 = 3 - 4$
6	Undistributed profit from previous year	
7	Profit used for dividend distribution in 2025	$7 = 5 + 6$
8	Dividend payment for 2025	Implemented according to the Resolutions of the Annual General Meeting of Shareholders in 2026

Respectfully submitted to the General Meeting of Shareholders.

**ON BEHALF OF THE BOARD OF
MANAGEMENT**

CHAIRMAN

Signed and stamped

Nguyen Duc Thang

PETROVIETNAM OIL CORPORATION SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM

**THU DUC TRADING AND IMPORT
EXPORT JOINT STOCK COMPANY**

Independence - Freedom – Happiness

No.: 04/TTr-DHDCD

Ho Chi Minh City, Mar 31, 2025

STATEMENT

On the approval of the list of auditing firms for 2025

To: The General Meeting of Shareholders

Thu Duc Trading and Import Export Joint Stock Company

Pursuant to the Law on Enterprises No. 59/2020/QH14, passed by the National Assembly of the Socialist Republic of Vietnam on June 17, 2020;

Pursuant to the Charter on the Organization and Operation of Thu Duc Trading and Import Export Joint Stock Company;

Based on the review of auditing firms approved by the State Securities Commission of Vietnam to audit enterprises,

The Supervisory Board of Thu Duc Trading and Import Export Joint Stock Company respectfully submits to the General Meeting of Shareholders for approval the list of auditing firms for 2025 and authorizes the Board of Management to select one of the following firms to conduct the audit of the 2025 financial statements and the quarterly financial review:

1. Viet Nam Auditing & Evaluation Company Limited (VAE)
2. An Viet Auditing Company Limited (AN VIET CPA)
3. International Auditing Company Limited (ICPA)

Respectfully submitted!

**ON BEHALF OF THE SUPERVISORY
BOARD**

HEAD OF THE SUPERVISORY BOARD

Signed

Nguyen Trong Binh

**VIETNAM OIL CORPORATION-JSC
THU DUC TRADING AND IMPORT-
EXPORT JOINT STOCK COMPANY**

No 05/TTTr-DHDCD

SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence – Freedom – Happiness.



Ho Chi Minh City, Mar 31, 2025

STATEMENT

**Regarding the approval of purchase, sale, lease/rental contracts and other transactions
with HCMC Petroleum Company Limited (SAIGON PETRO)**

To: The General Meeting of Shareholders

Thu Duc Trading and Import-Export Joint Stock Company

Pursuant to Article 167 (including Clause 1 and Clause 2) of the Enterprise Law No. 59/2020/QH14 promulgated on June 17, 2020, accordingly, contracts and transactions between the Company and shareholders owning more than 10% of the total number of ordinary shares of the Company and their related persons; contracts and transactions between the Company and Members of the Board of Directors, Director or General Director and their related persons; enterprises whose members of the Board of Directors, Supervisory Board, Director or General Director and other managers of the company must declare as prescribed in Clause 2, Article 164 of the Enterprise Law must be approved by the General Meeting of Shareholders.

The HCMC Petroleum Company Limited (SAIGON PETRO) is one of the major shareholders of Thu Duc Trading and Import-Export Joint Stock Company.

In order to exploit the advantages from major shareholders and related persons of major shareholders in buying, selling, leasing/renting assets, the Board of Directors of the Company respectfully submits to the General Meeting of Shareholders for approval for the Company to implement purchase, sale, lease/rental contracts and other transactions with the HCMC Petroleum Company Limited (SAIGON PETRO).

The main contents of the purchase, sale, lease/rental contracts and other transactions with the above Units will be directly negotiated and implemented by the Company in accordance with the provisions of current law.

Respectfully submitted!

**ON BEHALF OF THE BOARD OF DIRECTORS
CHAIRMAN**

Signed and stamped
NGUYEN DUC THANG

STATEMENT

**(On approval of contracts for purchase, sale, lease and other transactions with
PetroVietnam Oil Corporation)**

**To: The General Meeting of Shareholders
Thu Duc Trading and Import Export Joint Stock Company**

Implementing Article 167 (included clauses 1 and 2) of the Law on Enterprises No. 59/2020/QH14, issued on June 17, 2020, whereby contracts and transactions between the Company and shareholders holding more than 10% of the total ordinary shares of the Company and their related persons; contracts and transactions between the Company and Members of the Board of Management, the Director or General Director, and their related persons; and enterprises in which Members of the Board of Management, Controllers, the Director or General Director, and other managers of the Company must declare in accordance with Clause 2, Article 164 of the Law on Enterprises must be approved by the General Meeting of Shareholders.

PetroVietnam Oil Corporation (PVOIL), Hochiminh City Petroleum Company Limited (SAIGON PETRO) and Saigon Co.Op Investment Development Joint Stock Company (SCID) are major shareholders of Thu Duc Trading and Import Export Joint Stock Company.

In order to leverage the advantages of major shareholders and their related persons in purchasing, selling, leasing, and subleasing assets, the Board of Management respectfully submits to the General Meeting of Shareholders for approval the Company's execution of asset purchase, sale, lease, sublease contracts, and other transactions with the following entities:

1. PetroVietnam Oil Corporation (PVOIL) and its member units:
 - PetroVietnam Oil Ha Noi Joint Stock Company (PVOIL Hanoi)
 - PetroVietnam Oil Thai Binh Joint Stock Company (PVOIL Thai Binh)
 - PetroVietnam Oil Nam Dinh Joint Stock Company (PVOIL Nam Dinh)
 - PetroVietnam Oil Hai Phong Joint Stock Company (PVOIL Hai Phong)
 - PetroVietnam Oil Cai Lan Joint Stock Company (PVOIL Cai Lan)
 - PetroVietnam Oil Phu Tho Joint Stock Company (PVOIL Phu Tho)
 - PetroVietnam Oil Thanh Hoa - One - Member Limited Company (PVOIL Thanh Hoa)
 - Vung Ang Petroleum Joint Stock Company (PVOIL Vung Ang)
 - PV Oil Mien Trung Joint Stock Company (PVOIL Central)
 - PetroVietnam Oil Phu Yen Joint Stock Company (PVOIL Phu Yen)

- PetroVietnam Oil Binh Thuan Joint Stock Company (PVOIL Binh Thuan)
- PETEC Trading and Investment Corporation (PETEC)
- Saigon Petro Vietnam Oil Joint Stock Company (PVOIL Saigon)
- PetroVietnam Oil Vung Tau Joint Stock Company (PVOIL Vung Tau)
- Mekong Petroleum Joint Stock Company (Petromekong)
- PetroVietnam Oil Bac Lieu - One - Member Limited Company (PVOIL Bac Lieu)
- PetroVietnam Oil Tra Vinh - One - Member Limited Company (PVOIL Tra Vinh)
- PV Oil Lube Joint Stock Company (PVOIL Lube)
- Thai Binh Petroleum Services Joint Stock Company (Thai Binh PSC)
- PetroVietnam Oil Transportation - One - Member Limited Company (PVOIL Trans)
- Materials – Petroleum Joint Stock Company (COMECO)

The key terms of asset purchase, sale, lease, sublease contracts and other transactions with the above entities will be directly negotiated and executed by the Company in compliance with applicable laws.

Respectfully submitted to the General Meeting of Shareholders.

**ON BEHALF OF THE BOARD OF
MANAGEMENT**

CHAIRMAN

Signed and stamped

Nguyen Duc Thang

32
3
H
N
D
T
S
C

**VIETNAM OIL CORPORATION-JSC
THU DUC TRADING AND IMPORT-
EXPORT JOINT STOCK COMPANY**

No 07/TTr-DHDCD

SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence – Freedom – Happiness.



Ho Chi Minh City, Mar 31, 2025

STATEMENT

**Regarding the approval of purchase, sale, lease/rental contracts and other transactions
with Saigon Coop Investment Development JSC (SCID)**

To: The General Meeting of Shareholders

Thu Duc Trading and Import-Export Joint Stock Company

Pursuant to Article 167 (including Clause 1 and Clause 2) of the Enterprise Law No. 59/2020/QH14 promulgated on June 17, 2020, accordingly, contracts and transactions between the Company and shareholders owning more than 10% of the total number of ordinary shares of the Company and their related persons; contracts and transactions between the Company and Members of the Board of Directors, Director or General Director and their related persons; enterprises whose members of the Board of Directors, Supervisory Board, Director or General Director and other managers of the company must declare as prescribed in Clause 2, Article 164 of the Enterprise Law must be approved by the General Meeting of Shareholders.

The Saigon Coop Investment Development JSC (SCID) is one of the major shareholders of Thu Duc Trading and Import-Export Joint Stock Company.

In order to exploit the advantages from major shareholders and related persons of major shareholders in buying, selling, leasing/renting assets, the Board of Directors of the Company respectfully submits to the General Meeting of Shareholders for approval for the Company to implement purchase, sale, lease/rental contracts and other transactions with the Saigon Coop Investment Development JSC (SCID), the parent company of SCID (Ho Chi Minh City Trading Cooperative) and other members of Saigon Co.op (Party related to the internal person).

The main contents of the purchase, sale, lease/rental contracts and other transactions with the above Units will be directly negotiated and implemented by the Company in accordance with the provisions of current law.

Respectfully submitted!

**ON BEHALF OF THE BOARD OF DIRECTORS
CHAIRMAN**

Signed and stamped
NGUYEN DUC THANG

VIETNAM OIL CORPORATION-JSC
THU DUC TRADING AND IMPORT-
EXPORT JOINT STOCK COMPANY

No 08/TTr-DHDCD

SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM

Independence – Freedom – Happiness.



Ho Chi Minh City, Mar 31, 2025

STATEMENT

Regarding approval of the internal governance regulations of Thu Duc Trading and
Import Export Joint Stock Company

To: The General Meeting of Shareholders

Pursuant to the Law on Enterprises No. 59/2020/QH14 dated June 17, 2020;

Pursuant to the Law on Securities No. 54/2019/QH14 dated November 26, 2019;

Pursuant to Government Decree No. 155/2020/ND-CP dated December 31, 2020, detailing the
implementation of certain provisions of the Law on Securities;

Pursuant to Circular No. 116/2020/TT-BTC dated December 31, 2020, issued by the Minister
of Finance, providing guidance on corporate governance applicable to public companies under the
Government's Decree No. 155/2020/ND-CP dated December 31, 2020 detailing the implementation
of certain provisions of the Law on Securities;

Pursuant to the Charter of Thu Duc Trading and Import Export Joint Stock Company.

The Board of Management of Thu Duc Trading and Import Export Joint Stock Company
respectfully submits to the General Meeting of Shareholders for consideration and approval of the
Internal Governance Regulations of the company, as attached document.

*Attached document: Internal Governance Regulations of Thu Duc Trading and Import Export
Joint Stock Company.*

Respectfully submitted!

Recipients:

- As stated above;
- Board of Management, Supervisory Board (for reporting);
- Board of Directors (for information and co-ordination);
- Records: Archival, Board of Management.01b

ON BEHALF OF THE BOARD OF
MANAGEMENT

CHAIRMAN

Signed and stamped

Nguyen Duc Thang

SUMMARY OF THE INTERNAL GOVERNANCE REGULATIONS OF THU DUC TRADING AND IMPORT EXPORT JOINT STOCK COMPANY

The entire regulations consist of 11 chapters and 65 articles, developed in compliance with the legal requirements on corporate governance for listed joint-stock companies, as stipulated in the Law on Enterprises 2020, the Law on Securities 2019, Government Decree No. 155/2020/ND-CP dated December 31, 2020, providing guidelines on corporate governance for public companies, Circular No. 116/2020/TT-BTC dated December 31, 2020, issued by the Ministry of Finance, guiding the implementation of Decree No. 155/2020/ND-CP, and the Charter of Thu Duc Trading and Import Export Joint Stock Company, ensuring alignment with the company's business operations. Specifically, as follows:

1. **Chapter I:** General provisions, including 3 Articles: Scope of regulation, applicable entities, definition of terms.

2. **Chapter II:** Consisting of 18 articles, regulations on the order and procedures for convening and voting at the annual/extraordinary General Meeting of Shareholders, specifically stipulating the following issues:

- Rights and obligations of the General Meeting of Shareholders
- Convening the General Meeting of Shareholders
- Preparing the list of shareholders entitled to attend the GMS
- Notification of the finalization of the list of shareholders entitled to attend
- Notice of invitation to the GMS
- Agenda and content of the GMS
- Proxy authorization for attending the GMS
- Registration procedures for attending the GMS
- Conditions for conducting the GMS
- Methods for passing GMS resolutions
- Voting procedures
- Ballot counting procedures
- Conditions for resolution approval
- Announcement of voting results
- Procedures for objections to GMS resolutions
- Preparation of the GMS minutes
- Announcement of GMS resolutions
- Order and procedures for the General Meeting of Shareholders to pass resolutions in the form of collecting written opinions to approve the resolutions of the General Meeting of Shareholders.

3. **Chapter III:** Consisting of 9 articles, regulations on nomination, candidacy, election, dismissal, and removal of the members of Board of Management, specifically stipulating the following issues:

- Board of Management;
- Term and number of the members of Board of Management;
- Structure, standards, and conditions of the members of Board of Management;

- Candidacy and nomination of the members of Board of Management;
- Method of electing The members of Board of Management;
- Election of the Chairman of the Board of Management;
- Cases of dismissal, removal, replacement, and supplementation of the members of Board of Management;

- Notification of election, dismissal, and removal of the members of Board of Management;
- Salaries, remuneration, bonuses, and other benefits of the members of Board of Management.

4. **Chapter IV:** Consisting of 7 Articles, regulations on the procedures and processes for organizing the meetings of the Board of Management, specifically stipulating the following issues:

- The meetings of the Board of Management;
- Notice of the meetings of the Board of Management;
- Authorization to attend the meetings of the Board of Management;
- Voting in advance by written ballot;
- Methods of objection and request for annulment of Board of Management resolutions;
- Minutes and approval of Board of Management meeting minutes;
- Disclosure of the resolutions of Board of Management.

5. **Chapter V:** Consisting of 1 Article, Regulations on the Supporting Committees of the Board of Management.

6. **Chapter VI:** Consisting of 7 Articles, Regulations on the Supervisory Board, specifically stipulating the following issues:

- Supervisors;
- Rights and obligations of the Supervisory Board;
- Nomination and candidacy of members of Supervisory Board;
- Methods of electing, dismissing, and removing members of Supervisory;
- Cases of dismissal and removal of Supervisors;
- Notification of changes, election, dismissal, and removal of Supervisors;
- Salaries and other benefits of the members of Supervisory Board.

7. **Chapter VII:** Consisting of 1 Article, Regulations on the Company's Director.

8. **Chapter VIII:** Consisting of 13 articles, Regulations on the working regulations, work relationships, and coordination between the Board of Management, the Supervisory Board, and the Director.

9. **Chapter IX:** Consisting of 2 articles, Regulations on Performance Evaluation, Rewards, and Discipline for Management Personnel.

10. **Chapter X:** Consisting of 6 articles, regulations on the procedures for selection, appointment, and dismissal of the governance officer and the information disclosure officer.

11. **Chapter XI:** Consisting of 2 articles, regulations on inspection, supervision, and handling of violations.

12. **Chapter XII:** Consisting of 2 articles, regulations on implementation and enforcement provisions.

M.S.D.N.

INTERNAL REGULATIONS

Regarding the Corporate Governance of

Thu Duc Trading and Import Export Joint Stock Company

(Issued together with Decision No.: /QD-TMC dated month year 202 of the Board of Management of Thu Duc Trading and Import Export Joint Stock Company)

CHAPTER I

GENERAL PROVISIONS

Pursuant to the Law on Enterprises No. 59/2020/QH14 dated June 17, 2020;

Pursuant to the Law on Securities No. 54/2019/QH14 dated November 26, 2019;

Pursuant to Decree No. 155/2020/ND-CP dated December 31, 2020, of the Government detailing the implementation of certain provisions of the Law on Securities;

Pursuant to Circular No. 116/2020/TT-BTC dated December 31, 2020, of the Minister of Finance guiding certain corporate governance regulations applicable to public companies as stipulated in Decree No. 155/2020/ND-CP dated December 31, 2020, of the Government detailing the implementation of certain provisions of the Law on Securities;

Pursuant to the Charter of Thu Duc Trading and Import Export Joint Stock Company (as amended and supplemented), as approved by the General Meeting of Shareholders on March 26, 2021;

Pursuant to the Resolution of the General Meeting of Shareholders No. dated ...month...year 2021; (Article 138 of the 2020 Law on Enterprises: The General Meeting of Shareholders approves the internal corporate governance regulations, the operational regulations of the Board of Management and the Supervisory Board.)

The Board of Management hereby issues the Internal Corporate Governance Regulations of Thu Duc Trading and Import Export Joint Stock Company.

The Internal Corporate Governance Regulations of Thu Duc Trading and Import Export Joint Stock Company include the following contents:

Article 1. Scope of regulation

The Internal Corporate Governance Regulations define the roles, rights and obligations of the General Meeting of Shareholders, the Board of Management, and the Director; procedures for convening the General Meeting of Shareholders; nomination, candidacy, election, dismissal and removal of members of the Board of Management, the Supervisory Board, and the Director; and other activities as stipulated in the Company's Charter and applicable laws.

Article 2. Subjects of application

These regulations apply to members of the Board of Management, the Supervisory Board, the Director, subcommittees under the Board of Management and related persons.

Article 3. Interpretation of terms

In these Regulations, the following terms shall be understood as follows:

- a. Corporate governance: A system of rules ensuring that the Company is directed, managed, and controlled effectively for the benefit of shareholders and related parties.
- b. GMS: General Meeting of Shareholders of the Company.
- c. BOM: Board of Management of the Company.
- d. SB: Supervisory Board of the Company.
- d. Company: Thu Duc Trading and Import Export Joint Stock Company.
- e. Charter: The Charter as approved by the General Meeting of Shareholders from time to time.
- g. Shareholder: Individuals or organizations holding shares of the Company.

CHAPTER II

ORDER, PROCEDURES FOR CONVENING AND VOTING AT THE GENERAL MEETING OF SHAREHOLDERS

Article 4. Rights and Obligations of the General Meeting of Shareholders

- 1. The General Meeting of Shareholders consists of all shareholders with voting rights and is the highest decision-making body of the joint-stock company.
- 2. The General Meeting of Shareholders has the following rights and obligations:
 - a. Approve the company's development strategy;
 - b. Decide on the types of shares and the total number of shares of each type to be offered for sale; determine the annual dividend for each type of share;
 - c. Elect, dismiss, and remove members of the Board of Management and Supervisors;
 - d. Decide on investment or asset sales valued at 35% or more of the company's total asset value recorded in the latest financial statement, unless otherwise specified by the Company's Charter;
 - d. Decide on amendments and supplements to the Company's Charter;
 - e. Approve the annual financial statements;
 - g. Decide on the repurchase of more than 10% of the total issued shares of each type;
 - h. Review and handle violations committed by members of the Board of Management and Supervisors that cause damage to the company and its shareholders;
 - i. Decide on the reorganization or dissolution of the company;
 - k. Determine the budget or total remuneration, bonuses, and other benefits for the Board of Management and the Supervisory Board;
 - l. Approve the internal corporate governance regulations and the operational regulations of the Board of Management and the Supervisory Board;

m. Approve the list of independent audit firms; decide on the independent audit firm to conduct audits of the company and dismiss independent auditors when necessary;

n. Exercise other rights and fulfill other obligations as prescribed by the Law on Enterprises and the Company's Charter.

Article 5. Convening the General Meeting of Shareholders

1. The Board of Management shall convene the annual and extraordinary General Meetings of Shareholders. The Board of Management must convene an extraordinary General Meeting of Shareholders in the following cases:

- a. When the Board of Management deemed it necessary for the benefit of the company;
- b. When the number of remaining members of the Board of Management or the Supervisory Board is fewer than the minimum required by law;
- c. Upon request of shareholders or a group of shareholders as stipulated in Clause 2, Article 115 of the Law on Enterprises;
- d. Upon request of the Supervisory Board;
- d. In other cases as prescribed by law and the Company's Charter.

2. Unless otherwise stipulated in the Company's Charter, the Board of Management must convene the General Meeting of Shareholders within 30 days from the occurrence of the event specified in Point b, Clause 1 of this Article or from the date of receiving the request as specified in Points c and d, Clause 1 of this Article. If the Board of Management fails to convene the meeting as required, the Chairman and members of the Board of Management shall be liable for any damages incurred by the company.

3. If the Board of Management fails to convene the General Meeting of Shareholders as stipulated in Clause 2 of this Article, the Supervisory Board shall convene the meeting within the next 30 days in accordance with the Law on Enterprises. If the Supervisory Board also fails to convene the meeting as required, it shall be liable for any damages incurred by the company.

4. If the Supervisory Board fails to convene the General Meeting of Shareholders as stipulated in Clause 3 of this Article, shareholders or a group of shareholders as prescribed in Clause 2, Article 115 of the Law on Enterprises shall have the right to convene the meeting on behalf of the company in accordance with the law.

5. The person convening the General Meeting of Shareholders must perform the following tasks:

- a. Prepare the list of shareholders entitled to attend the meeting;
- b. Provide information and handle complaints related to the list of shareholders;
- c. Develop the agenda and content of the meeting;
- d. Prepare meeting documents;
- e. Draft the resolutions of the General Meeting of Shareholders based on the proposed agenda; prepare the list and detailed information of candidates in case of electing members of the Board of Management or the Supervisory Board;
- f. Determine the time and venue of the meeting;
- g. Send invitations to eligible shareholders as prescribed by the Law on Enterprises;

h. Perform other necessary tasks to facilitate the meeting.

6. Expenses for convening and organizing the General Meeting of Shareholders as stipulated in Points b, c, and d, Clause 1, Article 5, shall be reimbursed by the company.

Article 6. Preparation of the list of shareholders entitled to attend the meeting

1. The list of shareholders entitled to attend the General Meeting of Shareholders shall be prepared based on the company's shareholder registry. Unless a shorter period is specified in the Company's Charter, the list must be prepared no later than 10 days before the meeting invitation is sent.

2. The list of shareholders entitled to attend the General Meeting of Shareholders must include the following information: For individual shareholders: Full name, contact address, nationality, and legal identification document number. For institutional shareholders: Name, enterprise identification number or legal identification document number, and registered office address; number of shares held by each shareholder by type, and the shareholder registration number and date.

3. Shareholders have the right to review, look up, extract, and copy the names and contact addresses of shareholders in the list of shareholders entitled to attend the General Meeting of Shareholders. They may also request corrections of erroneous information or additions of necessary details about themselves in the shareholder list. The company's managers must promptly provide shareholder registry information, correct errors, and update information as requested. They shall be liable for any damages resulting from failure to provide or from providing inaccurate or untimely shareholder registry information. The procedures for requesting shareholder registry information shall be carried out as stipulated in the Company's Charter.

Article 7. Notice of finalization of the list of shareholders entitled to attend the General Meeting of Shareholders

The company shall publicly announce the expected final registration date for shareholders to exercise their rights to attend the General Meeting of Shareholders at least 20 days before the expected final registration date.

Article 8. Notice of Convening the General Meeting of Shareholders

1. The person convening the General Meeting of Shareholders must send a meeting invitation to all shareholders on the list of eligible attendees no later than 21 days before the meeting date, unless a longer period is specified in the Company's Charter. The invitation must include the company's name, registered office address, enterprise identification number, as well as the name and contact address of the shareholder, meeting time and venue, and any other requirements for attendees.

2. The meeting invitation must be sent in a manner that ensures it reaches the shareholders' contact addresses and must be published on the company's official website. If deemed necessary by the company, the invitation may also be published in a central or local daily newspaper as stipulated in the Company's Charter.

3. The meeting invitation must be accompanied by the following documents:

a. The meeting agenda, documents for discussion, and draft resolutions for each item on the agenda;

b. The voting ballot.

4. If the company has an official website, the meeting documents required under Clause 3 of this Article may be posted on the website instead of being sent directly with the meeting invitation. In this case, the invitation must clearly specify the location and method for accessing the documents.

Article 9. Agenda and content of the General Meeting of Shareholders

1. The person convening the General Meeting of Shareholders must prepare the agenda and content of the meeting.

2. Shareholders or groups of shareholders holding at least 5% of the total ordinary shares or a lower percentage as stipulated in the Company's Charter have the right to propose matters for inclusion in the meeting agenda. Such proposals must be submitted in writing and sent to the company at least three (03) business days before the meeting date unless a different deadline is specified in the Company's Charter. The proposal must clearly state the shareholder's name, the number of shares owned for each type, and the proposed issue to be included in the meeting agenda.

3. If the person convening the General Meeting of Shareholders rejects a proposal under Clause 2 of this Article, they must provide a written response stating the reasons no later than two (02) business days before the meeting. The proposal may only be rejected if:

a. It does not meet the requirements of Clause 2 of this Article;

b. The proposed issue is not within the authority of the General Meeting of Shareholders;

c. Other cases as stipulated in the Company's Charter.

4. The person convening the General Meeting of Shareholders must accept and include valid proposals in the draft agenda and content of the meeting, except in cases specified in Clause 3 of this Article. The proposal will be officially added to the agenda if approved by the General Meeting of Shareholders.

Article 10. Authorization for the representative to attend the General Meeting of Shareholders

If a shareholder is unable to attend the General Meeting of Shareholders, they may authorize a representative to attend on their behalf. The authorization must be in writing in accordance with civil law regulations and must clearly state the name of the authorized individual or organization and the number of shares authorized. The authorized individual or organization must present the authorization document when registering for the meeting before entering the meeting room and must meet the following requirements:

1. If the shareholder is an individual, the authorization document must bear the signatures of both the shareholder and the authorized representative attending the meeting.

2. If the shareholder is an organization, the authorization document must bear the signatures of both the legal representative of the shareholder and the authorized representative attending the meeting.

3. If multiple authorized representatives are appointed, the authorization document must clearly specify the number of shares and voting rights assigned to each representative. An authorized representative is not permitted to delegate their authority to another person.

4. The authorized representative must bring a valid identification document (Citizen Identification Card, Identity Card, Passport, or other legally recognized proof of identity) for verification and must submit the original authorization document before entering the meeting.

Article 11. Registration methods for attending the General Meeting of Shareholders

Shareholders and authorized representatives of institutional shareholders may attend the General Meeting of Shareholders in person, authorize others in writing, or participate through the following methods:

1. Attend and vote directly at the meeting.
2. Authorize an individual or organization to attend and vote on their behalf.
3. Attend and vote via online conferencing, electronic voting, or other electronic methods.
4. Submit voting ballots to the meeting via mail, fax, or email.
5. Submit voting ballots using other means as stipulated in the company's Charter.

Article 12. Conditions for convening the General Meeting of Shareholders

The General Meeting of Shareholders shall be conducted when shareholders representing more than 1. 50% of the total voting shares are present; the specific percentage is determined by the company's Charter.

2. If the first meeting does not meet the quorum, a second invitation must be sent within 30 days from the scheduled first meeting date, unless otherwise stipulated in the company's Charter. The second meeting shall be conducted when shareholders representing at least 33% of the total voting shares are present; the specific percentage is determined by the company's Charter.

3. If the second meeting still does not meet the quorum, a third invitation must be sent within 20 days from the scheduled second meeting date, unless otherwise stipulated in the company's Charter. The third meeting shall proceed regardless of the number of voting shares represented by attending shareholders.

4. Only the General Meeting of Shareholders has the authority to modify the meeting agenda that was sent with the meeting invitation, in accordance with Article 142 of the Law on Enterprises.

Article 13. Methods of adopting resolutions of the General Meeting of Shareholders

1. The General Meeting of Shareholders adopts resolutions through voting at the meeting or by collecting written opinions.

2. Unless otherwise stipulated in the company's Charter, resolutions of the General Meeting of Shareholders on the following matters must be passed by voting at the General Meeting of Shareholders:

- a. Amendments and supplements to the company's Charter;
- b. The company's development strategy;
- c. The types of shares and the total number of shares for each type;
- d. Election, dismissal, or removal of members of the Board of Directors and the Supervisory Board;

d. Decisions on investment or sale of assets valued at 35% or more of the company's total asset value as recorded in the latest financial statements, unless the company's Charter stipulates a different ratio or value;

e. Approval of the annual financial statements;

g. Reorganization or dissolution of the company.

Article 14. Voting Procedures

When registering shareholders, the Company shall issue a voting card to each shareholder or authorized representative entitled to vote, indicating the registration number, shareholder's full name, authorized representative's full name and the number of voting shares of that shareholder.

The General Meeting of Shareholders shall discuss and vote on each issue listed in the agenda. The meeting shall elect individuals responsible for vote counting or supervising vote counting based on the Chairperson's proposal. The number of vote-counting committee members shall be decided by the General Meeting of Shareholders, following the Chairperson's recommendation, but shall not exceed the maximum number stipulated by the applicable laws.

Article 15. Voting counting method

During voting at the General Meeting, the approval votes shall be collected first, followed by the disapproval votes. Finally, the total number of approval and disapproval votes shall be counted to determine the decision. The total number of approval votes, disapproval votes, abstentions, or invalid votes for each matter shall be announced by the Chairperson before the meeting adjourns.

Resolutions of the General Meeting of Shareholders passed with 100% of the total voting shares shall be legally valid and effective, even if the procedures and formalities for passing such resolutions were not carried out in accordance with regulations.

Article 16. Conditions for resolution approval

1. Resolutions on the following matters shall be approved if they receive consent from shareholders representing at least 65% of the total voting shares of all attending shareholders, except as stipulated in Clauses 3, 4, and 6 of this Article; the specific ratio shall be stipulated in the company's Charter:

a. Types and total number of shares of each class;

b. Changes to business sectors, industries, and fields of operation;

c. Changes in the company's management structure;

d. Investment projects or asset sales valued at 35% or more of the company's latest total asset value as stated in the latest financial statements, unless a different percentage or value is specified in the Company Charter;

d. Restructuring or dissolution of the Company;

e. Other matters as stipulated in the Company Charter.

2. Other resolutions shall be approved if they receive more than 50% of the total voting shares of all shareholders attending the meeting, except for cases specified in Clauses 1, 3, 4, and 6 of this Article. The specific percentage is determined by the Company Charter.

3. Unless otherwise provided in the Company's Charter, the election of members of the Board of Management and the Supervisory Board shall be conducted by cumulative voting, whereby each shareholder has a total number of voting shares equivalent to the total number of shares owned multiplied by the number of members to be elected to the Board of Management or the Supervisory Board, and the shareholder has the right to allocate all or part of their total votes to one or several candidates. The elected members of the Board of Management or Supervisory Board shall be determined based on the number of votes received in descending order, starting from the candidate with the highest number of votes until the required number of members stipulated in the Company's Charter is reached. In case there are two or more candidates receiving the same number of votes for the final position on the Board of Management or Supervisory Board, a re-election shall be conducted among the candidates with the same number of votes, or selection shall be made based on criteria stipulated in the election regulations or the Company's Charter.

4. In cases where a resolution is passed through written consultation, the General Meeting of Shareholders' resolution shall be adopted if it is approved by shareholders holding more than 50% of the total voting shares of all shareholders entitled to vote; the specific ratio shall be determined by the company's Charter.

5. The General Meeting of Shareholders' resolution must be notified to shareholders entitled to attend the General Meeting of Shareholders within 15 days from the date of adoption; if the company has an official website, the resolution may be published on the company's website as a substitute for direct notification.

6. A General Meeting of Shareholders' resolution concerning issues that adversely change the rights and obligations of preferred shareholders shall only be adopted if it is approved by at least 75% of the preferred shareholders of the same class attending the meeting or by at least 75% of the total preferred shareholders of the same class in the case of a resolution passed through written consultation.

Article 17. Announcement of vote counting results

The General Meeting of Shareholders shall discuss and vote on each matter in the agenda. Voting shall be conducted in the form of approval, disapproval, or abstention. The vote counting results shall be announced by the chairperson before the meeting is adjourned, unless otherwise stipulated in the company's Charter.

Article 18. Method of opposing the General Meeting of Shareholders' resolution

Within 90 days from the date of receipt of the resolution, minutes of the General Meeting of Shareholders, or minutes of vote counting results collected through written consultation, shareholders or groups of shareholders holding at least 5% of the total ordinary shares or a lower percentage as specified in the company's Charter shall have the right to request a Court or Arbitration to review and annul the resolution or part of its content in the following cases:

1. The order, procedures for convening the meeting and passing resolutions of the General Meeting of Shareholders seriously violate the provisions of the Law on Enterprises and the company's Charter, except where the General Meeting of Shareholders' resolution is approved by 100% of the total voting shares, in which case it shall be considered legally valid and effective even if the meeting procedures and resolution adoption process violate the Law on Enterprises and the company's Charter.

2. The content of the resolution violates the law or the company's Charter.

Article 19. Preparation of Minutes of the General Meeting of Shareholders

1. The General Meeting of Shareholders must have meeting minutes recorded, which may also be audio recorded or stored in other electronic forms. The minutes must be prepared in Vietnamese, with an optional foreign language version, and must include the following key contents:

- a. Name, head office address, and enterprise code;
- b. Date, time, and venue of the General Meeting of Shareholders;
- c. Agenda and content of the meeting;
- d. Full name of the chairperson and the secretary;
- e. Summary of the meeting proceedings and opinions expressed on each matter in the agenda;
- f. Number of shareholders and total voting shares of the attending shareholders, along with an appendix listing the registered shareholders, their representatives, and corresponding shares and voting rights;
- g. Total number of votes for each issue voted on, specifying the voting method, total valid and invalid votes, votes in favor, votes against, and abstentions, along with their respective percentages of the total votes of attending shareholders;
- h. The issues passed and their corresponding approval voting percentages;
- i. Full name and signatures of the chairperson and the secretary.

If the chairperson and the secretary refuse to sign the minutes, the minutes shall still be valid if signed by all other attending members of the Board of Management and contain all required contents as stipulated in this clause. The minutes must specify the refusal of the chairperson and the secretary to sign.

2. The minutes of the General Meeting of Shareholders must be completed and approved before the meeting concludes.

3. The chairperson and the secretary, or any other signatories of the minutes, shall be jointly responsible for the accuracy and truthfulness of the contents.

4. The minutes prepared in both Vietnamese and a foreign language shall have the same legal validity. In case of discrepancies between the Vietnamese and foreign language versions, the Vietnamese version shall prevail.

5. The minutes of the General Meeting of Shareholders must be sent to all shareholders within 15 days from the conclusion of the meeting; alternatively, publishing the vote counting minutes on the company's website may replace direct distribution.

6. The minutes of the General Meeting of Shareholders, the appendix listing registered attending shareholders, the approved resolutions, and related documents attached to the meeting invitation must be kept at the company's headquarters.

Article 20. Disclosure of the resolution of the General Meeting of Shareholders

The minutes and resolutions of the General Meeting of Shareholders (or the minutes of vote counting from written shareholder consultation) must be disclosed within twenty-four (24) hours through the following information channels:

3903
CÔNG
TN
THA
H VU
DICH
TRU
- T.P

- The company's website;
- The information disclosure system of the State Securities Commission of Vietnam (SSC);
- The electronic information portal of the Stock Exchange.

Article 21. Order and procedures for the General Meeting of Shareholders to adopt resolutions by collecting written opinion

Unless otherwise stipulated in the company's Charter, the authority and procedure for obtaining written opinions from shareholders to pass resolutions of the General Meeting of Shareholders shall be implemented as follows:

1. The Board of Management has the authority to seek written opinions from shareholders to pass resolutions of the General Meeting of Shareholders on all matters within its jurisdiction that are deemed necessary for the company's interests.

2. The Board of Management shall prepare opinion ballots, draft resolutions of the General Meeting of Shareholders, and explanatory documents for the draft resolutions and send them to all shareholders entitled to vote no later than 10 days before the deadline for returning the opinion ballots, unless the company's Charter stipulates a longer period. The preparation of the list of shareholders receiving opinion ballots shall comply with Clauses 1 and 2 of Article 141 of the Law on Enterprises. The requirements and methods for sending opinion ballots and accompanying documents shall comply with Article 143 of the Law on Enterprises.

3. The opinion ballot must include the following key contents:

- a. Name, head office address, and enterprise code;
- b. Purpose of the opinion collection;
- c. Full name, contact address, nationality, and legal document number for individual shareholders; name, enterprise code or legal document number, and head office address for institutional shareholders; or full name, contact address, nationality and legal document number for the representative of an institutional shareholder; number of shares of each type and corresponding voting rights of the shareholder;

d. Issues subject to voting;

d. Voting options, including approval, disapproval, and abstention;

e. Deadline for returning the completed opinion ballot to the company;

g. Full name and signature of the Chairman of the Board of Management.

4. Shareholders may return completed opinion ballots to the company via mail, fax, or email in accordance with the following regulations:

a. If sent by mail, the opinion ballot must bear the signature of the individual shareholder, the authorized representative, or the legal representative of the institutional shareholder. The ballot must be enclosed in a sealed envelope, and no one is allowed to open it before vote counting.

b. If sent by fax or email, the opinion ballot must remain confidential until the time of vote counting.

c. Opinion ballots received after the deadline specified in the ballot, ballots that have been opened prematurely in the case of mail, or ballots that have been disclosed in the case of

77
3 T
4H
NH
DU
TH
JST
HOC

fax or email shall be considered invalid. Ballots not returned shall be deemed as non-participation in voting.

5. The Board of Management shall organize the vote counting process and prepare the vote counting minutes under the supervision of the Supervisory Board or shareholders who do not hold management positions in the company. The vote counting minutes must include the following key contents:

- a. Name, head office address, and enterprise code;
- b. Purpose and matters subject to shareholder consultation for resolution approval;
- c. Number of shareholders and total voting shares participating in the voting process, distinguishing between valid and invalid votes, as well as the voting method used, accompanied by an appendix listing the shareholders who participated in the voting;
- d. Total number of votes in favor, against, and abstentions for each matter;
- d. Issues approved and the corresponding voting percentages;
- e. Full name and signatures of the Chairman of the Board of Management, the vote-counting supervisor, and the vote counters.

Members of the Board of Management, vote counters, and vote-counting supervisors shall be jointly responsible for the accuracy and integrity of the vote counting minutes and shall also be jointly liable for any damages resulting from dishonest or inaccurate vote counting leading to improperly approved resolutions.

6. The vote counting minutes and resolution must be sent to shareholders within 15 days from the date of vote counting completion. If the company has an official website, the publication of the vote counting minutes and resolution on the website may replace direct distribution.

7. The returned opinion ballots, vote counting minutes, approved resolutions, and related documents sent with the opinion ballots must be retained at the company's head office.

8. Resolutions passed through written shareholder consultation shall have the same legal validity as resolutions passed at a General Meeting of Shareholders.

CHAPTER III

NOMINATION, CANDIDACY, ELECTION, DISMISSAL AND REMOVAL OF MEMBERS

OF THE BOARD OF MANAGEMENT

Article 22. The Board of Management

1. The Board of Management is the governing body of the Company, with full authority to act on behalf of the Company in making decisions and exercising the Company's rights and obligations, except for rights and obligations that fall under the authority of the General Meeting of Shareholders.

2. The Board of Management has the following rights and obligations:

- a. Decide on the Company's strategy, medium-term development plan, and annual business plan;



b. Propose the types of shares and the total number of shares to be offered for each type;

c. Decide on the sale of unsold shares within the number of shares authorized for issuance for each type; decide on additional capital mobilization through other methods;

d. Determine the selling price of the Company's shares and bonds;

d. Decide on the repurchase of shares as prescribed in Clauses 1 and 2, Article 133 of the Law on Enterprises;

e. Decide on investment plans and projects within its authority and legal limits;

g. Determine market development, marketing, and technology strategies;

h. Approve purchase, sale, loan, lending contracts, and other transactions valued at 35% or more of the total assets recorded in the latest financial statement of the Company, except where the Company's Charter specifies a different percentage or value, and except for contracts and transactions under the authority of the General Meeting of Shareholders as stipulated in Point d, Clause 2, Article 138, and Clauses 1 and 3, Article 167 of the Law on Enterprises;

i. Elect, dismiss, and remove the Chairperson of the Board of Management; appoint, dismiss, sign, and terminate contracts with the Director and other key managers as stipulated by the Company's Charter; decide on salaries, remuneration, bonuses, and other benefits for these managers; designate authorized representatives to participate in the Members' Council or the General Meeting of Shareholders of other companies and determine their remuneration and benefits;

k. Supervise and direct the Director and other managers in daily business operations;

l. Decide on the organizational structure, internal management regulations of the Company, establish subsidiaries, branches, representative offices, and contribute capital or acquire shares in other enterprises;

m. Approve the agenda and materials for the General Meeting of Shareholders, convene the General Meeting of Shareholders, or collect shareholder opinions to approve resolutions;

n. Present the annual financial statements to the General Meeting of Shareholders;

o. Propose dividend payments, decide on the timing and procedures for dividend payments, or address business losses;

p. Propose corporate restructuring, dissolution, or request bankruptcy proceedings;

q. Exercise other rights and obligations as stipulated by the Law on Enterprises and the Company's Charter.

3. The Board of Management passes resolutions and decisions through voting at meetings, written opinions, or other forms as stipulated by the Company's Charter. Each member of the Board of Management has one vote.

4. If the Board of Management passes a resolution or decision that violates the law, a resolution of the General Meeting of Shareholders, or the Company's Charter, causing damage to the Company, the members who voted in favor of such resolution or decision shall bear joint and personal liability and must compensate the Company for any losses incurred. Members who opposed the resolution or decision shall be exempt from liability. In such cases, shareholders have the right to request a court to suspend or annul the resolution or decision.

Article 23. Term and number of members of the Board of Management

1. The Board of Management shall consist of between 03 (three) and 05 (five) members.

2. The term of office for a Board of Management member shall not exceed 05 (five) years and may be re-elected for an unlimited number of terms. An individual may only be elected as an independent member of the Board of Management of a company for no more than 02 consecutive terms. A member of the Board of Management of the company may concurrently serve as a member of the Board of Management of another company.

3. In the event that all The members of Board of Management' terms expire simultaneously, such members shall continue to serve until new members are elected and assume their duties unless otherwise stipulated in the company's Charter.

4. The structure of the company's Board of Management must ensure that at least one-third (1/3) of its total members are non-executive members. The company shall minimize the number of the members of Board of Management concurrently holding executive positions to ensure the Board of Management's independence.

5. A member of the Board of Management shall cease to hold office in the following cases:

a. The member no longer meets the qualifications to serve on the Board of Management under the provisions of the Law on Enterprises or is legally prohibited from serving as a Board of Management member;

b. The member submits a written resignation letter to the company's head office;

c. The member is unable to perform their duties due to health or mental incapacity, as substantiated by professional evidence provided by other The members of Board of Management;

d. The member fails to participate in Board of Management activities for 06 (six) consecutive months, except in cases of force majeure;

d. The member is dismissed from the Board of Management by a resolution of the General Meeting of Shareholders.

6. The appointment of the members of Board of Management must be notified in accordance with legal regulations.

7. A member of Board of Management is not necessarily required to be a shareholder of the company.

Article 24. Structure, standards and conditions of the members of Board of Management

1. Members of the Board of Management must meet the following standards and conditions:

a. Not fall under the cases specified in Clause 2, Article 17 of the Law on Enterprises;

b. Have professional qualifications and experience in business administration or in the company's business sector and are not necessarily required to be shareholders of the company, unless otherwise stipulated in the company's Charter;

c. Simultaneously serve as a member of the Board of Management of another company;

d. Have no family relationships with the Director and other managers of the company, or with managers and individuals authorized to appoint company managers.

2. Unless otherwise stipulated by securities law, an independent member of the Board of Management, as defined in Point b, Clause 1, Article 137 of the Law on Enterprises, must meet the following standards and conditions:

a. Must not be currently working for the company, its parent company, or its subsidiaries; and must not have worked for the company, its parent company, or its subsidiaries for at least the previous three consecutive years;

b. Must not receive salaries or remuneration from the company, except for allowances granted to The members of Board of Management as per regulations;

c. Must not have a spouse, biological or adoptive parent, biological or adoptive child, or full sibling who is a major shareholder of the company or a manager of the company or its subsidiaries;

d. Must not directly or indirectly own at least 1% of the total voting shares of the company;

d. Must not have been a member of the Board of Management or the Supervisory Board of the company for at least the previous five consecutive years, except in cases of continuous appointment for two consecutive terms.

3. An independent member of the Board of Management must notify the Board of Management if they no longer meet the standards and conditions specified in Clause 2 of this Article and shall automatically cease to be an independent member of the Board of Management from the date they fail to meet these standards and conditions. The Board of Management must report this matter at the nearest General Meeting of Shareholders or convene a General Meeting of Shareholders to elect a replacement or additional independent member of the Board of Management within 06 months from the date of receiving the notification from the concerned independent member of the Board of Management.

Article 25. Candidacy and nomination of the Members of Board of Management

1. In cases where candidates have been pre-determined, information regarding the candidates for the Board of Management shall be included in the General Meeting of Shareholders' documents and published on the Company's website at least ten (10) days before the meeting to allow shareholders to review the candidates before voting. Candidates for the Board of Management must provide a written commitment regarding the accuracy, truthfulness, and reasonableness of their disclosed personal information and must pledge to perform their duties with integrity if elected. The disclosed information regarding the candidates for the Board of Management must include at least the following details:

a. Full name, date, month, and year of birth;

b. Educational background;

c. Professional qualifications;

d. Work experience;

e. Companies where the candidate currently holds a position as a member of the Board of Management or other managerial positions;

f. An assessment report on the candidate's contributions to the Company, in case the candidate is currently a member of the Board of Management of the Company;

- g. Any interests related to the Company (if any);
- h. Full names of shareholders or shareholder groups nominating the candidate (if any).
- i. Other information (if any).

2. Shareholders holding common shares have the right to aggregate their voting rights to nominate candidates for the Board of Management. A shareholder or a group of shareholders holding from 10% to less than 30% of the total voting rights may nominate one (1) candidate; those holding from 30% to less than 65% may nominate two (2) candidates; and those holding 65% or more of the total voting rights may nominate the full number of candidates.

3. In case the number of candidates nominated and self-nominated is still insufficient, the incumbent Board of Management may nominate additional candidates or organize the nomination process in accordance with the Company's internal governance regulations. The nomination process conducted by the incumbent Board of Management must be clearly disclosed and approved by the General Meeting of Shareholders before proceeding, in accordance with the law.

Article 26. Election method for the members of Board of Management

Voting for members of the Board of Management shall be conducted by the cumulative voting method as stipulated in Clause 3, Article 148 of the Law on Enterprises.

Article 27. Election of the Chairman of the Board of Management

After the election of the members of Board of Management by the General Meeting of Shareholders, the Board of Management must elect one of its members to serve as the Chairman. The Chairman of the Board of Management shall not concurrently hold the position of Director of the Company.

Article 28. Dismissal, removal, replacement and supplementation of the Members of Board of Management

1. The General Meeting of Shareholders shall dismiss a Board of Management member in the following cases:

- a. The member no longer meets the qualifications and conditions stipulated in Article 155 of the Law on Enterprises;
- b. The member submits a resignation letter that is accepted;
- c. Other cases as stipulated in the Company's Charter.

2. The General Meeting of Shareholders shall remove a Board of Management member in the following cases:

- a. The member fails to participate in Board of Management activities for six (06) consecutive months, except in cases of force majeure;
- b. Other cases as stipulated in the Company's Charter.

3. When deemed necessary, the General Meeting of Shareholders may decide to replace, dismiss, or remove a Board of Management member beyond the cases stipulated in Clauses 1 and 2 of this Article.

4. The Board of Management must convene a General Meeting of Shareholders to elect additional members in the following cases:

a. The number of members of Board of Management is reduced by more than one-third of the number specified in the Company's Charter. In this case, the Board of Management must convene a General Meeting of Shareholders within 60 days from the date when the reduction exceeds one-third;

b. The number of independent members of Board of Management falls below the required ratio stipulated in Point b, Clause 1, Article 137 of the Law on Enterprises;

c. Except for the cases specified in Points a and b of this Clause, the General Meeting of Shareholders shall elect new members to replace those who have been dismissed or removed at the nearest meeting.

Article 29. Announcement of election, dismissal and removal of the Members of Board of Management

The election, dismissal and removal of the members of Board of Management must be publicly disclosed in accordance with the regulations on securities and the securities market.

Article 30. Salary, Remuneration, bonus and other benefits of the members of Board of Management

1. The Company has the right to pay remuneration and bonuses to the members of Board of Management and salaries and bonuses to the Director and other managers based on business performance and the Company's compensation regulations.

2. Unless otherwise stipulated in the Company's Charter, the salary, remuneration, bonus, and other benefits of the members of Board of Management and the Director shall be paid as follows:

a. The members of Board of Management shall receive work-based remuneration and bonuses. Work-based remuneration is calculated based on the number of working days required to fulfill the duties of a Board of Management member and the remuneration per day. The Board of Management shall estimate the remuneration for each member based on the principle of unanimity. The total remuneration and bonuses for the Board of Management shall be determined by the General Meeting of Shareholders at the annual meeting;

b. The members of Board of Management shall be reimbursed for meals, accommodation, travel, and other reasonable expenses incurred while performing their assigned duties;

c. The Director shall receive a salary and bonuses. The salary and bonuses of the Director shall be decided by the Board of Management.

3. The remuneration of each member of Board of Management, the salary of the Director and other managerial personnel shall be recorded as the Company's business expenses in accordance with corporate income tax regulations. These figures must be presented as a separate item in the Company's annual financial statements and reported to the General Meeting of Shareholders at the annual meeting.

CHAPTER IV

ORDER AND PROCEDURES FOR ORGANIZING BOARD OF MANAGEMENT MEETINGS

Article 31. Board of Management Meetings

1. The Chairman of the Board of Management convenes Board of Management meetings.

2. The Board of Management holds regular meetings at least once (01) per quarter and may hold extraordinary meetings. Board of Management meetings are held at the company's headquarters or other locations.

3. The Chairman of the Board of Management convenes a meeting of the Board of Management in the following cases:

a. At the request of the Supervisory Board or an independent Board of Management member;

b. At the request of the Director or at least five (05) other managers;

c. At the request of at least two (02) members of the Board of Management;

d. Other cases as prescribed by the Company's Charter.

4. The requests specified in Clause 3 of this Article must be made in writing, clearly stating the purpose, issues to be discussed and decisions within the authority of the Board of Management.

5. The Chairman of the Board of Management must convene a meeting of the Board of Management within seven (07) working days from the date of receiving the request specified in Clause 3 of this Article. If the Chairman fails to convene the meeting, they shall be responsible for any damages incurred by the company; the requesting party has the right to replace the Chairman in convening the Board of Management meeting.

6. The Chairman of the Board of Management or the person convening the meeting must send a meeting invitation no later than three (03) working days before the meeting date unless otherwise specified in the Company's Charter.

The meeting invitation must specify the time and location of the meeting, the agenda, and matters for discussion and decision. The invitation must be accompanied by meeting documents and voting ballots for members.

The Board of Management meeting invitation may be sent via written invitation, telephone, fax, electronic means, or other methods as stipulated by the Company's Charter, ensuring that it reaches the registered contact address of each Board of Management member.

7. The Chairman of the Board of Management or the person convening the meeting must send the meeting invitation and accompanying documents to the Supervisors in the same manner as to the members of Board of Management.

Supervisors have the right to attend Board of Management meetings and participate in discussions but do not have voting rights.

8. A Board of Management meeting is valid when at least three-fourths (3/4) of the total members are present. If the meeting does not meet the required quorum, it shall be reconvened within seven (07) days from the initial scheduled meeting date, unless the Company's Charter specifies a shorter period. In this case, the meeting is valid if more than half of the members of Board of Management attend.

9. A Board of Management member is considered to have attended and voted at the meeting in the following cases:

a. Attending and voting directly at the meeting;

b. Authorizing another person to attend and vote as stipulated in Clause 11 of this Article;

c. Attending and voting via online conferencing, electronic voting, or other electronic means;

d. Sending a voting ballot to the meeting via mail, fax, or email;

d. Sending a voting ballot through other means as prescribed in the Company's Charter.

10. Unless the Company's Charter stipulates a higher voting ratio, resolutions and decisions of the Board of Management are approved when the majority of attending members vote in favor. In the event of a tie, the final decision belongs to the side supported by the Chairman of the Board of Management.

Article 32. Notification of Board of Management Meetings

1. The Chairman of the Board of Management or the person convening the meeting must send the meeting invitation at least three (03) working days before the meeting date, unless otherwise specified in the Company's Charter. The meeting invitation must specify the time, location, agenda, topics for discussion, and decisions to be made. The invitation must be accompanied by meeting materials and the voting ballots of the members.

2. The meeting invitation may be sent via official letter, telephone, fax, electronic means, or other methods as prescribed in the Company's Charter, ensuring that it reaches the registered contact address of each Board of Management member.

Article 33. Authorization to attend Board of Management Meetings

1. A Board of Management member (including the Chairman) may authorize one (01) other Board of Management member to attend the meeting on their behalf by a written authorization sent to the Chairman at least one (01) day before the meeting date. If the Chairman delegates authority, the Chairman must notify all The members of Board of Management at least one (01) day before the meeting date.

2. Members must attend all Board of Management meetings. A member may authorize another person to attend and vote on their behalf only if a majority of the members of Board of Management approve.

Article 34. Advance voting by written ballot

The members of Board of Management may send their voting ballots to the meeting via mail, fax, or email. If voting ballots are sent by mail, they must be enclosed in a sealed envelope and delivered to the Chairman of the Board of Management no later than one (01) hour before the meeting starts. The ballots shall only be opened in the presence of all meeting attendees.

Article 35. Objection and request for annulment of Board of Management's resolutions

1. A Board of Management member has the right to object to a Board of Management resolution by requesting the meeting secretary to record their objection in the meeting minutes if the resolution is announced during the meeting. If the resolution is announced after the meeting, the member may submit a written objection to the Board of Management.

2. In all cases, the members of Board of Management must comply with the resolution until a legally effective court or arbitration decision annuls the Board of Management resolution.

Article 36. Minutes and approval of Board of Management Meeting Minutes

1. All Board of Management meetings must have minutes recorded and may also be audio-recorded or stored in other electronic formats. The minutes must be prepared in Vietnamese and may be prepared in a foreign language, including the following key details:

- a) Company name, headquarters address, and enterprise code;
- b) Date, time, and location of the meeting;
- c) Purpose, agenda, and discussion topics;
- d) Full names of attending members or authorized representatives and their participation methods; full names of absent members and reasons for absence;
- d) Issues discussed and voted on during the meeting;
- e) Summary of opinions expressed by each attending member in the order of discussion;
- g) Voting results, clearly stating members who agreed, disagreed, or abstained;
- h) Resolutions approved and corresponding voting ratios;
- i) Full names and signatures of the chairperson and minute taker, except in cases specified in Clause 2 of this Article.

2. If the chairperson or the minute taker refuses to sign the meeting minutes, the minutes will still be valid if signed by all other attending the members of Board of Management and if it contains all the required details specified in points a, b, c, d, d, e, g, and h of Clause 1.

3. The chairperson, the minute taker, and all signatories of the minutes are responsible for the accuracy and truthfulness of the meeting records.

4. The Board of Management meeting minutes and related documents must be stored at the company's headquarters for at least fifteen (15) years.

5. The Vietnamese and foreign language versions of the minutes hold equal legal validity. In case of discrepancies, the Vietnamese version prevails.

6. The Chairman of the Board of Management or the Corporate Secretary is responsible for distributing the meeting minutes and resolutions to all The members of Board of Management (both attendees and absentees).

Article 37. Disclosure of Board of Management's resolutions

The company is responsible for disclosing information internally and to relevant authorities (if required) or through public media and the company's website, in accordance with the procedures and regulations of corporate law and securities and stock market laws.

CHAPTER V

SUB-COMMITTEES UNDER THE BOARD OF MANAGEMENT

Article 38. Supporting sub-committees of the Board of Management

1. The Board of Management may establish sub-committees responsible for development policies, human resources, remuneration, and internal audit. The number of sub-committee members is determined by the Board of Management, but there should be at least three (03) members, including the members of Board of Management and external members. Independent/non-executive members of the Board of Management should constitute the majority of each sub-committee, and one of them shall be appointed as the Head of the sub-

committee as decided by the Board of Management. The sub-committee's operations must comply with the regulations set by the Board of Management. A sub-committee's resolution is only effective when the majority of attending and voting members at the sub-committee meeting are The members of Board of Management.

2. The execution of decisions by the Board of Management, its sub-committees, or individuals serving as sub-committee members must comply with applicable laws and the company's Charter.

3. The Board of Management shall define specific regulations regarding the establishment of sub-committees, their responsibilities, and the duties of their members or independent members assigned to oversee human resources and remuneration matters.

CHAPTER VI

SUPERVISORY BOARD

Article 39. Supervisors

1. The number of Supervisors in the Company is three (03). The term of office for a Supervisor shall not exceed five (05) years and may be re-elected for an unlimited number of terms. A Supervisor is not required to be a shareholder of the Company.

2. A Supervisor must meet the qualifications and conditions stipulated in Article 169 of the Enterprise Law and the Company's Charter, including:

- a. Not falling under the cases specified in Clause 2, Article 17 of the Enterprise Law;
- b. Having educational qualifications in one of the fields of economics, finance, accounting, auditing, law, business administration, or other relevant disciplines related to the Company's business activities;
- c. Not being a family member of any member of the Board of Management, the Director, or other managers;
- d. Not holding a managerial position in the Company and not necessarily being a shareholder or an employee of the Company unless otherwise specified by the Company's Charter;

d. Meeting other qualifications and conditions required by applicable laws and the Company's Charter.

3. A Supervisor must not fall into the following cases:

- a. Working in the Company's accounting or finance department;
- b. Being a member or an employee of an independent auditing firm that audited the Company's financial statements within the previous three (03) consecutive years.

4. The Head of the Supervisory Board shall be elected by the Supervisory Board from among its members, with election, dismissal, and removal decided by majority vote. The rights and responsibilities of the Head of the Supervisory Board shall be stipulated in the Company's Charter. At least half of the Supervisors must reside permanently in Vietnam. The Head of the Supervisory Board must have at least a university degree in economics, finance, accounting, auditing, law, business administration, or another discipline relevant to the Company's business activities, unless the Company's Charter requires higher standards.

5. In case all Supervisors' terms expire simultaneously while new Supervisors have not yet been elected, the outgoing Supervisors shall continue to perform their rights and obligations until the newly elected Supervisors assume their duties.

Article 40. Rights and obligations of the Supervisory Board

1. The Supervisory Board shall oversee the Board of Management and the Director in managing and operating the Company.

2. Inspect the legality, reasonableness, honesty, and prudence in management and business operations, as well as the systematic, consistent, and appropriate application of accounting, statistical, and financial reporting practices.

3. Assess the completeness, legality, and accuracy of the company's semi-annual and annual business performance reports and financial statements, as well as the Board of Management's performance evaluation report, and present the assessment report at the Annual General Meeting of Shareholders. Review contracts and transactions with related parties under the approval authority of the Board of Management or the General Meeting of Shareholders, and provide recommendations on contracts and transactions requiring approval from the Board of Management or the General Meeting of Shareholders.

4. Review, inspect, and assess the effectiveness and efficiency of the Company's internal control system, internal audit, risk management, and early warning mechanisms.

5. Inspect accounting books, financial records, and other Company documents, as well as management and business operations, when deemed necessary or as required by the General Meeting of Shareholders or shareholders/group of shareholders as stipulated in Clause 2, Article 115 of the Enterprise Law.

6. When requested by shareholders or a group of shareholders as stipulated in Clause 2, Article 115 of the Enterprise Law, the Supervisory Board shall conduct an inspection within seven (07) working days from the date of receiving the request. Within fifteen (15) days from the completion of the inspection, the Supervisory Board must report the findings to the Board of Management and the requesting shareholders or group of shareholders. Such inspections must not obstruct the normal operations of the Board of Management or disrupt the Company's business activities.

7. Recommend to the Board of Management or the General Meeting of Shareholders amendments, supplements, and improvements to the organizational structure, management, supervision, and business operations of the Company.

8. If a member of the Board of Management or the Director is found to be in violation of Article 165 of the Enterprise Law, the Supervisory Board must immediately notify the Board of Management in writing, request the violator to cease the misconduct, and propose remedial measures.

9. Attend and participate in discussions at the General Meeting of Shareholders, Board of Management meetings, and other Company meetings.

10. Utilize independent consultants and the Company's internal audit department to perform assigned tasks.

11. Consult the Board of Management before submitting reports, conclusions, and recommendations to the General Meeting of Shareholders.

12. Inspect specific issues related to the management and operations of the Company upon shareholder requests.

13. Request the Board of Management to convene an extraordinary General Meeting of Shareholders.

14. Replace the Board of Management in convening the General Meeting of Shareholders within 30 days if the Board of Management fails to do so as stipulated in Clause 3, Article 140 of the Law on Enterprises.

15. Propose that the Chairman of the Board of Management convene a Board of Management meeting.

16. Review, extract, and copy all or part of the disclosed list of related parties and related interests as stipulated in Clauses 1 and 2, Article 164 of the Enterprise Law.

17. Propose and recommend to the General Meeting of Shareholders the approval of a list of approved auditing firms to audit the Company's financial statements or to conduct specific reviews of the Company's activities when deemed necessary.

18. Be responsible to shareholders for its supervisory activities.

19. Supervise the company's financial situation and the compliance of Board of Management members, the Director, and other managers with laws in their activities.

20. Ensure coordination with the Board of Management, the Director and shareholders in performing duties

21. If a violation of the law or the Company's Charter by a member of the Board of Management, the Director, or other executives is detected, the Supervisory Board must notify the Board of Management in writing within 48 hours, request the violator to cease the misconduct, and propose remedial measures.

22. Develop the Operational Regulations of the Supervisory Board and submit them to the General Meeting of Shareholders for approval.

23. Witness the vote counting process organized by the Board of Management and record the vote counting minutes when requested by the Board of Management in cases where shareholder opinions are collected in writing to approve resolutions of the General Meeting of Shareholders.

24. The Head of the Supervisory Board shall preside over the election of the meeting chairperson at the General Meeting of Shareholders in case the Chairman is absent or temporarily incapacitated and the remaining The members of Board of Management fail to elect a chairperson. In such cases, the individual with the highest number of votes shall act as the chairperson of the meeting.

25. The right of the Supervisory Board to access information shall be exercised in accordance with Article 171 of the Enterprise Law.

26. The responsibilities of Supervisors shall be carried out in accordance with Article 173 of the Enterprise Law.

27. Other rights and obligations as prescribed by the Enterprise Law, the Company's Charter, and resolutions of the General Meeting of Shareholders.

Article 41. Nomination and candidacy for the Supervisory Board

1. Shareholders holding common shares have the right to aggregate their voting rights to nominate candidates for the Supervisory Board. Shareholders or groups of shareholders holding from 10% to less than 30% of the voting shares may nominate one (1) candidate; those holding from 30% to less than 65% may nominate two (2) candidates; and those

holding 65% or more may nominate the full number of candidates. The nomination process for the Supervisory Board shall be carried out as follows:

a. Shareholders forming a group to nominate candidates for the Supervisory Board must notify other attending shareholders before the General Meeting of Shareholders begins.

b. Based on the number of members of the Supervisory Board, shareholders or groups of shareholders under this clause may nominate one or more candidates as decided by the General Meeting of Shareholders. If the number of candidates nominated by shareholders or groups of shareholders is lower than their entitled quota, the remaining candidates shall be nominated by the Board of Management, the current Supervisory Board, or other shareholders.

2. If the number of candidates nominated and self-nominated for the Supervisory Board is still insufficient as required by Clause 5, Article 115 of the Enterprise Law, the incumbent Supervisory Board shall introduce additional candidates or organize nominations according to the Company's Charter, internal corporate governance regulations, and the Supervisory Board's operational regulations. The incumbent Supervisory Board must disclose the additional candidates before the General Meeting of Shareholders votes to elect members of the Supervisory Board in accordance with the law.

Article 42. Election, dismissal and removal of members of the Supervisory Board

1. The election, dismissal, and removal of members of the Supervisory Board fall under the authority of the General Meeting of Shareholders.

2. The voting for the election of the members of Supervisory Board shall be conducted using the cumulative voting method as stipulated in Clause 3, Article 148 of the Law on Enterprises. Accordingly, each shareholder has a total number of votes equal to the number of shares they own multiplied by the number of the members of Supervisory Board to be elected. Shareholders have the right to allocate all or part of their total votes to one or several candidates. The elected members of the Supervisory Board shall be determined based on the number of votes cast, ranked from highest to lowest, starting with the candidate who receives the most votes until the required number of members, as stipulated in the company's Charter, is reached. In case two or more candidates receive the same number of votes for the last position on the Supervisory Board, a re-vote shall be conducted among the candidates with the same number of votes, or the selection shall be made based on the criteria specified in the election regulations or the company's Charter.

Article 43. Cases of dismissal and removal of Supervisors

1. The General Meeting of Shareholders shall dismiss a Supervisor in the following cases:

a. No longer meeting the qualifications and conditions to serve as a Supervisor as prescribed in Article 169 of the Enterprise Law;

b. Voluntary resignation, subject to approval;

c. Other cases as stipulated in the Company's Charter.

2. The General Meeting of Shareholders shall remove a Supervisor in the following cases:

a. Fail to fulfill assigned duties and responsibilities;

b. Fail to perform rights and obligations for six (06) consecutive months, except in cases of force majeure;

c. Multiple or serious violations of a Supervisor's obligations as prescribed by the Enterprise Law and the Company's Charter;

d. Other cases as determined by the General Meeting of Shareholders.

Article 44. Notification of changes, election, dismissal and removal of Supervisors

In the event of any changes in the election, dismissal, or removal of a Supervisor, the Company shall publicly disclose such information on its official website within twenty-four (24) hours. Within three (03) working days from the date of public disclosure, the Company must submit the information of the newly appointed Supervisor (if applicable) to the State Securities Commission of Vietnam (SSC) and the Stock Exchange (SE) in accordance with regulations on information disclosure.

Article 45. Salary and other benefits of members of the Supervisory Board

The salary, remuneration, bonuses, and other benefits of Supervisors shall be determined as follows:

1. Supervisors shall receive salary, remuneration, bonuses, and other benefits as decided by the General Meeting of Shareholders, which determines the total amount allocated for salaries, remuneration, bonuses, and the annual operating budget of the Supervisory Board;

2. Supervisors shall be reimbursed for reasonable expenses, including accommodation, travel, and fees for independent consulting services. The total remuneration and expenses shall not exceed the annual operating budget approved by the General Meeting of Shareholders unless otherwise decided by the General Meeting;

3. The salary and operational expenses of the Supervisory Board shall be recorded as business expenses of the Company in accordance with corporate income tax laws and other relevant regulations. These amounts shall be separately listed in the Company's annual financial statements.

4. Salaries and other benefits for full-time members of the Supervisory Board shall be paid in accordance with the Company's salary and bonus policy.

CHAPTER VII

DIRECTOR

Article 46. Role, responsibilities, rights and obligations of the Director

1. The Board of Management shall appoint a member of the Board of Management or hire another person as the Director.

2. The Director is responsible for the daily business operations of the Company, subject to the supervision of the Board of Management, and is responsible to the Board of Management and the law for the execution of assigned rights and obligations.

The Director's term of office shall not exceed five (05) years but may be reappointed for an unlimited number of terms.

3. The Director has the following rights and obligations:

a. Decide on matters related to the Company's daily business operations that do not fall under the authority of the Board of Management;

b. Organize the implementation of resolutions and decisions of the Board of Management;

c. Execute the Company's business plan and investment strategies;

d. Propose the organizational structure and internal management regulations of the Company;

e. Appoint, dismiss, and remove management positions within the Company, except for those under the authority of the Board of Management;

f. Determine salaries and other benefits for employees of the Company, including managers under the Director's appointment authority;

g. Recruit employees;

h. Propose plans for dividend distribution or handling business losses;

i. Exercise other rights and obligations as prescribed by law, the Company's Charter, and resolutions/decisions of the Board of Management.

4. The Director must manage the company's daily business operations in compliance with the law, the company's Charter, the employment contract signed with the company, and the resolutions and decisions of the Board of Management. If the Director operates in violation of this provision and causes damage to the company, they shall be legally responsible and must compensate the company for any losses incurred.

5. For public companies, state-owned enterprises as specified in Point b, Clause 1, Article 88 of the Law on Enterprises, and subsidiaries of state-owned enterprises as specified in Clause 1, Article 88 of the Law on Enterprises, the Director must meet the following qualifications and conditions:

a. Not be subject to the restrictions specified in Clause 2, Article 17 of the Law on Enterprises;

b. Not be a family member of any corporate manager, controller of the Company and its parent company, state capital representative, or corporate capital representative in the Company and its parent company;

c. Possess professional qualifications and experience in business management relevant to the Company's operations.

6. The Board of Management may dismiss the Director if a majority of voting members attending the meeting approve, and appoint a new Director as per the Law on Enterprises and the Company's Charter.

7. Salary and other benefits of the Director shall be determined in accordance with Article 30 of these Regulations.

CHAPTER VIII
WORKING REGULATIONS, WORKING RELATIONSHIPS AND
COORDINATION OF
ACTIVITIES BETWEEN THE BOARD OF MANAGEMENT, THE SUPERVISORY
BOARD,
AND THE DIRECTOR
I. BOARD OF MANAGEMENT

Article 47. Organizational structure and supporting staff of the Board of Management

1. The Chairman of the Board of Management shall oversee the activities of the Board of Management. In case the Chairman is absent or unable to perform their assigned duties, they may authorize a member of Board of Management to exercise the rights and responsibilities of the Chairman. If no authorization is given, the remaining members of the Board of Management shall select one among them to temporarily assume the role of Chairman.

2. The Board of Management does not establish an independent executive apparatus. If necessary, it may utilize the Company's executive structure to assist in its operations.

3. The Board of Management appoints a Secretary or utilizes Company employees to act as a Secretary to support its activities.

Article 48. Responsibilities and assignments of the members of the Board of Management

1. The Board of Management assigns specific areas of responsibility to its members. Each member of the Board of Management performs their duties with full access to necessary information and must act with loyalty, diligence and caution in the interests of the Company and its shareholders.

2. The members of the Board of Management shall exercise their rights and obligations in accordance with the law and the Company's Charter. They are responsible for their assigned duties as designated by the Board of Management and bear individual accountability for their assigned tasks.

Article 49. Working conditions of the Board of Management

1. The Board of Management shall use the Company's administrative structure and seal to carry out its corporate governance functions.

2. The Company's Office is responsible for receiving and forwarding letters and documents addressed to the Board of Management. All correspondence and documents must be delivered to the Chairman of the Board of Management for processing, except when addressed directly to a specific member of Board of Management.

3. Members of the Board of Management have the right to directly request the Director, Deputy Directors, and other management personnel of the Company to provide information related to the areas of work assigned to them by the Board of Management. Management personnel, upon request, must promptly, fully, and accurately provide the required information and documents to the member of the Board of Management.

4. The time limit for providing or responding to information shall not exceed three (03) days from the date of receiving the request from a member of the Board of Management. If timely provision is not possible, a delayed response is allowed but must not exceed five (05) days.

5. Members of the Board of Management shall not directly assign tasks to Company employees without passing through the Director or the head of the respective business unit, except in cases where an employee has been specifically assigned to work directly with that member of Board of Management.

14-
TY
1
1V
JL
40A
ST
5C

6. The operating expenses of the Board of Management shall be approved by the Chairman and accounted for as part of the Company's expenses.

Article 50. Responsibilities of the Company Secretary

1. The Company Secretary is responsible for the following tasks:

a. Monitor the operational schedule of the Board of Management, as well as the work schedule of the Chairman of the Board of Management and other members of the Board of Management.

b. Provide information to the members of the Board of Management; prepare agendas, documents, and distribute relevant materials to members of the Board of Management for meetings or consultations; record minutes and proceedings of meetings, discussions and negotiations involving the Board of Management, the Chairman and members of the Board of Management.

c. Draft documents and resolutions of the General Meeting of Shareholders, the Board of Management, and the Chairman of the Board of Management; assisting the Board of Management and the Chairman in implementing, monitoring, consolidating, and reporting on the implementation of resolutions and decisions of the General Meeting of Shareholders, the Board of Management and the Chairman.

d. Compile and submit proposals, documents, and reports addressed to the Board of Management and the Chairman.

d. Provide financial information, copies of Board meeting minutes, and other necessary information to members of the Board of Management and the Supervisory Board.

e. Maintain a logbook to track incoming and outgoing correspondence of the Board of Management; ensuring the distribution and notification of resolutions and documents from the General Meeting of Shareholders, the Board of Management, and the Chairman of the Board of Management to relevant parties, in accordance with the Company's Charter.

g. Consult on procedural matters for meetings of the General Meeting of Shareholders, the Board of Management, and the Chairman of the Board of Management.

h. Have the right to work directly with the company's officers, employees, and other organizations or entities to handle tasks within the assigned duties and authority; be personally accountable to the Board of Management and the Chairman of the Board of Management for assigned tasks.

i. The Secretary of the Board of Management is responsible for maintaining the confidentiality of information in accordance with legal regulations and the company's Charter. The Secretary shall also be jointly responsible for the accuracy, truthfulness, and completeness of the minutes and resolutions of Board of Management meetings.

k. Perform other duties and exercise other powers as assigned by the Board of Management and the Chairman of the Board of Management.

2. The Secretary of the Board of Management is entitled to benefits in accordance with the company's regulations and policies.

Article 51. Relationship between the Board of Management and the Supervisory Board

The Board of Management is subject to the supervision of the Supervisory Board in accordance with the Company's Charter and must facilitate the Supervisory Board in carrying out its duties.

Article 52. Reporting responsibilities to the Supervisory Board

1. The Board of Management or its individual members are responsible for providing documents and explanations to the Supervisory Board as requested.
2. The Company Secretary is responsible for sending copies of the Board of Management's decisions to the Head of the Supervisory Board to assist in the execution of its duties.

Article 53. Participation of the Supervisory Board in the Board of Management's meetings

1. The Chairman of the Board of Management is responsible for inviting representatives of the Supervisory Board to attend and provide opinions at Board meetings.
2. The Head of the Supervisory Board, or a member authorized by the Head of the Supervisory Board, has the right to attend the meetings of Board of Management, provided that prior notification is given to the Chairman of the Board of Management.

Article 54. Confidentiality of the Board of Management's activities

All information regarding the activities of the Board of Management must be kept confidential and only exchanged among the members of members of the Board of Management. The disclosure of such information beyond the Board of Management is strictly prohibited, except in cases where authorized representatives attend meetings as stipulated in Clause 2, Article 33 of these Regulations or as approved by a resolution of the Board of Management.

II. DIRECTOR

Article 55. Duties and authority of the Director

1. The Board of Management appoints one (01) member of the Board of Management or another individual as the Director.
2. The Director is responsible for managing the company's daily business operations, implementing the resolutions of the Board of Management and the General Meeting of Shareholders, and executing the company's business and investment plans as approved by the Board of Management and the General Meeting of Shareholders.
3. The specific duties and authority of the Director are defined in Clause 4, Article 26 of the Company's Charter.

Article 56. Responsibilities of the Director in preparing meeting agendas for the Board of Management

The Director is responsible for preparing issues to be discussed and decided upon at Board of Management or General Meeting of Shareholders sessions, within the scope of their management authority or as assigned by the Chairman of the Board of Management.

Article 57. Working relationship Between the Board of Management and the Director

1. The Director holds the highest executive authority in company operations, responsible for researching, developing operational plans, and submitting them to the Board of Management for approval. They must also organize and implement the resolutions and decisions of the General Meeting of Shareholders and the Board of Management.

2. The Director has the right to refuse to implement and formally reserve their opinion on any decision made by the Board of Management if it is deemed to violate laws or government regulations. In such cases, they must immediately submit a written report to the Board of Management and the Supervisory Board.

3. The Board of Management has the authority to suspend or revoke any decision made by the Director if it is deemed to violate laws, the Company's Charter, or resolutions and decisions of the Board of Management.

4. In emergency situations (such as natural disasters, war, fires, or unexpected incidents), the Director has the authority to make decisions exceeding their usual authority but must take full responsibility for such decisions. The Director must immediately report these decisions to the Board of Management and the General Meeting of Shareholders at the earliest possible time.

5. The Director must explain any financial losses or operational inefficiencies for each period and present a recovery plan to the Board of Management and the General Meeting of Shareholders. If the company experiences continuous losses and the Director fails to propose an effective solution, the Board of Management will issue a resolution to dismiss the Director.

III. SUPERVISORY BOARD

Article 58. Operation principles of the Supervisory Board

1. The Supervisory Board operates on the principle of collective decision-making. Each member is individually responsible for their assigned tasks and is accountable to the General Meeting of Shareholders and the law for their supervisory conclusions regarding the company's development.

2. The objective of the Supervisory Board is to protect the interests of shareholders and the company, ensuring sustainable growth, maintaining internal unity among shareholders, and balancing interests among different departments within the company.

3. The Supervisory Board ensures the normal operation of the company and the Board of Management, preventing disruptions in the company's daily business activities.

4. Respect laws and ensure rationality and practicality.

5. Listens, takes action and prevents risks in advance to safeguard the company's and shareholders' interests from potential harm.

Article 59. Relationship between the Board of Management, the Director and the Supervisory Board

1. The Supervisory Board must regularly coordinate with the Board of Management, informing them of the Supervisory Board's activities and consulting them before submitting reports, findings, and recommendations to the General Meeting of Shareholders.

2. The Supervisory Board shall propose additional measures, amendments, and improvements to the organizational and management structure of the company's business operations to assist the Board of Management in presenting these to the General Meeting of Shareholders at the nearest session.

3. The Supervisory Board is responsible for reporting to the General Meeting of Shareholders on the truthfulness, accuracy, reasonableness, and legality of the record-keeping, document storage, accounting books, financial reports, and other company reports, as well as the honesty and legality in the company's management and business operations.

4. The Supervisory Board must maintain records of publicly declared interests of the company's executive officers to monitor their commercial transactions with entities to which they have connections or vested interests. This is to detect and oversee these transactions, preventing any potential damage to the company and its shareholders.

5. The Supervisory Board must receive and investigate shareholder complaints related to the company's management and operations, report findings to the Board of Management, and provide responses to shareholders.

6. The Supervisory Board is authorized to represent the company in working with inspection and audit teams from state authorities, directly engaging with them and providing requested documents. It also has the right to refuse cooperation with inspection teams if their activities are deemed inconsistent with legal regulations on business inspections and audits.

7. The Board of Management, its members, the Director, Deputy Directors, Chief Accountant, and other executives must promptly and fully provide information and documents regarding the company's business operations upon request by the Supervisory Board, except in cases where the General Meeting of Shareholders decides otherwise. The Supervisory Board is prohibited from disclosing company secrets and is personally responsible for the use of confidential information. Requests for information and the use of such information must not interfere with the Company's management and operations.

CHAPTER IX

PERFORMANCE EVALUATION, REWARD AND DISCIPLINE

FOR MANAGEMENT PERSONNEL

Article 60. Performance evaluation

1. Annually, based on assigned functions and duties, the Board of Management organizes an evaluation of the performance of each Board of Management member and the Director.

2. The Head of the Supervisory Board organizes an evaluation of the performance of each member of the Supervisory Board.

3. The Director leads the evaluation of management personnel within the company based on the company's operational regulations and the annual performance of each department/unit, classifying performance levels as follows:

- a. Outstanding performance
- b. Good performance
- c. Satisfactory performance
- d. Unsatisfactory performance

Article 61. Reward

Reward authority:

- The Board of Management decides on rewards for management positions appointed by the Board of Management.

- The Director decides on rewards for management positions appointed by the Director.

2. Forms of reward:

- Monetary reward;

- Non-monetary reward;
- 3. The reward budget is allocated from the Company's Reward Fund.
- 4. Reward levels: Based on the actual financial status of the Reward Fund every year, the appropriate reward levels will be determined.

CHAPTER X

ORDER AND PROCEDURE FOR SELECTION, DISMISSAL, AND REMOVAL OF THE CORPORATE GOVERNANCE OFFICER; DISMISSAL OF THE INFORMATION DISCLOSURE OFFICER

Article 62. Qualifications of the Corporate Governance Officer

1. Knowledge of the law.
2. Not concurrently work for an independent auditing firm that audits the Company's financial statements.
3. Other qualifications as prescribed by law, the Company's Charter, and the resolution of the Board of Management.

Article 63. Rights and Duties of the Corporate Governance Officer

1. Advise the Board of Management on organizing the General Meeting of Shareholders and matters related to interactions between the Company and shareholders.
2. Prepare meetings of the Board of Management, Supervisory Board, and General Meeting of Shareholders as required by the Board of Management or the Supervisory Board.
3. Consult on meeting procedures.
4. Attend meetings.
5. Consult on the drafting of Board of Management resolutions in compliance with the law.
6. Provide financial information, copies of Board of Management meeting minutes, and other relevant information to members of the Board of Management and the Supervisory Board.
7. Monitor and report to the Board of Management on the Company's information disclosure activities.
8. Act as the liaison with relevant stakeholders.
9. Maintain confidentiality of information in accordance with the law and the Company's Charter.
10. Other rights and duties as prescribed by law and the Company's Charter.
11. The Corporate Governance Officer is entitled to benefits as agreed upon in the employment contract with the Company.

Article 64. Order and procedure for appointment, dismissal and notification of the Appointment or Dismissal of the Corporate Governance Officer

1. The Board of Management may appoint at least one (01) person as the Corporate Governance Officer to support the Company's governance activities efficiently.
2. The term of the Corporate Governance Officer is determined by the Board of Management, with a maximum of five (05) years.

3. The Board of Management may dismiss the Corporate Governance Officer when necessary, provided it does not violate current labor laws.

4. The Company shall internally announce the appointment or dismissal of the Corporate Governance Officer and disclose information in accordance with securities and stock market regulations.

Article 65. Appointment of the Information Disclosure Officer

The Company shall appoint at least one Information Disclosure Officer. The Information Disclosure Officer may concurrently hold other positions.

Article 66. Qualifications of the Information Disclosure Officer

1. Possess financial and accounting knowledge and certain IT skills.
2. Publicly disclose their name and work phone number to facilitate easy communication with shareholders.

Article 67. Responsibilities of the Information Disclosure Officer

1. Disclose the Company's information to investors in accordance with the law and the Company's Charter.
2. Publicly disclose their name and work phone number to facilitate easy communication with shareholders.

CHAPTER XI

INSPECTION, EXAMINATION AND HANDLING OF VIOLATIONS

Article 68. Inspection and examination

Based on the actual situation, the Chairman of the Board of Management shall decide on inspections, examinations, and the handling of violations arising during the implementation of these Regulations.

Article 69. Handling of violations

1. Annually, based on the evaluation of business operations, the level and form of disciplinary action shall be determined in accordance with the law and the Company's regulations. Members of the Board of Management, the Director, and management personnel who fail to fulfill their duties with due care, diligence, and professional competence shall be held responsible for any damages they cause.

2. Members of the Board of Management, the Director, and management personnel who violate legal regulations or the Company's rules while performing their duties shall be subject to disciplinary action depending on the severity of the violation. If their actions cause damage to the interests of the Company, shareholders, or other individuals, they must compensate for the losses as prescribed by law.

CHAPTER XII

ORGANIZATION OF IMPLEMENTATION AND IMPLEMENTATION PROVISIONS

Article 70. Implementation organization

- The Board of Management, the Director, and the Supervisory Board are responsible for organizing and implementing these Regulations.

- The Company Director is responsible for assisting the Board of Management in organizing and inspecting the implementation of these Regulations at the Company.

- During the implementation process, these Regulations may be amended and supplemented to suit the actual operating situation of the Company.

Article 71. Implementation provisions

- These Regulations consist of 12 Chapters, 71 Articles and takes effect from the date of signing the Decision on promulgation.

- The supplement and amendment of these Regulations shall be decided by the General Meeting of Shareholders.

**ON BEHALF OF THE BOARD OF
MANAGEMENT**

CHAIRMAN

Nguyen Duc Thang

7/2/2017 10:41 AM
DU THANG
HOC

PETROVIETNAM OIL CORPORATION

SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM

**THU DUC TRADING AND IMPORT
EXPORT JOINT STOCK COMPANY**

Independence - Freedom – Happiness

No 09/TTr-DHDCD

Ho Chi Minh City, Mar 31, 2025

STATEMENT

(Regarding the amendment and supplementation of the Company's Charter)

To: The General Meeting of Shareholders
Thu Duc Trading and Import Export Joint Stock Company

Pursuant to the Law on Enterprises No. 59/2020/QH14 dated June 17, 2020;

Pursuant to the Law on Securities dated November 26, 2019;

Pursuant to Decree No. 155/2020/ND-CP dated December 31, 2020, of the Government detailing the implementation of certain provisions of the Law on Securities;

Pursuant to Circular No. 116/2020/TT-BTC dated December 31, 2020, of the Minister of Finance providing guidance on certain corporate governance provisions applicable to public companies under Decree No. 155/2020/ND-CP dated December 31, 2020, of the Government detailing the implementation of certain provisions of the Law on Securities;

Pursuant to the Charter on the Organization and Operation of Thu Duc Trading and Import Export Joint Stock Company.

In order to ensure the Company's Charter on Organization and Operation complies with current regulations, the Board of Management respectfully submits to the General Meeting of Shareholders for approval the proposed amendments to the Company's Charter as detailed in the attached document.

Respectfully submitted for approval by the General Meeting of Shareholders.

**ON BEHALF OF THE BOARD OF
MANAGEMENT**

CHAIRMAN

Signed and stamped

Nguyen Duc Thang

PETROVIETNAM OIL CORPORATION

THU DUC TRADING AND IMPORT EXPORT JOINT STOCK COMPANY

DRAFT AMENDMENTS TO THE CHARTER SUBMITTED TO THE GENERAL MEETING OF SHAREHOLDERS 2025

CURRENT CHARTER	PROPOSED AMENDMENTS	NOTES
<p>ARTICLE 18. RATIFICATION OF RESOLUTIONS APPROVED BY WRITTEN CONSULTATION</p> <p>1. Resolutions may be approved by shareholders representing at least 51% of the total voting shares through a written consultation process, following the procedures stipulated in Clause 2 of this Article.</p> <p>2. The Board of Management is responsible for the following duties to ensure that shareholder resolutions are approved through written submission:</p> <p>(...)</p>	<p>ARTICLE 18. RATIFICATION OF RESOLUTIONS APPROVED BY WRITTEN CONSULTATION</p> <p>1. Resolutions may be approved by shareholders representing at least 51% of the total voting shares through a written consultation process, following the procedures stipulated in Clause 2 of this Article.</p> <p>2. The Board of Management has the authority to seek shareholder opinions in writing to approve resolutions of the General Meeting of Shareholders when deemed necessary for the Company's interests. Written consultation may be conducted for all matters within the authority of the General Meeting of Shareholders, except for the election of members of the Board of Management and the Supervisory Board. The Board of Management is responsible for the following duties to ensure that shareholder resolutions are approved through written submission:</p> <p>(...)</p>	<p>Reference: Law on Enterprises No. 59/2020/QH14</p> <p>Article 147. Forms of approval for resolutions of the General Meeting of Shareholders</p> <p>1. The General Meeting of Shareholders shall approve resolutions within its authority either by voting at a meeting or by written consultation.</p> <p>2. Unless otherwise stipulated in the company's Charter, resolutions of the General Meeting of Shareholders on the following matters must be approved through voting at the General Meeting of Shareholders:</p> <p>a) Amendments and supplements to the company's Charter;</p> <p>b) The company's development orientation;</p> <p>c) Types of shares and the total number of shares of each type;</p> <p>d) Election, dismissal, and removal of members of the Board of Management and the Supervisory Board;</p> <p>đ) Decisions on investments or sales of assets valued at 35% or more of the company's total asset value as recorded in the most recent financial statement, unless the company's</p>

		<p>Charter stipulates a different ratio or value;</p> <p>e) Approval of the annual financial report;</p> <p>g) Reorganization or dissolution of the company.</p> <p>Article 148. Conditions for the approval of General Meeting of Shareholders' resolutions</p> <p>1. Resolutions on the following matters shall be approved if they receive consent from shareholders representing at least 65% of the total voting shares of all attending shareholders, unless otherwise stipulated in Clauses 3, 4, and 6 of this Article. The specific ratio shall be determined by the company's Charter:</p> <p>a) Types of shares and the total number of shares of each type;</p> <p>b) Changes in business lines, sectors, and industries;</p> <p>c) Changes in the company's management structure;</p> <p>d) Investment projects or sales of assets valued at 35% or more of the company's total asset value as recorded in the most recent financial statement, unless the company's Charter stipulates a different ratio or value;</p> <p>đ) Reorganization or dissolution of the company;</p> <p>e) Other matters as stipulated by the company's Charter.</p> <p>2. Resolutions shall be approved if they receive consent from shareholders owning more than</p>
--	--	------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------

		<p>50% of the total voting shares of all attending shareholders, except as stipulated in Clauses 1, 3, 4, and 6 of this Article. The specific ratio shall be determined by the company's Charter.</p> <p>3. Unless otherwise stipulated in the company's Charter, the election of members of the Board of Management and the Supervisory Board must be conducted using the cumulative voting method. Under this method, each shareholder has a total number of votes equal to the number of shares they own multiplied by the number of members to be elected to the Board of Management or the Supervisory Board. Shareholders may allocate all or part of their total votes to one or multiple candidates. Candidates elected as members of the Board of Management or Supervisory Board shall be determined based on the highest number of votes, starting from the candidate with the most votes until the required number of members, as stipulated in the company's Charter, is reached. If two or more candidates receive the same number of votes for the final position on the Board of Management or Supervisory Board, a re-election shall be conducted among those candidates, or the selection shall be made based on criteria specified in the election regulations or the company's Charter.</p> <p>4. In the case of approving a resolution through written consultation, the resolution of the General Meeting of Shareholders shall be approved if it receives consent from</p>
--	--	---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------

		<p>shareholders owning more than 50% of the total voting shares of all shareholders entitled to vote. The specific ratio shall be determined by the company's Charter.</p> <p>5. Resolutions of the General Meeting of Shareholders must be notified to shareholders entitled to attend the General Meeting of Shareholders within 15 days from the date of approval. If the company has an official website, the resolution may be posted on the company's website as an alternative to direct notification.</p> <p>6. A resolution of the General Meeting of Shareholders that adversely changes the rights and obligations of shareholders holding preferred shares shall only be approved if it receives consent from shareholders of the same class of preferred shares representing at least 75% of the total preferred shares of that class present at the meeting, or if it is approved by shareholders of the same class of preferred shares representing at least 75% of the total preferred shares of that class in the case of approval through written consultation.</p>
<p>ARTICLE 20. COMPOSITION AND TERM</p> <p>(...)</p> <p>5. The Board of Management may temporarily appoint another person as a member of the Board of Management to fill a vacancy. This new member must be approved at the immediately following General Meeting of</p>	<p>ARTICLE 20. COMPOSITION AND TERM</p> <p>(...)</p> <p>Remove Clause 5.</p>	<p>To comply with the Law on Enterprises No. 59/2020/QH14</p>

<p>Shareholders. Upon approval by the General Meeting of Shareholders, the appointment shall be deemed effective from the date of appointment by the Board of Management. The term of the newly appointed Board of Management member shall be counted from the effective date of appointment until the end of the Board of Management's current term. If the new member is not approved by the General Meeting of Shareholders, all decisions made by the Board of Management before the General Meeting of Shareholders, in which the replacement member participated in voting, shall still be considered valid.</p>		
------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	--	--

Hôm nay, ngày ..01-04-2025....., tại Công Ty TNHH MTV DVDL và Dịch Thuật Trust có địa chỉ tại 225 Hai Bà Trưng, P. Võ Thị Sáu, Q. 3, Tp.HCM – ĐT: 0767002116

On01-04-2025., at the Trust Translation and Travel Service Co., Ltd of 225 Hai Ba Trưng, Vo Thi Sau Ward, District 3 – Tel: 0767002116

Tôi, PHẠM QUỐC VIỆT, Giám Đốc Công Ty TNHH MTV DVDL và Dịch Thuật Trust, bằng văn bản này xác nhận rằng đây là bản dịch đúng và chính xác từ giấy tờ đính kèm.

I, PHAM QUOC VIET, am Director of Trust Translation and Travel Service Co., Ltd, hereby certify that this is an accurate and correct translation from the attached document.

CÔNG TY TNHH MTV DVDL VÀ DỊCH THUẬT TRUST
TRUST TRANSLATION AND TRAVEL SERVICE CO., LTD

DIRECTOR / GIÁM ĐỐC



PHẠM QUỐC VIỆT